

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

TẬP II: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

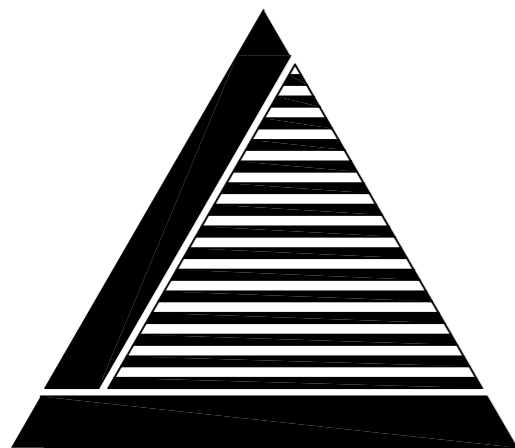
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG : XÃ BÙ ĐĂNG - TỈNH ĐỒNG NAI

CHỦ ĐẦU TƯ : VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÙ ĐĂNG

ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA

Đồng Nai, năm 2026



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

TẬP II: THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)


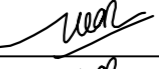



ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG : XÃ BÙ ĐĂNG - TỈNH ĐỒNG NAI

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

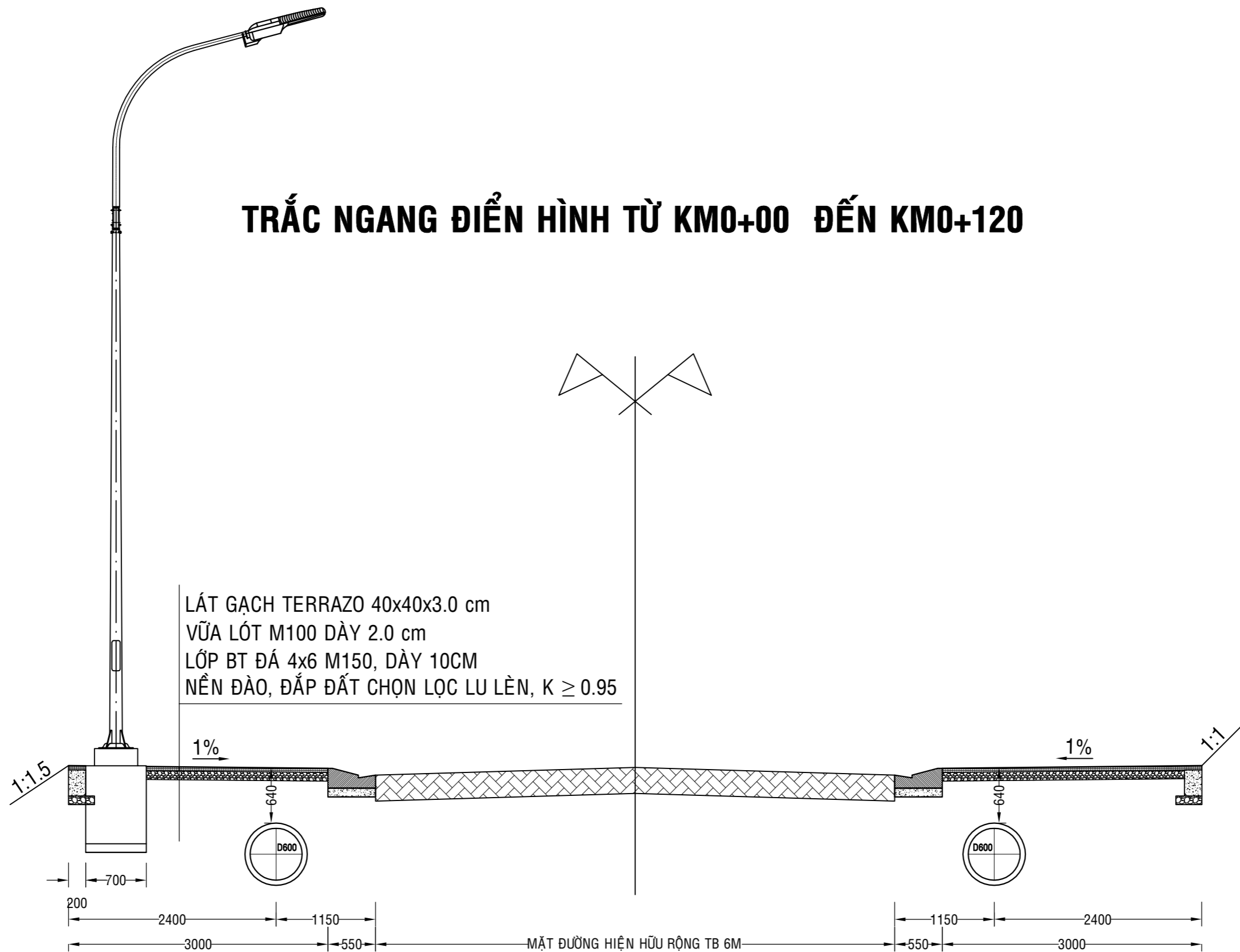
CHỦ ĐẦU TƯ :
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÙ ĐĂNG




ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA
GIÁM ĐỐC



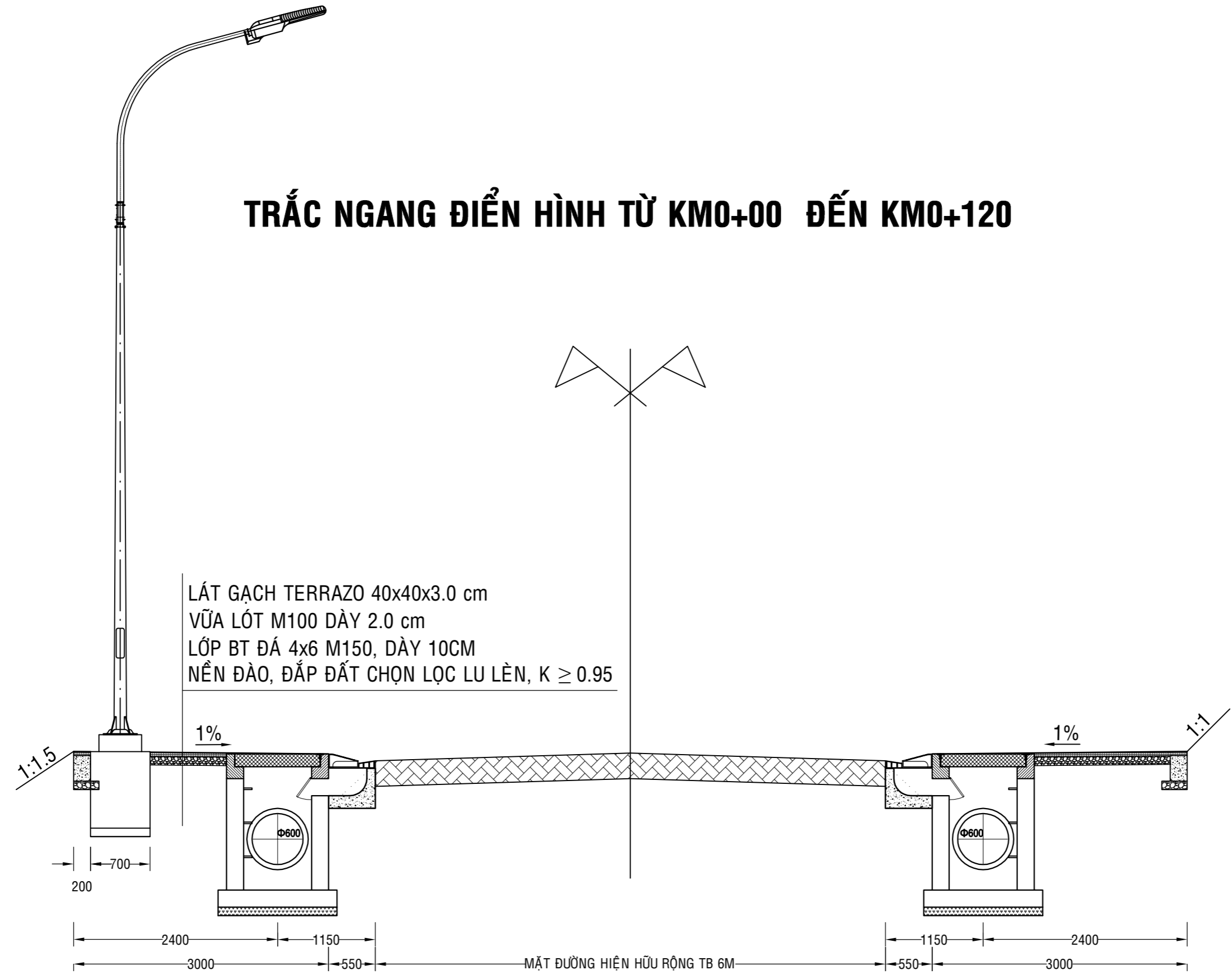
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: HT - NĂM 2026
		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		



TRẮC NGANG ĐIỆN HÌNH TỪ KM0+00 ĐẾN KM0+120



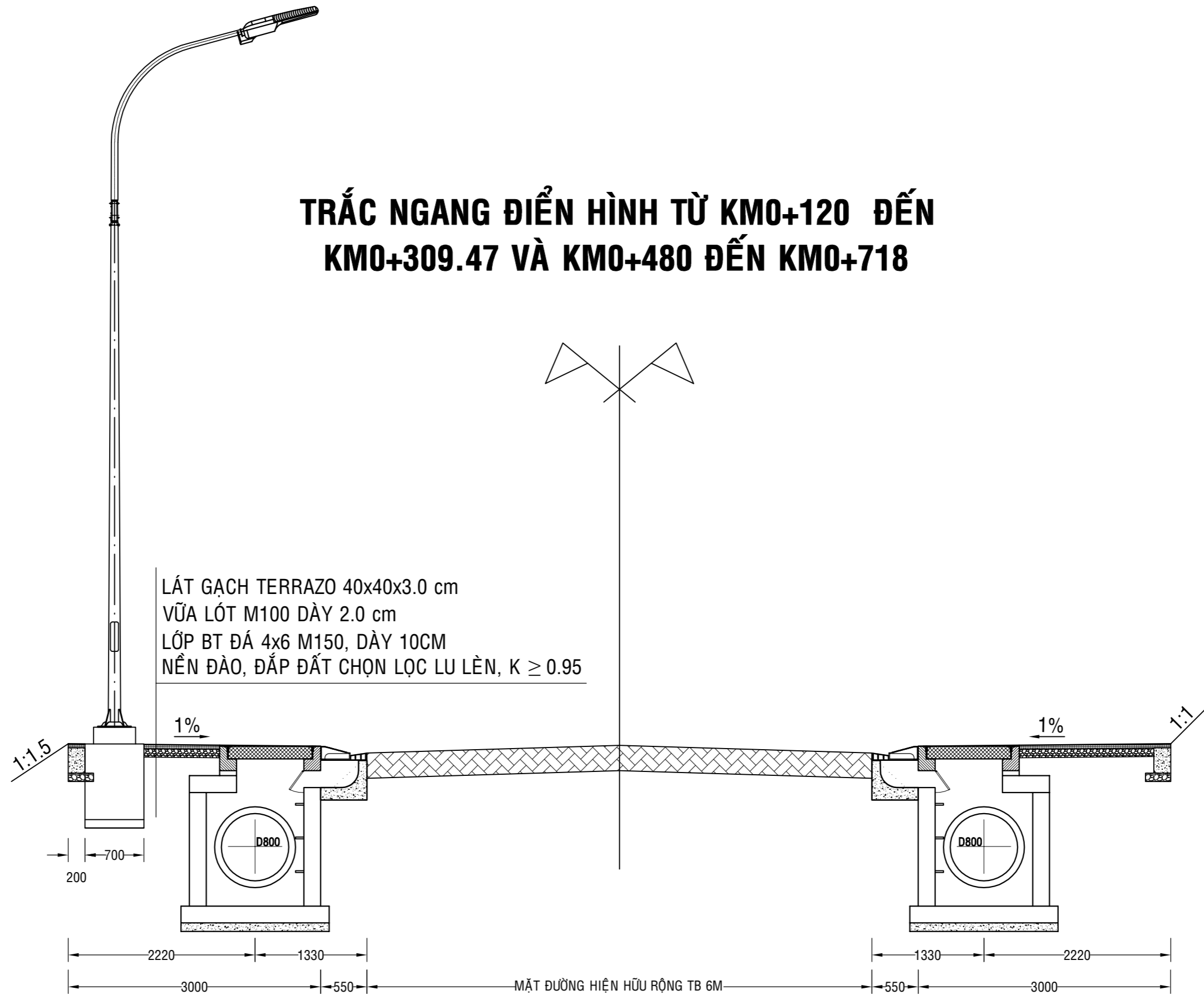
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỎI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/50 HT - NĂM 2026 BẢN VẼ SỐ: 01/06
		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯỜNG		





TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH TỪ KM0+00 ĐẾN KM0+120



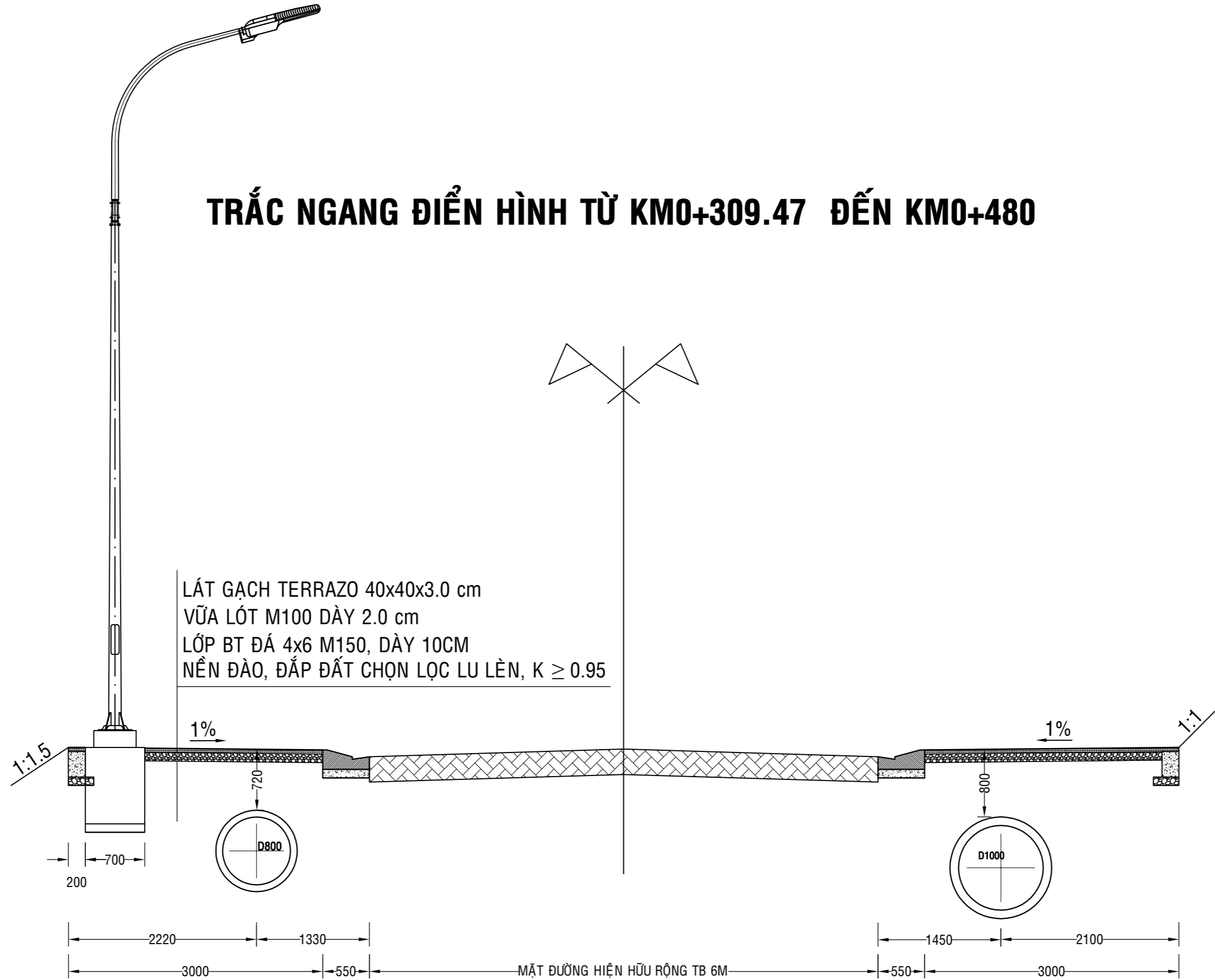
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/50
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THỂ HIỆN		KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH	VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG	NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 02/06
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		


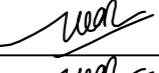

TRẮC NGANG ĐIỂN HÌNH TỪ KMO+120 ĐẾN KMO+309.47 VÀ KMO+480 ĐẾN KMO+718

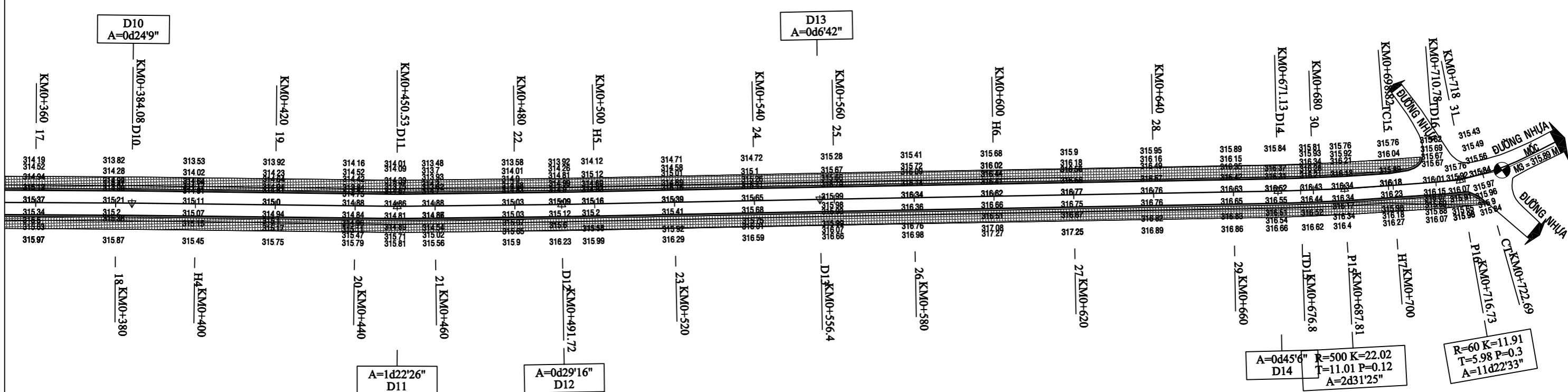
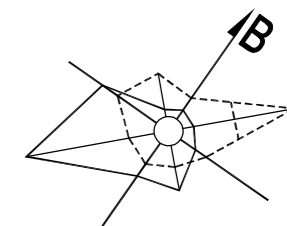


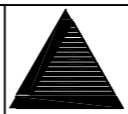
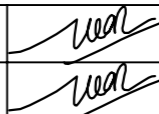

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ: 1/50
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THỂ HIỆN				KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
			CHỦ TRÌ TK		KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 04/06	
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG				

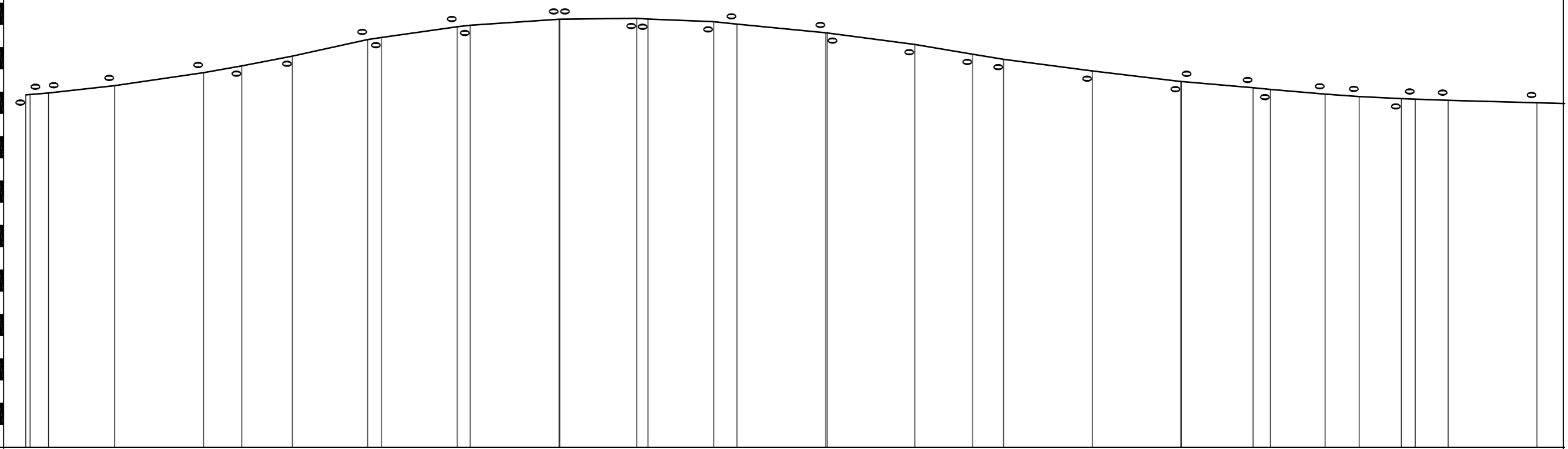
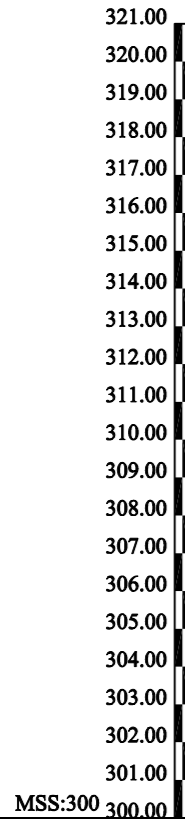
TRẮC NGANG ĐIỆN HÌNH TỪ KMO+309.47 ĐẾN KMO+480




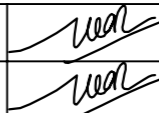

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	 GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ: 1/50
		PHẠM VĂN TỚI		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		
TRẮC NGANG ĐIỆN HÌNH	VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG	 NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 05/06
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỖND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			

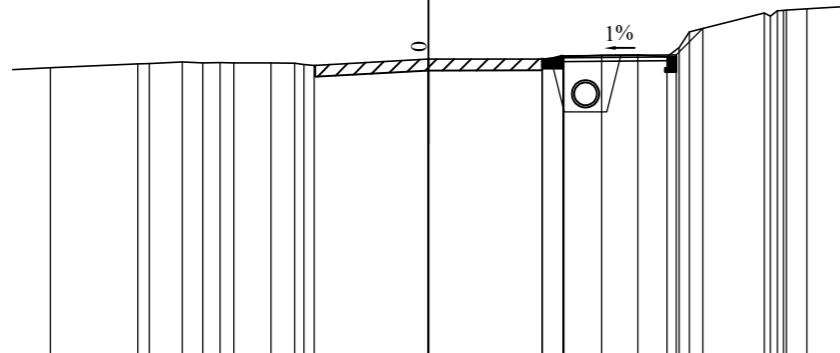


CAO ĐỘ THIẾT KẾ	Đ1	Đ2	Đ3	Đ4	Đ5	Đ6	Đ7	Đ8	Đ9	Đ10	Đ11	Đ12	Đ13	Đ14	Đ15	Đ16		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.85	316.27	316.85	317.15	317.6	318.34	318.92	319.26	319.3	319.14	318.65	316.45	316.17	315.68	315.61	315.5		
KHOẢNG CÁCH LỀ	4.12	14.88	20	8.61	11.39	16.92	3.08	17.07	2.93	17.3	2.55	14.74	5.26	20	19.67	13.05		
TÊN CỌC	Đ1	Đ2	Đ3	Đ4	Đ5	Đ6	Đ7	Đ8	Đ9	Đ10	Đ11	Đ12	Đ13	Đ14	Đ15	Đ16		
LÝ TRÌNH	0+000	0+020	0+040	0+048.61	0+060	0+076.92	0+080	0+097.07	0+100	0+120	0+137.45	0+160	0+180	0+200	0+213.05	0+220		
CỰ LY CỘNG DÒN	5.12	20	40	48.61	60	76.92	80	97.07	100	120	137.45	160	180	200	213.05	220		
ĐƯỜNG THẲNG - ĐƯỜNG CONG	0d54'8"		1d47'42"		0d52'2"		2d49'55"		Wb=0 Wl=0 A=13d40'13" T=17.38 P=1.04 R=145 K=34.6		2d44'27"		0d34'30"		Wb=0 Wl=0 A=4d39'7" T=16.25 P=0.33 R=400 K=32.48		0d16'4"	

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026 BẢN VẼ SỐ: 01/02
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
TRẮC DỌC THIẾT KẾ		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG					

Đào nền : 0.489 m²
Đào công : 2.202 m²

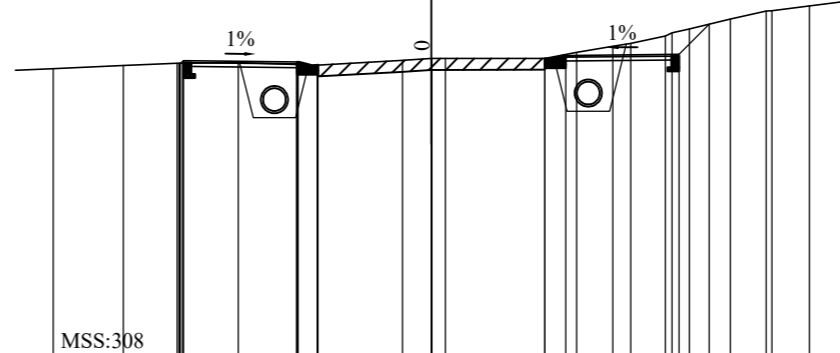
COC: ĐT
KM0+000



MSS:308											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.63	315.73	315.74	315.76	315.76	315.74	315.69	315.85	315.85		
CAO ĐỘ THIẾT KẾ											
KHOẢNG CÁCH LỀ											
KHOẢNG CÁCH MIA	2.31	0.3	0.88	0.54	0.36	0.98	0.63	0.25	0.77	3	0.01
										2.99	0.58
											0.55
											0.96
											0.77
											0.52
											0.77
											1.98
											0.16
											0.18
											0.07
											0.34

Đào nền : 1.548 m²
Đắp nền : 0.003 m²
Đào công : 4.551 m²

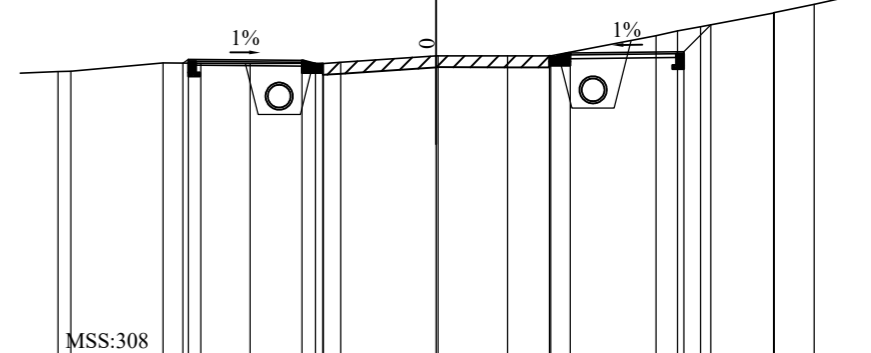
COC: 1
KM0+001



MSS:308											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.61	315.69	315.74	315.75	315.76	315.71	315.7	315.82	315.87	315.87	315.87
CAO ĐỘ THIẾT KẾ											
KHOẢNG CÁCH LỀ											
KHOẢNG CÁCH MIA	1.86	1.41	0.06	0.09	1.48	1.53	0.05	0.5	0.55	2.26	0.76
											0.01
											0.36
											2.64
											0.83
											0.96
											0.47
											0.92
											0.17
											0.47
											1.07
											0.95
											0.16
											0.99

Đào nền : 1.466 m²
Đắp nền : 0.007 m²
Đào công : 4.375 m²

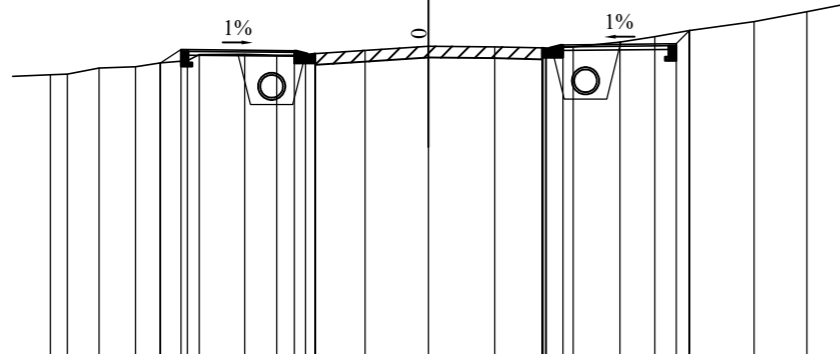
COC: D1
KM0+005.12



MSS:308											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.52	315.54	315.75	315.75	315.73	315.74	315.77	315.94	315.94	315.94	316.47
CAO ĐỘ THIẾT KẾ											
KHOẢNG CÁCH LỀ											
KHOẢNG CÁCH MIA	0.34	2.44	1	1.3	1.72	0.22	0.46	2.52	0.05	1.84	1.14
											2.79
											0.56
											0.61
											1.94
											1.07

Đào nền : 0.83 m²
Đắp nền : 0.1 m²
Đào công : 3.985 m²

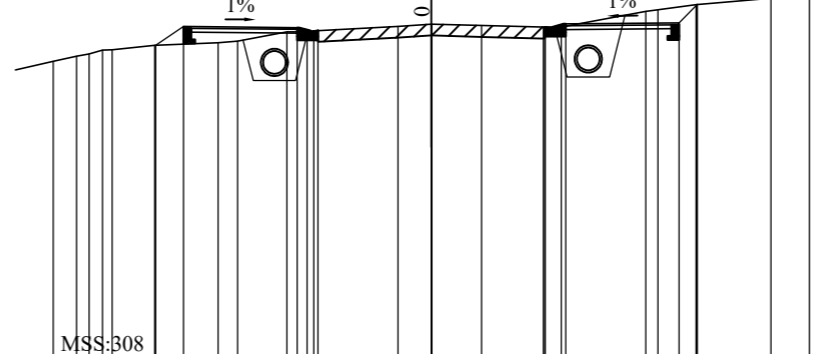
COC: 2
KM0+020



MSS:308											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.51	315.53	315.69	315.72	315.82	315.88	316.05	316.03	316.07	316.15	316.27
CAO ĐỘ THIẾT KẾ											
KHOẢNG CÁCH LỀ											
KHOẢNG CÁCH MIA	0.44	0.85	0.96	0.65	0.72	0.31	1.21	0.84	0.76	0.26	1.32
											1.68
											1.75
											1.26
											0.02
											0.06
											0.72
											1.23
											0.92
											0.91
											1.72
											1.39

Đào nền : 1.028 m²
Đắp nền : 0.644 m²
Đào công : 3.895 m²

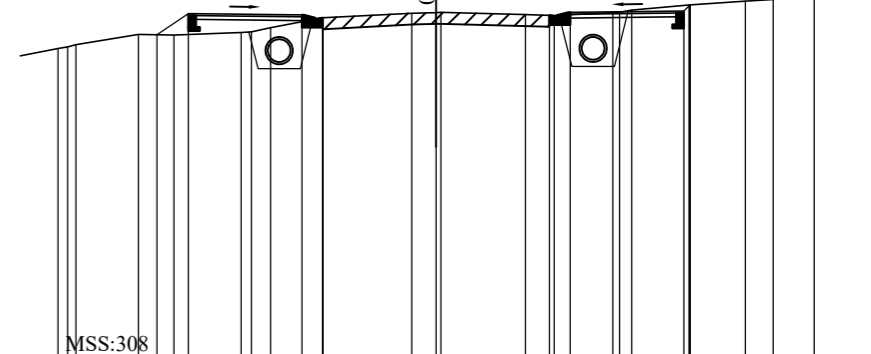
COC: 3
KM0+040



MSS:308											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.86	316	316.06	316.16	316.17	316.29	316.29	316.35	316.4	316.64	316.79
CAO ĐỘ THIẾT KẾ											
KHOẢNG CÁCH LỀ											
KHOẢNG CÁCH MIA	0.62	0.33	0.36	0.75	1.12	1.68	0.52	1.3	0.53	0.18	2.23
											0.88
											0.01
											1.32
											1.63
											0.05
											0.43
											2.23
											0.32
											1.01
											1.98
											1.02

Đào nền : 0.606 m²
Đắp nền : 1.003 m²
Đào công : 3.639 m²

COC: D2
KM0+048.61



MSS:308											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	316.2	316.23	316.31	316.57	316.56	316.62	316.64	316.75	317.01	317.14	317.14
CAO ĐỘ THIẾT KẾ											
KHOẢNG CÁCH LỀ											
KHOẢNG CÁCH MIA	0.25	0.25	1.64	0.94	1.78	0.77	0.51	1.37	2.37	0.64	0.12
											2.24
											0.77
											1.55
											0.17
											0.32
											1.51
											1.5
											0.74
											1.08

CÔNG TRÌNH:
NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)

CHỦ ĐẦU TƯ

CHÁNH VĂN PHÒNG



ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA

THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

(Signature)

GIÁM ĐỐC

TỶ LỆ: 1/200

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG

PHẠM VĂN TỚI

BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

THỂ HIỆN

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

(Signature)

(Signature)

HT - NĂM 2026

CHỦ TRÌ TK

KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG

(Signature)

NGÔ THỊ TRÀ

BẢN VẼ SỐ: 01/11

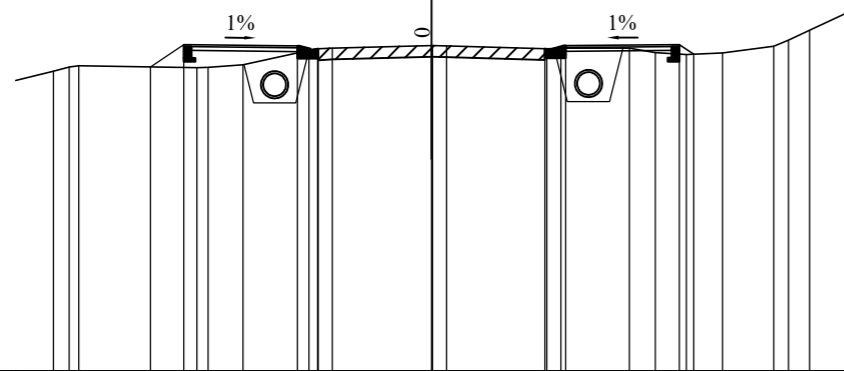
QUẢN LÝ KT

KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG

(Signature)

CQC: 4
KM0+060

Đào nền : 0.218 m²
Đắp nền : 1.247 m²
Đào công : 3.782 m²

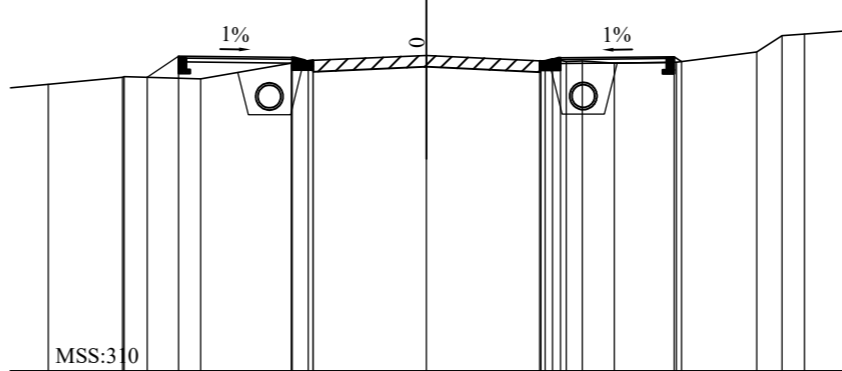


MSS:309

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	316.92	317.01	317.02	317.09	317.47	317.53	317.53	317.41	317.36	317.58	317.75	318.01							
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		317.04	317.62		317.59	317.52	317.63	317.59											
KHOẢNG CÁCH LỀ		0.88	3	0.55	0.37	0.55	3	0.39	0.96	1.35	0.39	0.56							
KHOẢNG CÁCH MIA	0.42	3.13	0.79	0.92	1.75	0.22	0.39	2.63	0.02	0.38	2.65	0.37	1.82	0.68	0.82	0.96	1.35	0.39	0.56

CQC: D3
KM0+076.92

Đào nền : 0.221 m²
Đắp nền : 0.99 m²
Đào công : 3.862 m²

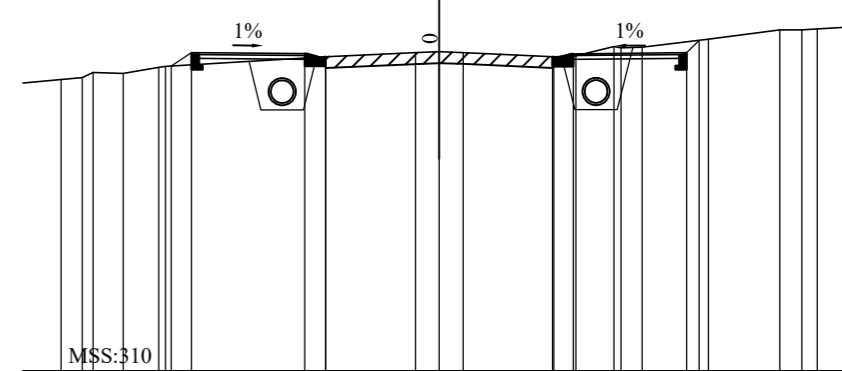


MSS:310

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	317.57	317.78	317.72	318.13	318.21	318.34	318.19	318.28	318.19	318.16	318.43	318.86	318.91		
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		317.70	318.32	318.29	318.21	318.34	318.28	318.19	318.16						
KHOẢNG CÁCH LỀ		0.83	3	0.55	0.37	0.55	3	0.39	0.96	1.35	0.39	0.56			
KHOẢNG CÁCH MIA	1.97	2.02	2.4	0.45	0.12	3	3.03	0.11	0.16	0.42	0.85	1.64	2.12	0.67	0.6

CQC: 5
KM0+080

Đào nền : 0.837 m²
Đắp nền : 0.272 m²
Đào công : 4.263 m²

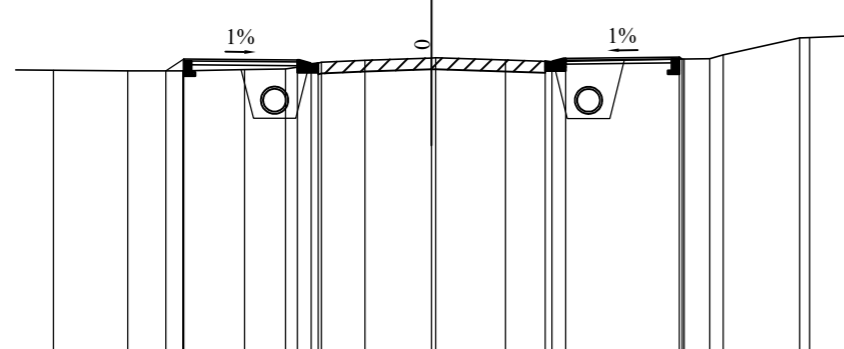


MSS:310

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	317.76	317.88	317.86	318.02	318.05	318.3	318.3	318.41	318.43	318.41	318.3	318.33	318.57	318.54	318.56	318.76	319.01	319.01	319.04
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				318.06	318.42	318.39	318.31	318.41	318.43	318.41									
KHOẢNG CÁCH LỀ				0.54	3	0.55	3	0.63	0.63	2.4	0.59	1.0	0.18	0.56	0.32	1.75	1.89	0.58	0.41
KHOẢNG CÁCH MIA	0.56	0.29	0.79	0.94	0.18	4.24	2.37	0.63	0.63	2.4	0.59	1.0	0.18	0.56	0.32	1.75	1.89	0.58	0.41

CQC: D4
KM0+097.07

Đào nền : 0.379 m²
Đắp nền : 0.399 m²
Đào công : 4.195 m²

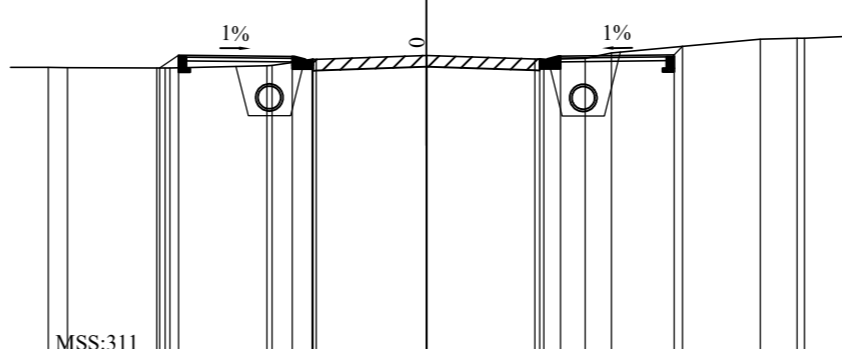


MSS:311

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.59	318.58	318.57	318.61	318.63	318.73	318.81	318.86	318.92	318.92	318.86	318.82	318.89	318.9	319	319.45
CAO ĐỘ THIẾT KẾ			318.57	318.61	318.63	318.73	318.81	318.86	318.92	318.92	318.86	318.82	318.89	318.9	319	319.45
KHOẢNG CÁCH LỀ			0.48	3	0.55	0.55	0.55	3	0.55	0.55	3	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	1.96	1.46	1.64	1.08	0.68	0.27	1.15	1.76	0.02	1.84	1.23	3.5	0.68	0.55	2.02	0.27

CQC: H1
KM0+100

Đào nền : 0.699 m²
Đắp nền : 0.423 m²
Đào công : 4.32 m²

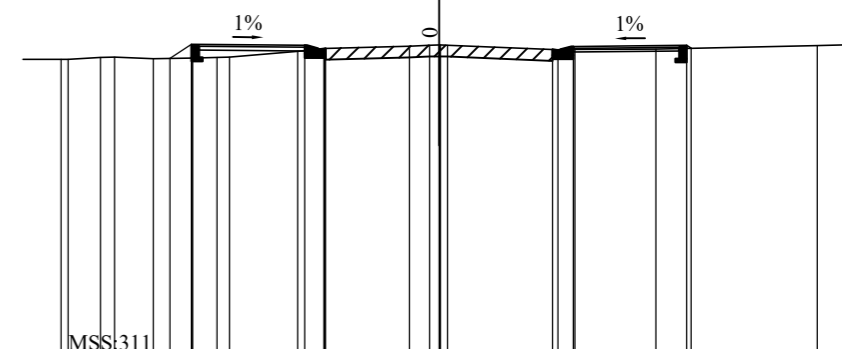


MSS:311

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.66	318.65	318.65	318.71	318.72	318.87	318.88	318.98	318.98	318.89	318.88	318.9	319.05	319.41	319.43	319.44
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		318.65	318.99	318.71	318.72	318.87	318.88	318.98	318.98	318.89	318.88	318.9	319.05	319.41	319.43	319.44
KHOẢNG CÁCH LỀ		0.5	3	0.55	0.55	0.55	0.55	3	0.55	0.55	3	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	0.51	2.36	0.23	0.12	2.56	0.14	0.02	2.92	0.02	2.85	0.22	1.1	0.69	3.94	0.98	0.19


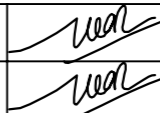

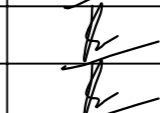
CQC: 6
KM0+120

Đào nền : 0.569 m²
Đắp nền : 0.444 m²



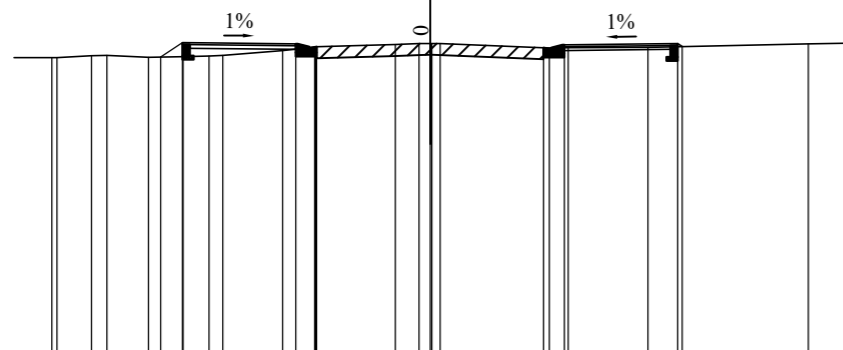
MSS:311

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.88	318.88	318.93	318.94	318.9	318.91	318.93	318.94	319.09	319.17	319.23	319.13	319.15	319.25			
CAO ĐỘ THIẾT KẾ			318.93	318.94	318.9	318.91	318.93	318.94	319.09	319.17	319.23	319.13	319.15	319.25			
KHOẢNG CÁCH LỀ			0.57	3	0.55	0.55	0.55	3	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55			
KHOẢNG CÁCH MIA	0.19	0.86	0.37	1.02	0.64	0.34	1.8	0.69	0.69	2.24	0.55	0.25	0.18	2.92	0.45	2.15	4.26

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ: 1/200
				THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN				
TRẮC NGANG THIẾT KẾ			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ		HT - NĂM 2026
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG				BẢN VẼ SỐ: 02/11

CỌC: TD5
KM0+120.15

Đào nền : 0.567 m2
Đắp nền : 0.456 m2

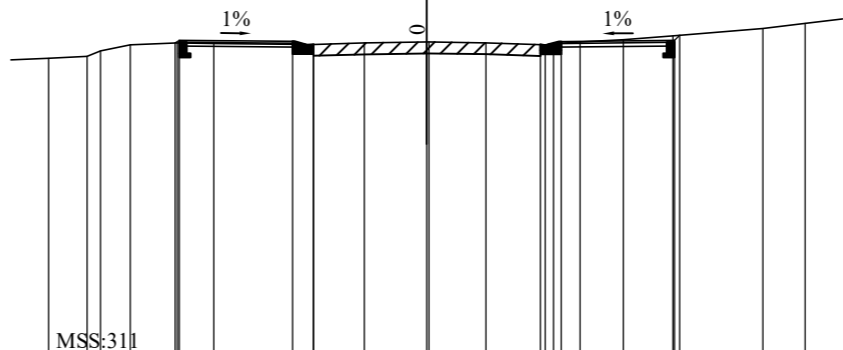


MSS:311

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.88	318.88	318.93	318.94	318.9	318.93	318.94	319.07	319.16	319.17	319.23	319.23	319.26	319.26	319.25	319.14	319.14	319.16	319.25
CAO ĐỘ THIẾT KẾ					318.9	318.9	318.9	319.07	319.16	319.17						319.14	319.22	319.16	
KHOẢNG CÁCH LÊ					0.57		3		0.55							0.55	3		
KHOẢNG CÁCH MIA	0.33	0.92	0.74	1.1	0.92	0.69	0.36	1.58	0.85	0.69	2.1	0.66	0.29	0.69	0.72	2.89	0.5	2.11	4.24

CỌC: P5
KM0+137.45

Đào nền : 1.235 m2
Đắp nền : 0.004 m2

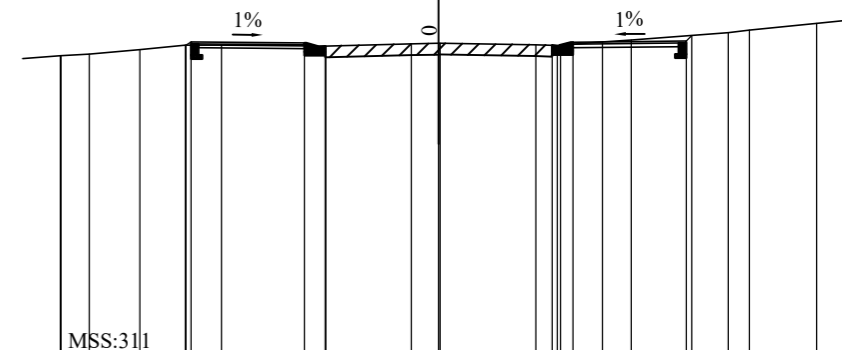


MSS:311

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.87	318.91	319.06	319.22	319.27	319.25	319.23	319.27	319.3	319.3	319.27	319.23	319.25	319.3	319.36	319.46	319.65	319.79	
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				319.27	319.34	319.27	319.25								319.31	319.47			
KHOẢNG CÁCH LÊ				0.33		3	0.55								0.55	3			
KHOẢNG CÁCH MIA	1.02	0.35	0.79	1.24	0.97	2.63	1.35	1.65	0.66	1.5	1.57	0.22	0.7	1.14	1.32	2.38	1.11		

CỌC: 7
KM0+140

Đào nền : 1.252 m2
Đắp nền : 0.006 m2

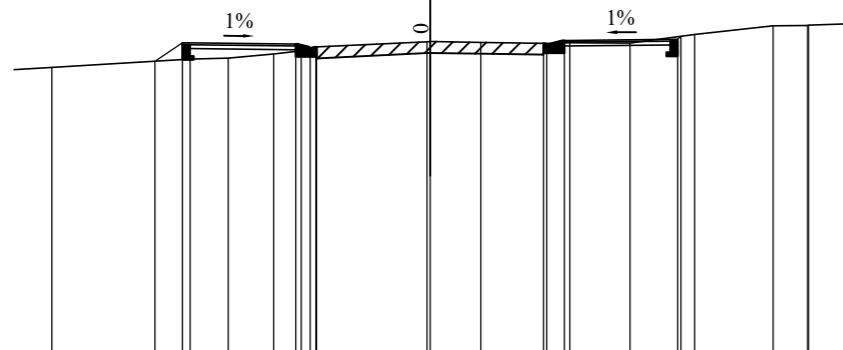


MSS:311

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.93	318.98	319.09	319.21	319.21	319.19	319.19	319.23	319.25	319.26	319.26	319.23	319.21	319.21	319.22	319.3	319.35	319.54	319.61	319.79
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				319.21	319.3	319.21	319.19						319.27	319.29	319.22	319.3	319.35	319.47	319.54	319.61
KHOẢNG CÁCH LÊ				0.33		3	0.55								0.55	3				
KHOẢNG CÁCH MIA	0.76	1.34	1.2	0.96	2.75	2.27	0.72	0.66	2.53	0.57	0.08	1.11	0.77	2.56	0.56	1.78				

CỌC: TC5
KM0+154.74

Đào nền : 0.647 m2
Đắp nền : 0.695 m2

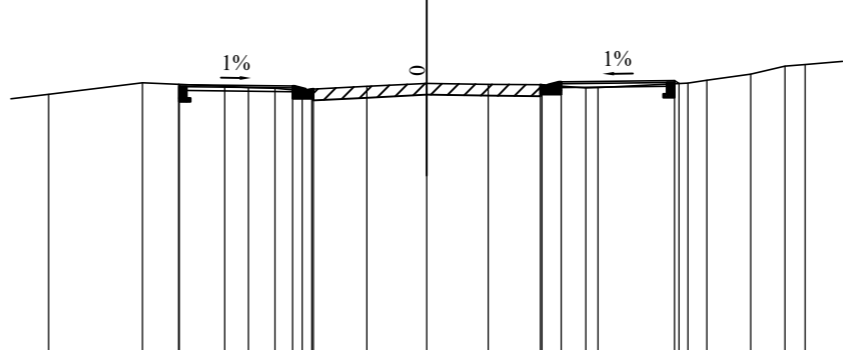


MSS:310

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.46	318.62	318.68	318.7	318.82	318.9	319	319.14	319.14	319.12	319.09	319.11	319.11	319.33	319.56	319.57	319.57
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		318.62	319.11	318.68	318.7	318.82	318.9	319.08	319	319	319.13	319.18	319.11	319.21	319.56	319.57	319.57
KHOẢNG CÁCH LÊ		0.73			3		0.55				0.55	3		0.66			
KHOẢNG CÁCH MIA	3.66	1.01	1.19	0.73	0.24	0.33	2.94	0.66	1.34	1.74	0.62	1.59	1.71	2.07	0.91	0.62	

CỌC: 8
KM0+160

Đào nền : 0.829 m2
Đắp nền : 0.012 m2

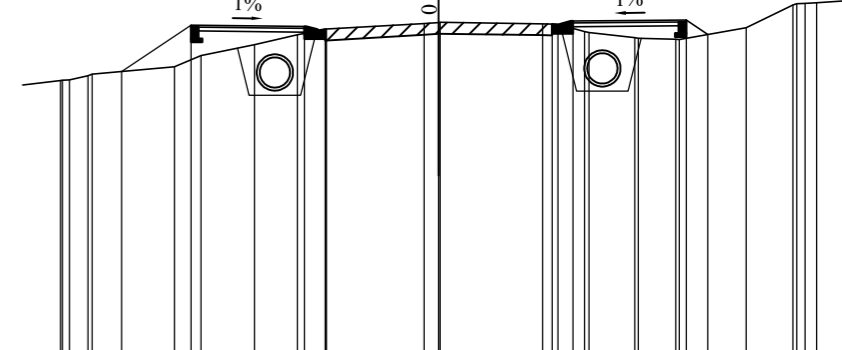


MSS:311

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	318.75	319.05	318.96	318.92	318.91	318.85	318.89	318.96	319.04	319.01	319	319.08	318.92	318.93	319.05	319.12	319.28	319.49	319.54
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		319.01	319	318.97	318.91	318.89	318.89	318.96	319.04	319.01	319	319.08	318.92	318.93	319.11	319.12	319.28	319.49	319.54
KHOẢNG CÁCH LÊ		0.33		3	0.55							0.55	3	0.66					
KHOẢNG CÁCH MIA	2.48	2.18	0.62	0.7	0.72	0.26	1.45	1.59	1.62	1.43	1.16	0.33	2.38	0.51	1.15	0.91	0.53		

CỌC: 9
KM0+180

Đào nền : 0.115 m2
Đắp nền : 2.884 m2
Đào công : 5.195 m2



MSS:309

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	317.11	317.13	317.28	317.48	317.77	318.06	318.32	318.47	318.62	318.65	318.61	318.6	318.41	318.39	318.25	318.23	318.21	318.2	318.51	319.11	319.13	319.15	319.17
CAO ĐỘ THIẾT KẾ			317.35	318.58	317.77	318.06	318.32	318.47	318.62	318.65	318.61	318.6	318.41	318.39	318.25	318.23	318.21	318.2	318.51	319.11	319.13	319.15	319.17
KHOẢNG CÁCH LÊ			1.83		3		0.55		0.55		0.55	3		0.57									
KHOẢNG CÁCH MIA	0.05	0.49	0.11	2.17	0.7	1.42	1.14	0.77	2.57	0.39	0.66	2.71	0.41	0.7	0.12	1.21	0.99	0.66	1.77	1.24	0.1	0.2	0.3

CÔNG TRÌNH:
NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)

CHỦ ĐẦU TƯ
VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG

CHÁNH VĂN PHÒNG
PHẠM VĂN TỚI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA

BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

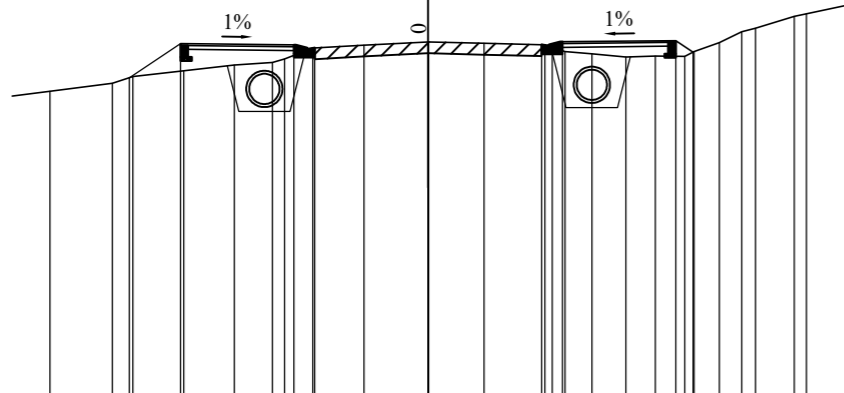
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG
QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG

GIÁM ĐỐC
NGÔ THỊ TRÀ

TỶ LỆ: 1/200
HT - NĂM 2026
BẢN VẼ SỐ: 03/11

COC: 12
KM0+260

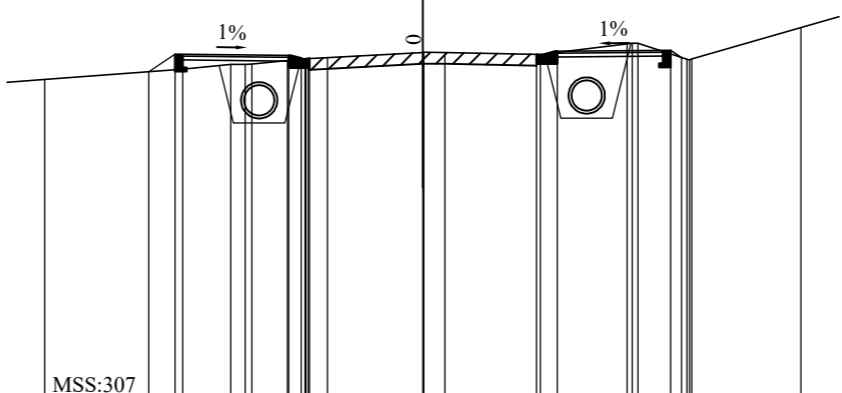
Đào nền : 0.129 m²
Đắp nền : 2.33 m²
Đào công : 4.698 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.15	315.36	315.53	315.69	315.84	315.91	316.01	316.29	316.37	316.45	316.45	316.41	316.38	316.33	316.2	316.13	316.05	316.08	316.19	316.43	316.72	316.82	317.13	317.2
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		315.5	315.53	316.41	315.69	315.91	316.38	316.3	316.37		316.45	316.41	316.38	316.46	316.3	316.13	316.05	316.08	316.18	316.43	316.72	316.82	317.13	317.2
KHOẢNG CÁCH LÊ			1.35	3	0.55								0.55	0.33	0.71	0.9	0.78	0.78	0.24	0.67	0.59	0.37	1.02	0.32
KHOẢNG CÁCH MIA	1.65	0.54	1.35	1.33	1.01	0.32	0.75	1.35	1.7	0.02	1.46	1.61	0.2	0.33	0.71	0.9	0.78	0.78	0.24	0.67	0.59	0.37	1.02	0.32

COC: P8
KM0+276.11

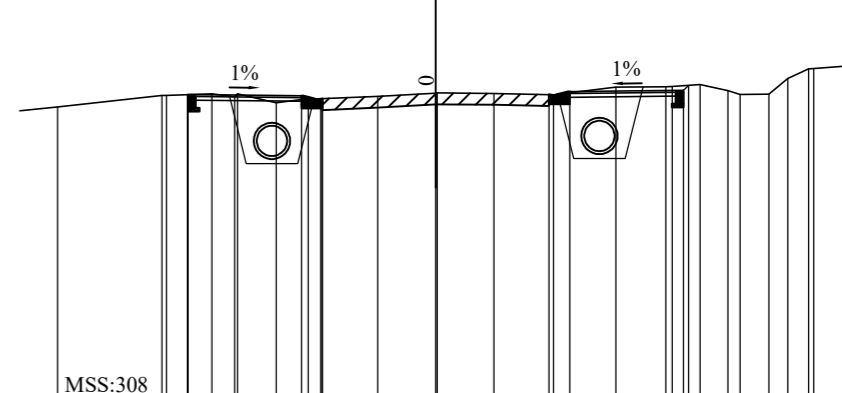
Đào nền : 0.478 m²
Đắp nền : 0.471 m²
Đào công : 6.14 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.46	315.66	316.13	315.73	315.86	315.87	315.98	316.04	316.12	316.17	316.17	316.12	316.4	316.42	316.42	315.99	316.04	316.04	316.04	316.12	316.12	316.12	316.12	316.12	316.83
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		315.66	316.13	315.73	315.86	315.87	315.98	316.04	316.12	316.17	316.17	316.12	316.4	316.42	316.42	315.99	316.04	316.04	316.04	316.12	316.12	316.12	316.12	316.12	316.83
KHOẢNG CÁCH LÊ		0.69	3	0.55																					
KHOẢNG CÁCH MIA	3.65	0.27	1.27	1.27	0.88	0.88	0.36	0.01	0.55	0.02	0.56	2.52	0.02	0.56	2.52	2.3	0.14	0.36	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	2.89

COC: 13
KM0+280

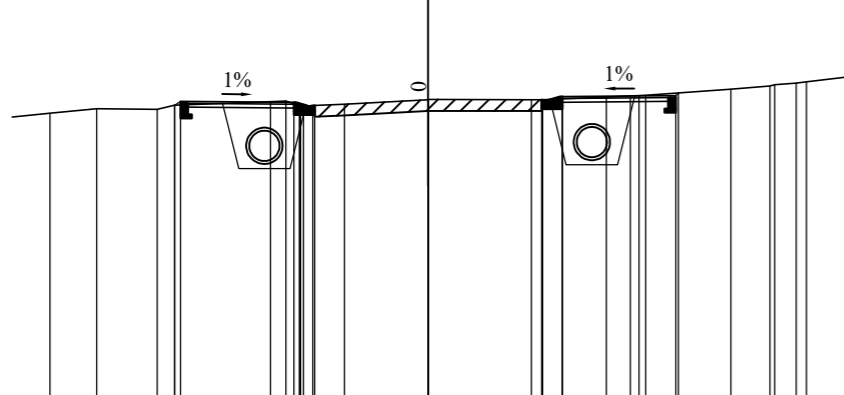
Đào nền : 0.764 m²
Đắp nền : 0.012 m²
Đào công : 6.375 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.74	316.03	316.03	316.08	316	316.08	316.08	315.84	315.96	315.94	315.95	316.01	316.1	316.1	316.09	316.06	316.26	316.27	316.27	316.33	316.16	316.06	316.07	316.49	316.74	316.75
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		316.03	316.03	316.08	316	316.08	316.08	315.84	315.96	315.94	315.95	316.01	316.1	316.1	316.09	316.06	316.26	316.27	316.27	316.33	316.16	316.06	316.07	316.49	316.74	316.75
KHOẢNG CÁCH LÊ		0.01	3	0.55																						
KHOẢNG CÁCH MIA	2.76	0.01	1.2	0.6	0.08	1.03	0.84	0.33	0.04	1.47	1.53	0.04	1.5	1.58	1.64	1.32	0.47	0.75	0.32	0.76	0.5	0.36	0.33	0.33	0.33	

COC: TC8
KM0+292.35

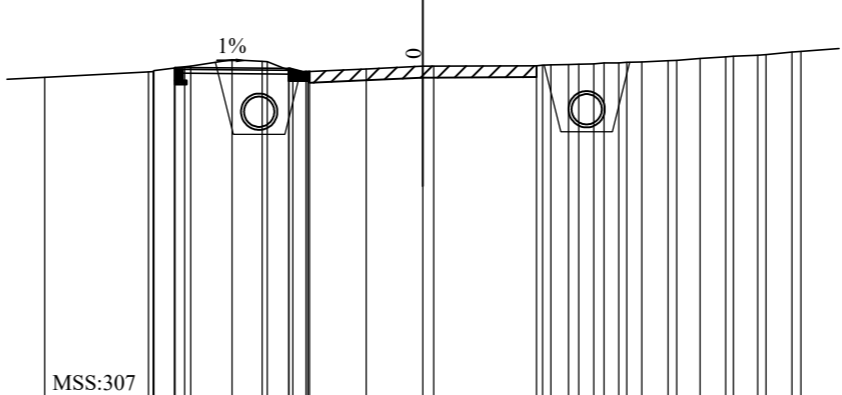
Đào nền : 0.598 m²
Đắp nền : 0.007 m²
Đào công : 6.322 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.53	315.65	315.63	315.75	315.75	315.83	315.83	315.83	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		315.65	315.63	315.75	315.75	315.83	315.83	315.83	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89	315.89
KHOẢNG CÁCH LÊ				3	0.55																					
KHOẢNG CÁCH MIA	1.24	1.59	0.46	2.54	0.4	0.37	0.37	0.37	2.21	0.01	2.72	0.29	0.01	0.52	1.16	0.64	0.23	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17	0.17

COC: H3
KM0+300

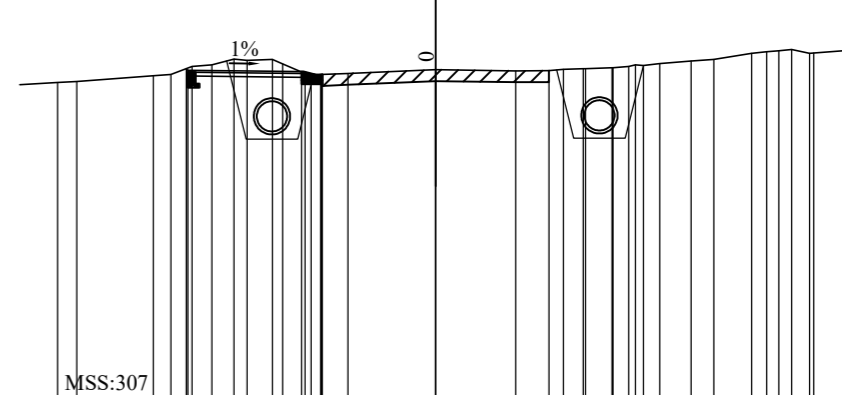
Đào nền : 0.393 m²
Đắp nền : 0 m²
Đào công : 6.677 m²




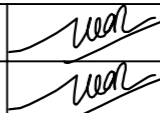

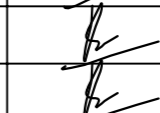
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.48	315.62	315.63	315.66	315.76	315.78	315.95	315.91	315.89	315.66	315.62	315.64	315.63	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		315.62	315.63	315.66	315.76	315.78	315.95	315.91	315.89	315.66	315.62	315.64	315.63	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77	315.77
KHOẢNG CÁCH LÊ		0.02	3	0.55																						
KHOẢNG CÁCH MIA	2.74	0.02	0.81	0.16	1.09	0.79	0.15	0.57	0.1	0.35	0.05	1.54	1.5	0.29	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16	0.16

COC: D9
KM0+309.47

Đào nền : 0.489 m²
Đào công : 7.075 m²

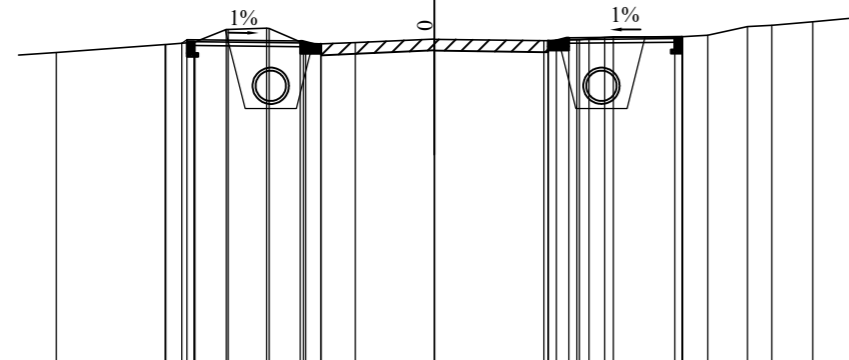


CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.34	315.37	315.52	315.56	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		315.37	315.52	315.56	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71	315.71
KHOẢNG CÁCH LÊ			3	0.55																						
KHOẢNG CÁCH MIA	0.51	2.02	0.47	0.33	0.33	0.33	0.33	2.02	0.01	2.12	0.88	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32	0.32

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/200
		TRẮC NGANG THIẾT KẾ		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG			THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 05/11

COC: 14
KM0+312.59

Đào nền : 0.717 m²
Đắp nền : 0.005 m²
Đào công : 7.089 m²

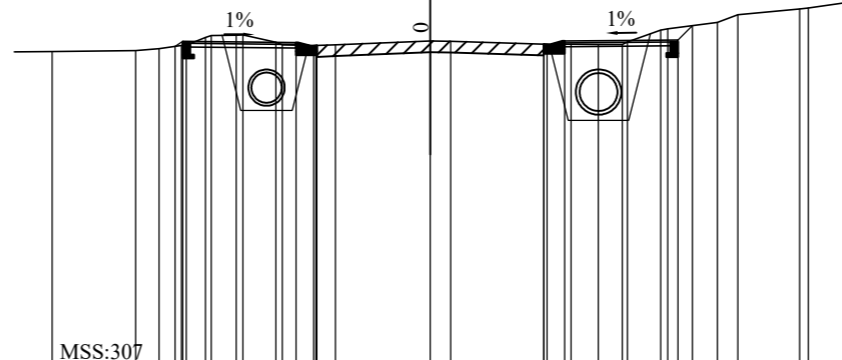


MSS:307

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.3	315.51	315.57	315.61	315.63	315.64	315.66	315.72	315.7	315.76	315.99	316.02	316.11
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		315.55	315.64	315.61	315.63	315.64	315.66	315.72	315.7	315.76	315.99	316.02	316.11
KHOẢNG CÁCH LỀ		0.24	0.07	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02
KHOẢNG CÁCH MIA	2.88	0.92	0.74	0.82	0.91	0.94	0.92	0.92	2.09	2.89	0.17	0.34	0.33

COC: 15
KM0+320

Đào nền : 0.897 m²
Đắp nền : 0.01 m²
Đào công : 7.71 m²

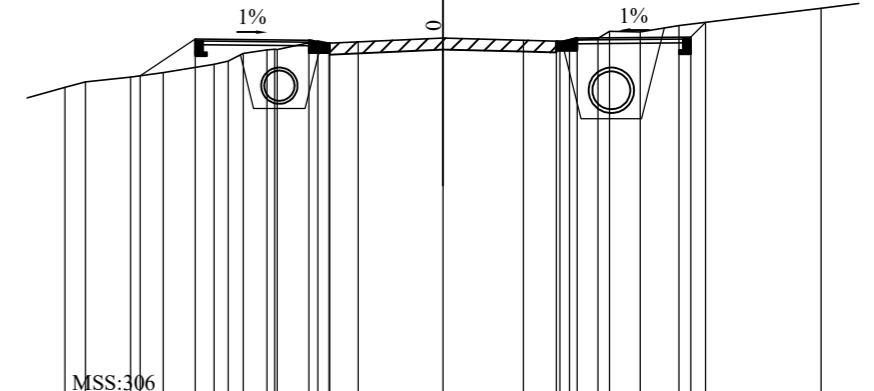


MSS:307

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.33	315.35	315.49	315.59	315.63	315.64	315.66	315.72	315.7	315.76	315.99	316.02	316.11
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		315.46	315.59	315.63	315.64	315.64	315.66	315.72	315.7	315.76	315.99	316.02	316.11
KHOẢNG CÁCH LỀ		0.13	0.11	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04
KHOẢNG CÁCH MIA	2.21	0.61	0.67	0.31	0.27	0.27	0.27	0.27	2.51	0.54	0.24	0.66	0.63

COC: 16
KM0+340

Đào nền : 0.599 m²
Đắp nền : 1.229 m²
Đào công : 7.604 m²

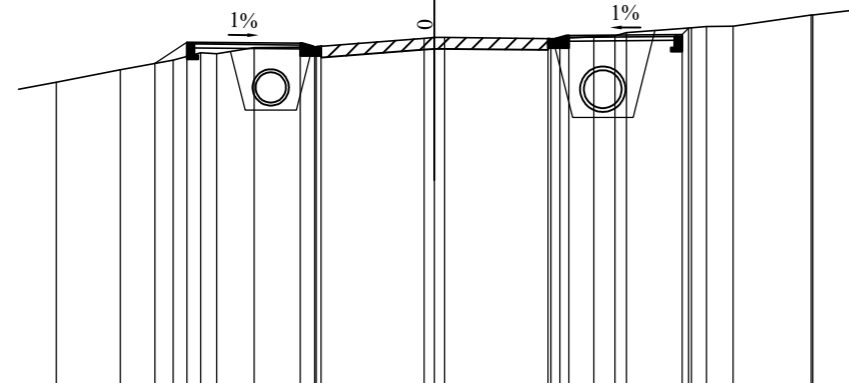


MSS:306

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	314.2	314.34	314.47	314.53	314.58	314.81	315.1	315.19	315.21	315.19	315.44	315.44	315.44
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		314.53	314.58	314.81	314.89	315.1	315.19	315.19	315.19	315.19	315.44	315.44	315.44
KHOẢNG CÁCH LỀ		1.46	3	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	0.54	1.19	0.87	1.35	0.37	0.39	0.63	0.21	0.06	1.08	0.3	0.82	1.02

COC: 17
KM0+360

Đào nền : 0.454 m²
Đắp nền : 0.318 m²
Đào công : 7.573 m²

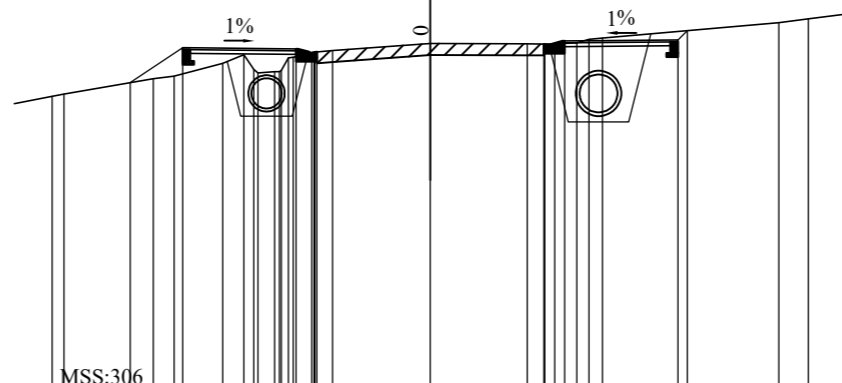


MSS:306

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	314.19	314.52	314.78	314.94	315.11	315.12	315.13	315.35	315.37	315.34	315.35	315.63	315.97
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		314.69	314.97	315.11	315.12	315.13	315.13	315.34	315.35	315.35	315.35	315.63	315.97
KHOẢNG CÁCH LỀ		0.85	3	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	1.7	1.39	0.73	0.42	0.99	1.6	0.04	2.86	0.27	0.27	2.81	0.24	0.89

COC: 18
KM0+380

Đào nền : 0.476 m²
Đắp nền : 1.379 m²
Đào công : 7.065 m²

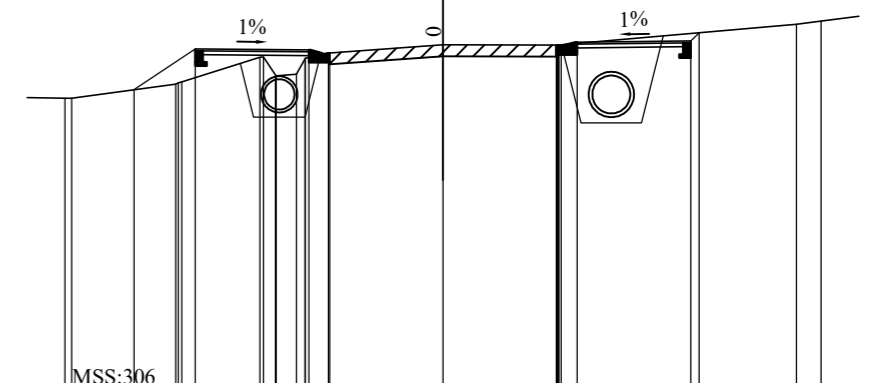


MSS:306

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	313.82	313.88	314.28	314.35	314.49	314.53	314.44	314.43	314.43	314.43	314.82	314.98	315.03
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		314.18	314.28	314.44	314.44	314.44	314.44	314.44	314.44	314.44	314.82	314.98	315.03
KHOẢNG CÁCH LỀ		1.38	3	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	0.31	2.36	0.56	0.36	0.12	0.43	0.05	0.19	0.19	0.19	0.05	0.02	0.01


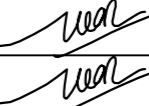

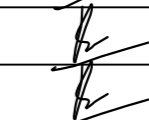
COC: D10
KM0+384.08

Đào nền : 0.456 m²
Đắp nền : 1.632 m²
Đào công : 7.019 m²



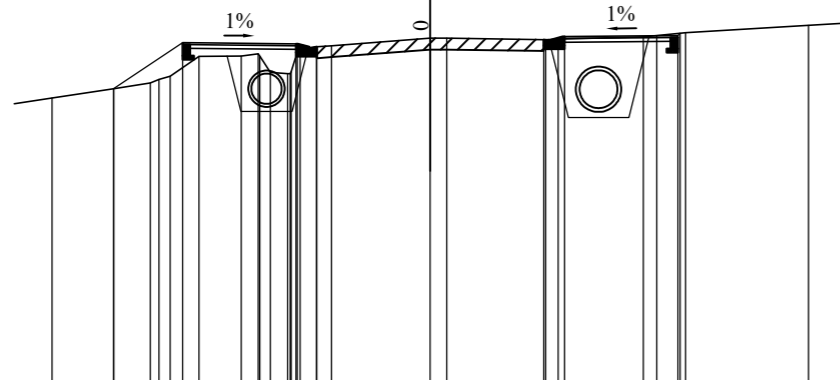
MSS:306

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	313.77	313.76	314.14	314.14	314.2	314.85	314.85	314.85	314.85	314.85	315.18	315.17	315.72
CAO ĐỘ THIẾT KẾ		313.99	314.14	314.14	314.2	314.85	314.85	314.85	314.85	314.85	315.18	315.17	315.72
KHOẢNG CÁCH LỀ		1.62	3	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	0.18	2.75	0.07	0.09	0.32	0.01	0.01	0.01	0.01	0.01	0.01	0.01	0.65

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ: 1/200
				THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN				
TRẮC NGANG THIẾT KẾ			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ		HT - NĂM 2026
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG				BẢN VẼ SỐ: 06/11

COC: H4
KM0+400

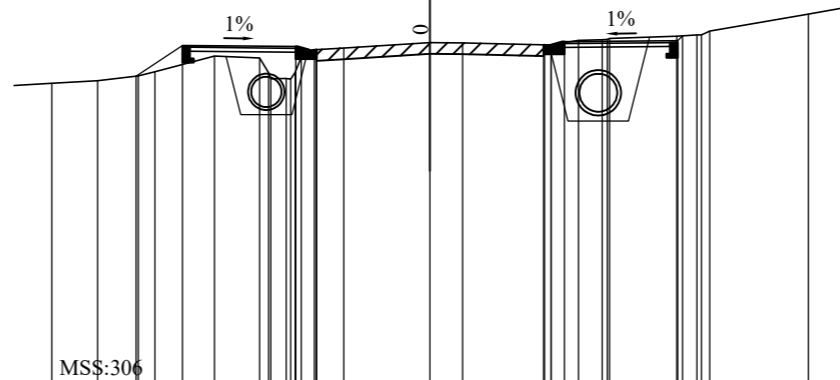
Đào nền : 0.319 m2
Đắp nền : 1.671 m2
Đào cống : 6.718 m2



MSS:306											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	313.53	313.78	313.93	314.08	314.23	314.38	314.53	314.68	314.83	314.98	315.13
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	313.78	314.03	314.28	314.53	314.78	315.03	315.28	315.53	315.78	316.03	316.28
KHOẢNG CÁCH LỀ		1.82		3			0.55		3		0.06
KHOẢNG CÁCH MIA	1.64	0.96	0.39	0.77	0.43	0.04	0.38	0.06	0.03	0.18	0.4
					2.61					0.43	2.62
										0.33	2.25
										0.36	0.77
											3.24

COC: 19
KM0+420

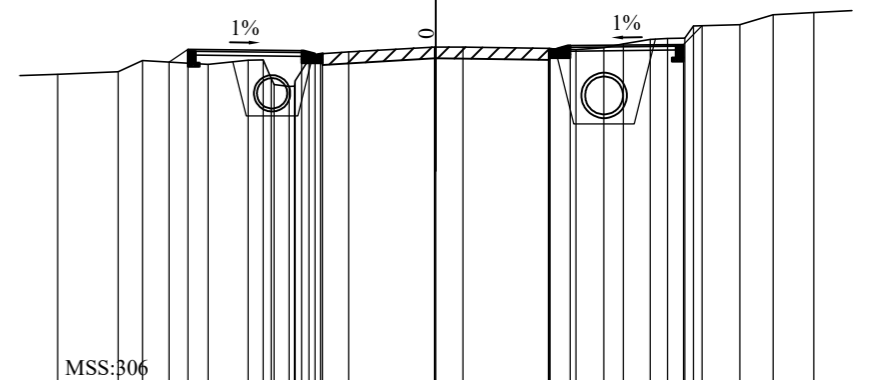
Đào nền : 0.396 m2
Đắp nền : 1.219 m2
Đào cống : 6.762 m2



MSS:306											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	313.92	314.11	314.30	314.49	314.68	314.87	315.06	315.25	315.44	315.63	315.82
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	314.11	314.30	314.49	314.68	314.87	315.06	315.25	315.44	315.63	315.82	316.01
KHOẢNG CÁCH LỀ			1.22		3			0.55		3	0.13
KHOẢNG CÁCH MIA	1.21	1.68	0.44	1.57	0.23	0.06	0.4	0.13	0.11	0.16	0.05
											0.73
										2.28	0.86
										2.17	
										0.17	0.33
										0.33	0.07
										1.77	0.22
											2.6

COC: 20
KM0+440

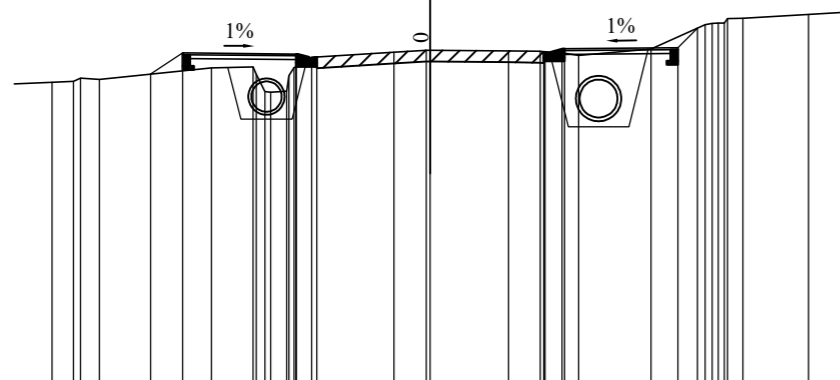
Đào nền : 0.521 m2
Đắp nền : 1.067 m2
Đào cống : 6.331 m2



MSS:306											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	314.16	314.23	314.30	314.37	314.44	314.51	314.58	314.65	314.72	314.79	314.86
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	314.16	314.23	314.30	314.37	314.44	314.51	314.58	314.65	314.72	314.79	314.86
KHOẢNG CÁCH LỀ			0.5		3			0.55		3	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	1.6	0.65	1.73	0.06	0.21	0.08	0.4	0.13	0.02	0.17	0.44
											0.27
										0.91	2.27
										0.04	0.69
										0.74	0.51
										0.71	0.46
										0.46	0.23
										0.88	1.08
											3.15.79

COC: D11
KM0+450.53

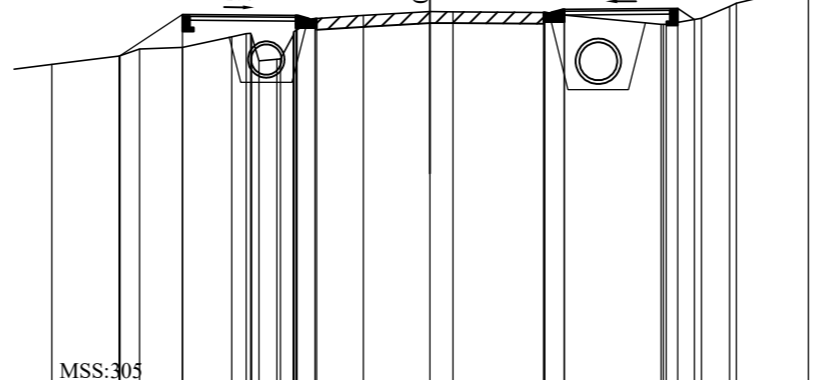
Đào nền : 0.475 m2
Đắp nền : 1.362 m2
Đào cống : 5.955 m2



MSS:306											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	314.01	314.04	314.07	314.10	314.13	314.16	314.19	314.22	314.25	314.28	314.31
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	314.01	314.04	314.07	314.10	314.13	314.16	314.19	314.22	314.25	314.28	314.31
KHOẢNG CÁCH LỀ			0.84		3			0.55		3	0.51
KHOẢNG CÁCH MIA	0.57	0.5	2.97	1.1	0.73	0.23	0.02	0.02	0.06	0.41	0.17
											0.85
										2.07	
										0.84	0.13
										0.45	0.44
										1.91	
										1.43	0.18
										0.19	0.02
										0.08	0.08
										0.47	1.29
										1.76	0.6
										2.42	
										0.01	0.55
										2.56	3
										0.06	0.07
										0.07	0.74
										0.18	1.9

COC: 21
KM0+460

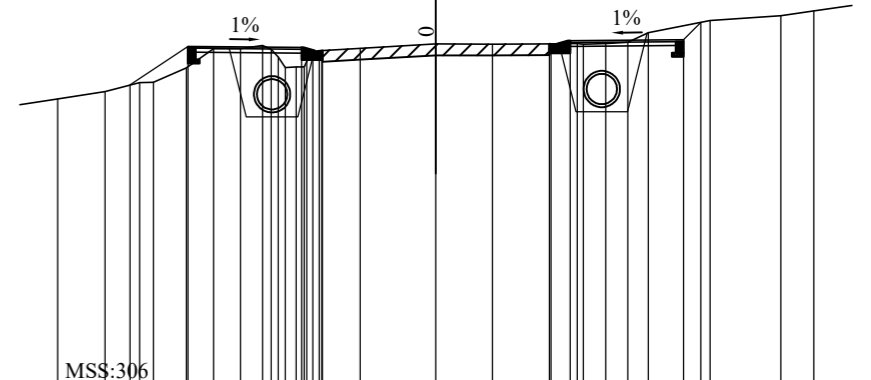
Đào nền : 0.111 m2
Đắp nền : 2.995 m2
Đào cống : 5.505 m2



MSS:305											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	313.48	313.7	313.89	314.08	314.27	314.46	314.65	314.84	315.03	315.22	315.41
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	313.71	313.9	314.08	314.27	314.46	314.65	314.84	315.03	315.22	315.41	315.6
KHOẢNG CÁCH LỀ		1.65		3			0.55		3		0.41
KHOẢNG CÁCH MIA	1.78	0.54	1.14	0.37	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02
											1.76
											0.6
											2.42
											0.55
											2.56
											0.06
											0.07
											0.74
											1.9

COC: 22
KM0+480

Đào nền : 0.786 m2
Đắp nền : 0.783 m2
Đào cống : 6.244 m2



MSS:306											
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	313.58	313.77	313.96	314.15	314.34	314.53	314.72	314.91	315.10	315.29	315.48
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	313.58	313.77	313.96	314.15	314.34	314.53	314.72	314.91	315.10	315.29	315.48
KHOẢNG CÁCH LỀ			1.53		3			0.55		3	0.46
KHOẢNG CÁCH MIA	1.26	0.91	0.37	0.86	0.77	0.18	0.19	0.02	0.02	0.02	0.02
											1.01
											2
											1.49
											1.56
											0.69
											0.16
											0.59
											0.54
											1.64
											1.86
											0.88

CÔNG TRÌNH:
NÂNG CẤP VÍA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)

CHỦ ĐẦU TƯ
VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG

CHÁNH VĂN PHÒNG
PHẠM VĂN TỚI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA
BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

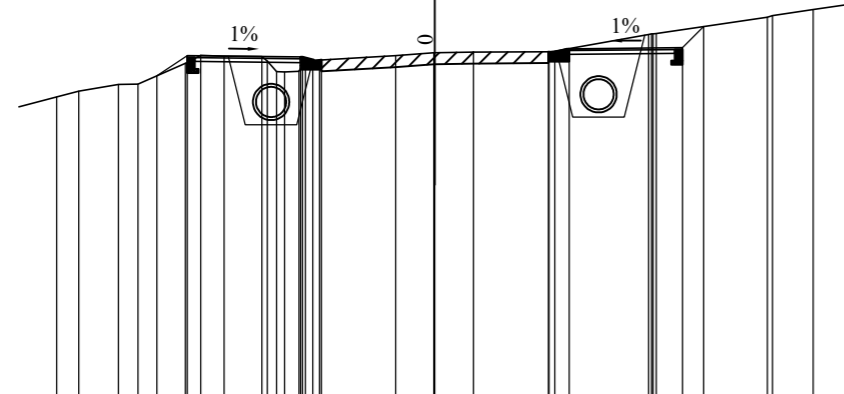
THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG
QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG

GIÁM ĐỐC
NGÔ THỊ TRÀ

TỶ LỆ: 1/200
HT - NĂM 2026
BẢN VẼ SỐ: 07/11

COC: D12
KM0+491.72

Đào nền : 1.17 m²
Đắp nền : 0.251 m²
Đào cống : 6.499 m²

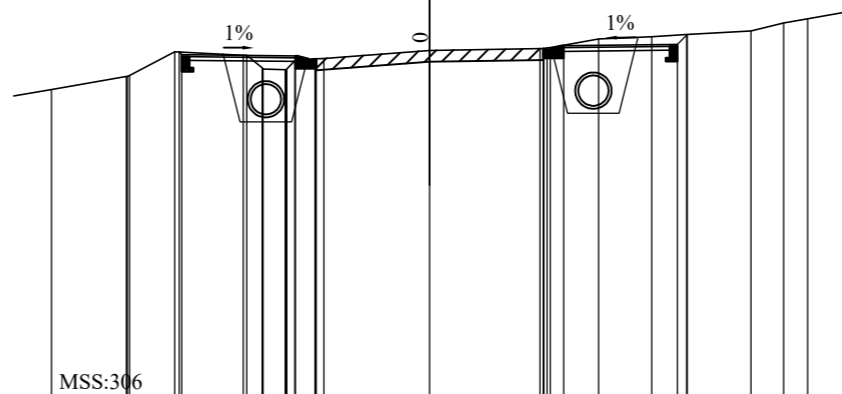


MSS:306

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	313.92	314.07	314.26	314.41	314.58	314.79	314.99	315.02	315.09	315.11	315.12	315.14	315.58	315.58	315.59	315.6	316.03	316.07	316.23					
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				314.48	315.01	314.88	314.79	314.98	315.12	315.2	315.23	315.79												
KHOẢNG CÁCH LỀ				0.8	3		0.55	3	0.56															
KHOẢNG CÁCH MIA	0.58	0.95	0.52	0.41	0.62	0.99	0.25	0.38	0.08	0.19	0.18	2.02	1	0.03	1.02	2	0.15	0.01	2.47	0.08	0.09	2.93	0.11	1.07

COC: H5
KM0+500

Đào nền : 0.966 m²
Đắp nền : 0.178 m²
Đào cống : 6.294 m²

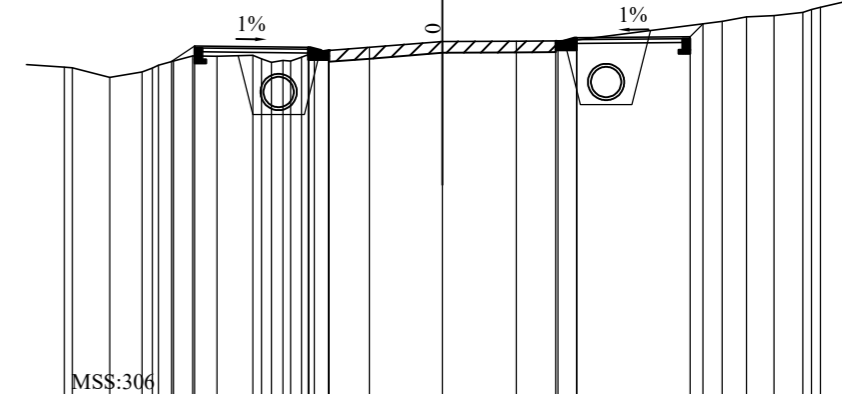


MSS:306

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	314.12	314.47	314.49	315.12	315.03	314.92	314.88	314.93	315.16	315.2	315.2	315.22	315.23	315.46	315.51	315.58	315.66	315.88	315.99			
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				315.04	315.12	315.01	314.93	315.16	315.28	315.2	315.22	315.46	315.51	315.58	315.66	315.88	315.99					
KHOẢNG CÁCH LỀ				3	0.55	3	0.56															
KHOẢNG CÁCH MIA	1.99	0.06	1.19	0.4	0.03	0.58	0.04	0.21	0.02	0.22	0.8	2.92	0.08	0.01	0.1	0.08	1.28	1.4	0.93	1.7	0.86	0.64

COC: 23
KM0+520

Đào nền : 0.734 m²
Đắp nền : 0.469 m²
Đào cống : 5.896 m²

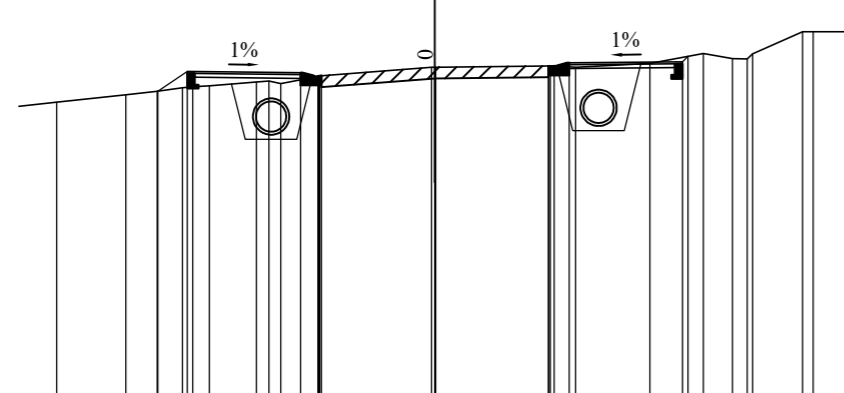


MSS:306

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	314.71	314.7	314.44	314.58	314.69	314.76	314.87	315.01	315.03	314.84	314.89	314.87	315.24	315.24	315.39	315.4	315.41	315.43	315.92	316.04	316.07	316.16	316.24
CAO ĐỘ THIẾT KẾ								314.86	315.27	315.03	314.89	315.24	315.16	315.24	315.39	315.4	315.41	315.43	315.92	316.04	316.07	316.16	316.24
KHOẢNG CÁCH LỀ								0.61	3	0.55	3	0.55											
KHOẢNG CÁCH MIA	0.22	0.99	0.85	0.77	0.16	0.52	0.64	0.95	0.26	0.34	0.02	0.22	0.13	1.09	1.93	1.96	1.1	0.49	3.85	0.64	0.73	0.76	0.23

COC: 24
KM0+540

Đào nền : 0.428 m²
Đắp nền : 0.571 m²
Đào cống : 5.706 m²

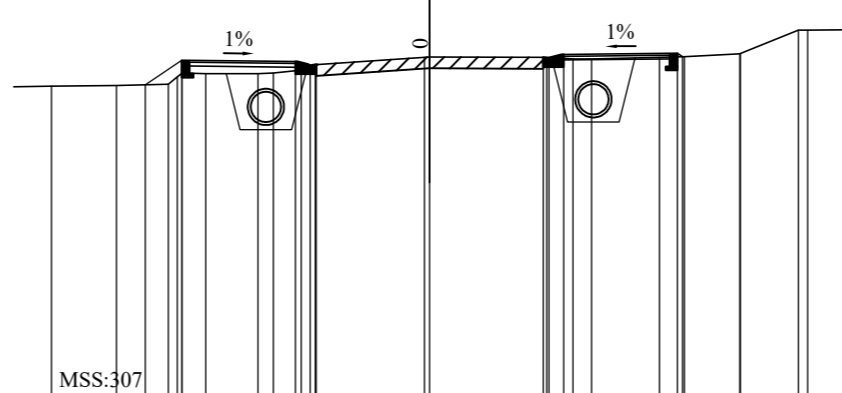


MSS:307

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	314.72	314.92	315.01	315.13	315.26	315.28	315.21	315.4	315.42	315.64	315.65	315.68	315.75	316.01	315.87	316	316.59						
CAO ĐỘ THIẾT KẾ			315.01	315.53	315.15	315.28	315.21	315.4	315.42	315.68	315.76	315.64	315.75	315.79	315.87	316	316.59						
KHOẢNG CÁCH LỀ			0.78	3				0.55	3	0.55													
KHOẢNG CÁCH MIA	1.83	0.83	0.67	0.26	0.4	1.25	0.32	0.53	0.03	0.02	2.95	0.09	0.02	2.99	0.05	0.51	1.95	1.42	0.77	0.39	0.74	1.32	0.28

COC: D13
KM0+556.4

Đào nền : 0.296 m²
Đắp nền : 0.74 m²
Đào cống : 5.615 m²

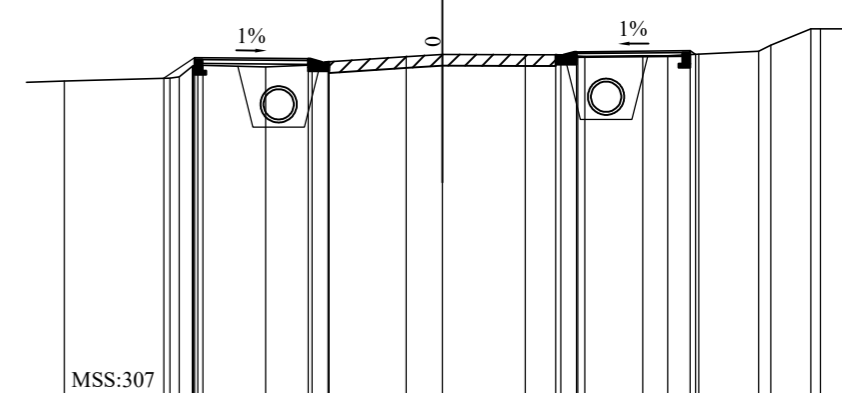


MSS:307

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.14	315.17	315.19	315.39	315.48	315.48	315.57	315.69	315.72	315.91	315.92	315.91	315.91	316	316.01	316.63	316.63					
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				315.18	315.39	315.48	315.48	315.69	315.72	315.91	315.92	315.91	315.91	316	316.01	316.63	316.63					
KHOẢNG CÁCH LỀ				0.97	3			0.55	3	0.55												
KHOẢNG CÁCH MIA	1.72	1.37	0.24	0.13	0.62	1.38	0.41	0.73	0.24	0.11	2.89	0.11	3.09	0.07	0.63	0.49	1.8	0.65	1.47	0.02	1.54	0.21

COC: 25
KM0+560

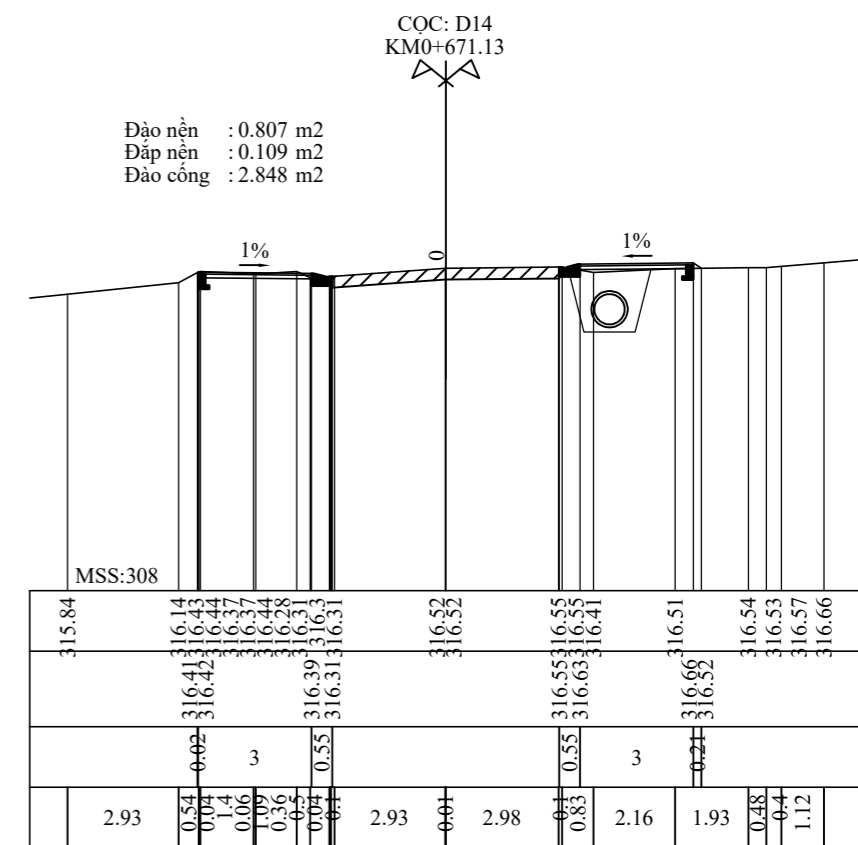
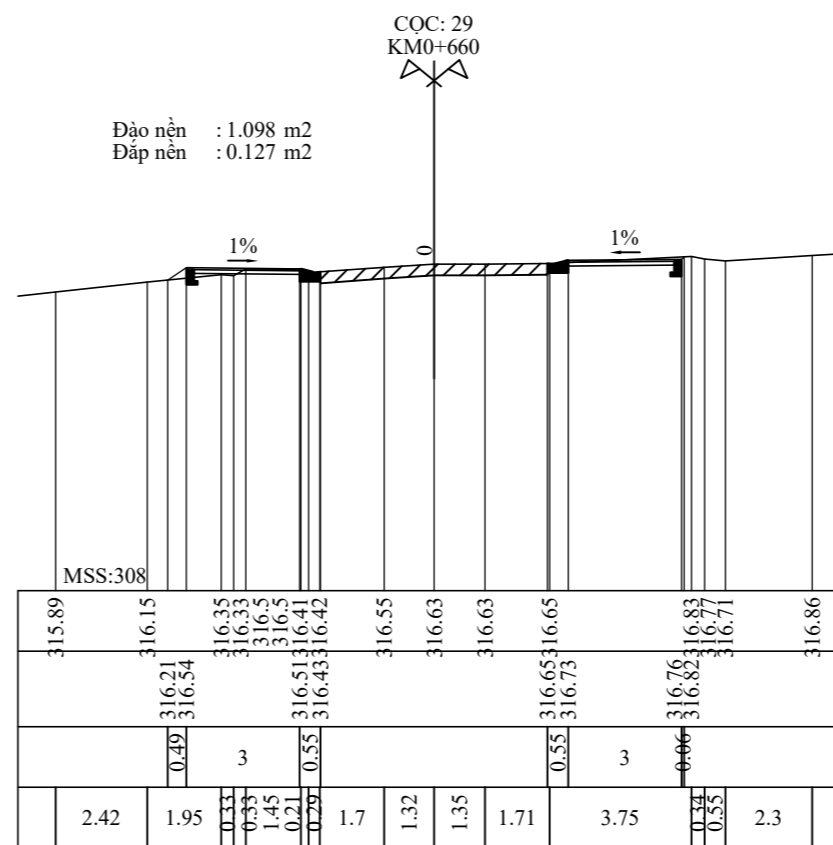
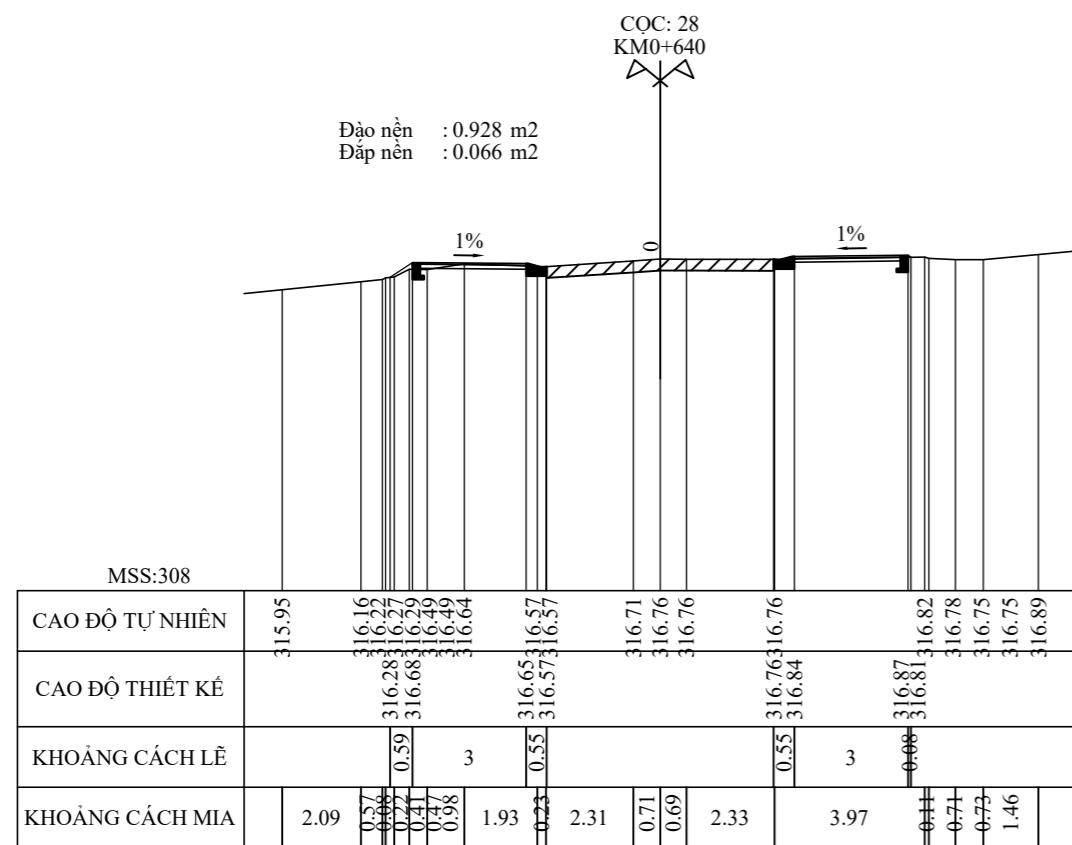
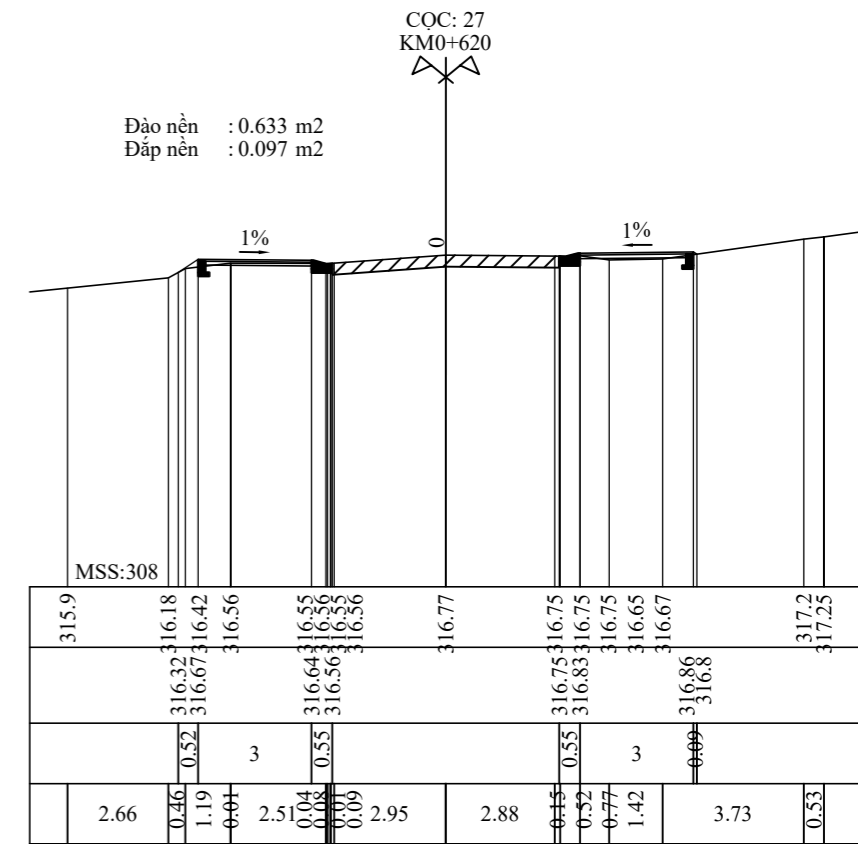
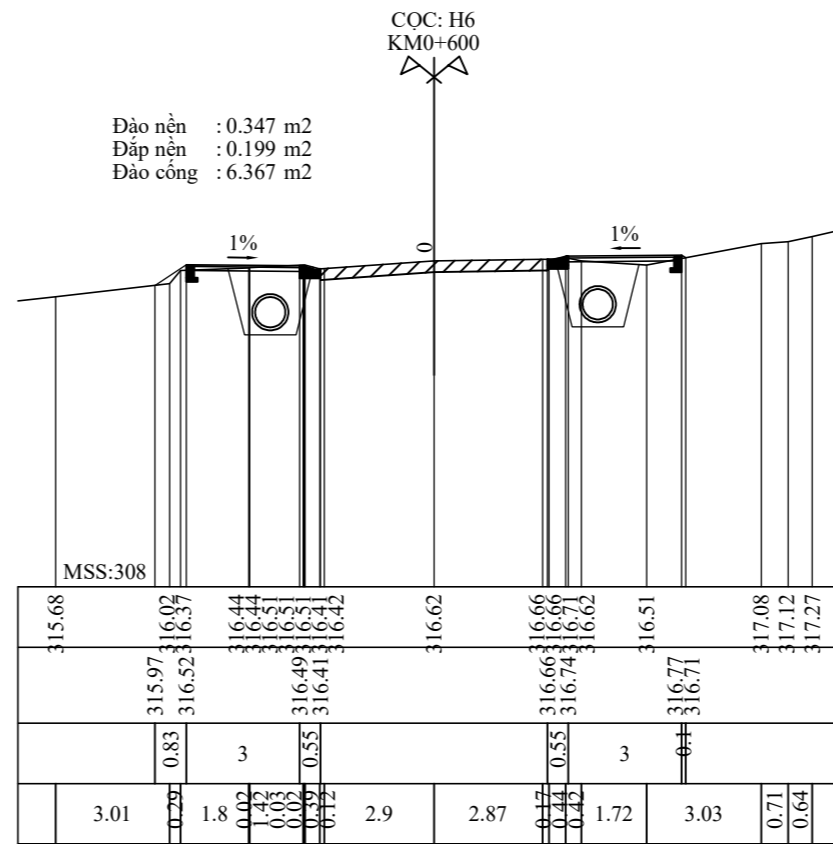
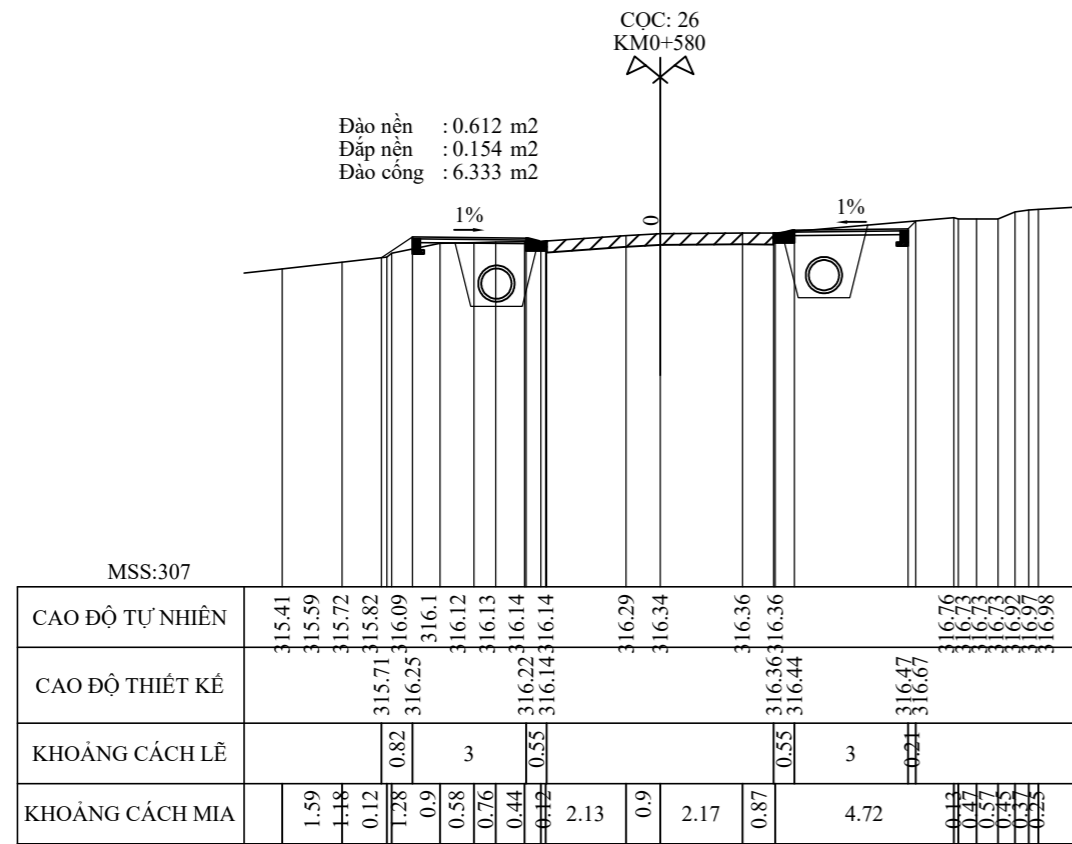
Đào nền : 0.316 m²
Đắp nền : 0.313 m²
Đào cống : 5.834 m²


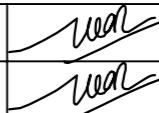




MSS:307

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.28	315.36	315.39	315.69	315.7	315.66	315.7	315.93	315.99	315.98	315.97	315.95	315.95	315.95	315.95	316.07	316.23	316.66			
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				315.36	315.69	315.7	315.66	315.93	315.99	315.98	315.97	315.95	315.95	315.95	315.95	316.07	316.23	316.66			
KHOẢNG CÁCH LỀ				0.82	3			0.55	3	0.55											
KHOẢNG CÁCH MIA	2.8	0.24	0.09	0.13	0.66	1.22	0.42	0.55	2.07	0.96	2.2	0.94	0.44	0.19	1.53	0.66	0.82	1.59	0.31	1.06	0.26

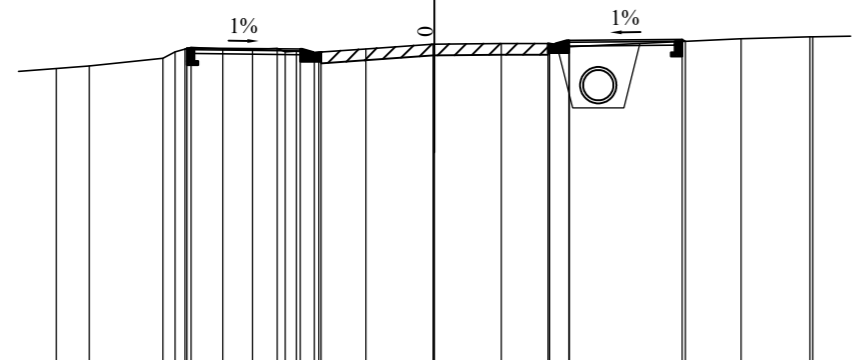
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/200
				THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
TRẮC NGANG THIẾT KẾ			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			HT - NĂM 2026
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 08/11



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ: 1/200
		PHẠM VĂN TỚI		THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN				
TRẮC NGANG THIẾT KẾ	VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 09/11
		QUẢN LÝ KT			KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG				

COC: TD15
KM0+676.8

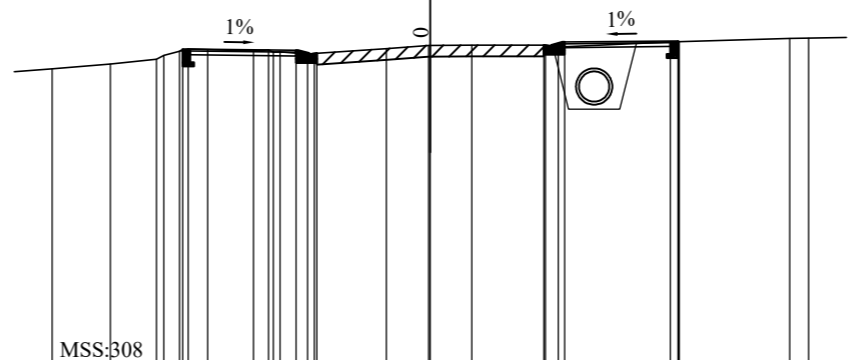
Đào nền : 0.842 m²
Đắp nền : 0.008 m²
Đào cống : 2.939 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.82	315.89	316.09	316.26	316.37	316.33	316.31	316.35	316.26	316.27	316.25	316.24	316.33	316.46	316.46	316.48	316.48	316.39	316.6	316.65	316.65	
CAO ĐỘ THIẾT KẾ			316.33	316.36	316.36	316.36	316.36	316.36	316.33	316.33	316.25	316.25	316.33	316.46	316.46	316.48	316.48	316.56	316.59	316.6	316.65	316.65
KHOẢNG CÁCH LỀ			0.05	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.09	0.09	0.09	
KHOẢNG CÁCH MIA	0.87	1.94	0.33	0.42	0.84	0.79	0.65	0.21	0.21	0.46	0.12	1.25	1.77	1.77	1.28	0.51	0.55	4.55	1.82	0.07	0.07	

COC: 30
KM0+680

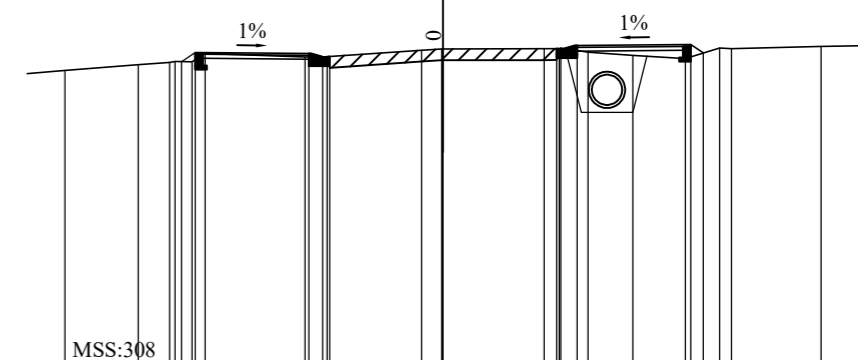
Đào nền : 0.869 m²
Đắp nền : 0.002 m²
Đào cống : 3.002 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.81	315.93	316.06	316.17	316.34	316.31	316.28	316.3	316.24	316.26	316.2	316.2	316.22	316.34	316.43	316.43	316.44	316.44	316.44	316.44	316.44	316.62	316.62
CAO ĐỘ THIẾT KẾ					316.27	316.31	316.33	316.33	316.24	316.26	316.3	316.2	316.22	316.34	316.43	316.43	316.44	316.44	316.44	316.52	316.52	316.61	316.62
KHOẢNG CÁCH LỀ					0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	0.08	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04
KHOẢNG CÁCH MIA	1.54	1.22	0.2	0.64	0.52	1.2	0.4	0.13	0.18	0.73	0.18	0.48	1.9	1.12	0.04	1.09	1.95	0.34	0.55	2.97	3.15	0.5	

COC: P15
KM0+687.81

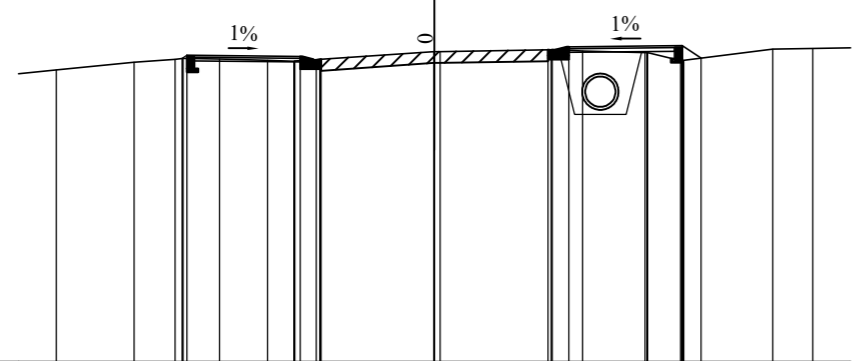
Đào nền : 0.563 m²
Đắp nền : 0.413 m²
Đào cống : 2.748 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.76	315.92	316.06	316.17	316.34	316.31	316.28	316.3	316.24	316.26	316.2	316.2	316.22	316.34	316.43	316.43	316.44	316.44	316.44	316.44	316.44	316.62	316.62
CAO ĐỘ THIẾT KẾ					316.27	316.31	316.33	316.33	316.24	316.26	316.3	316.2	316.22	316.34	316.43	316.43	316.44	316.44	316.44	316.52	316.52	316.61	316.62
KHOẢNG CÁCH LỀ					0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.07	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04
KHOẢNG CÁCH MIA	1.94	0.83	0.42	0.42	0.37	0.37	0.37	0.37	0.37	0.37	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04

COC: TC15
KM0+698.82

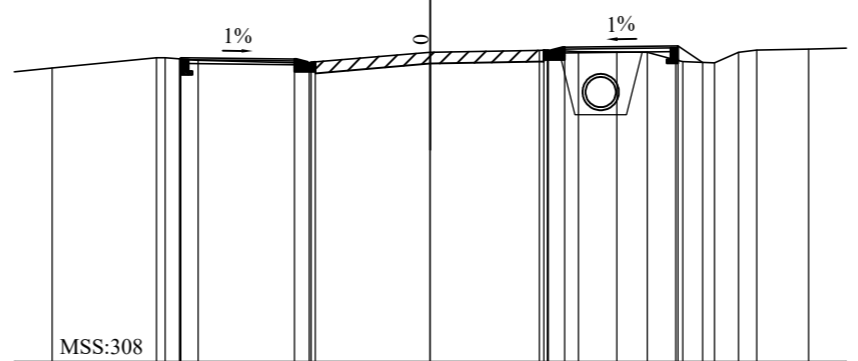
Đào nền : 0.457 m²
Đắp nền : 0.198 m²
Đào cống : 2.958 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.71	315.92	315.99	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02	316.02
KHOẢNG CÁCH LỀ				0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04
KHOẢNG CÁCH MIA	2.05	1.09	0.21	0.96	1.27	0.7	0.02	0.57	0.1	0.1	3.01	0.02	0.15	2.94	0.02	0.8	1.6	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05

COC: H7
KM0+700

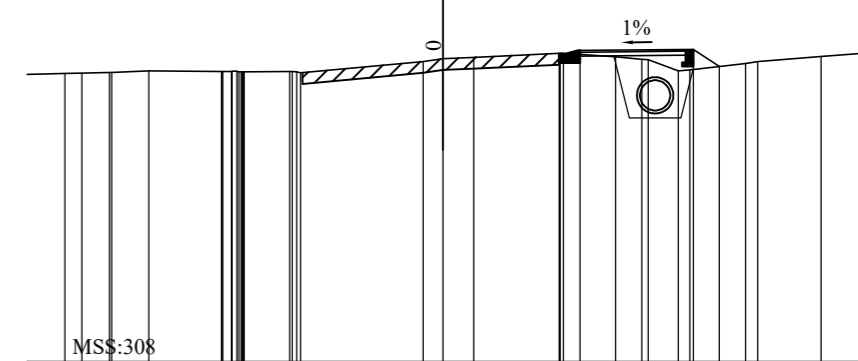
Đào nền : 0.582 m²
Đắp nền : 0.187 m²
Đào cống : 2.965 m²



CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.76	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04
CAO ĐỘ THIẾT KẾ				316.01	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04	316.04
KHOẢNG CÁCH LỀ				0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.04	0.04	0.04	0.04	0.04
KHOẢNG CÁCH MIA	2.76	0.23	0.87	2.93	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05	0.05	3.15	0.04	0.04	2.88	0.04	0.02	0.8	1.01	0.75	0.18	0.85	0.63	

COC: TD16
KM0+710.78

Đào nền : 0.149 m²
Đắp nền : 0.555 m²
Đào cống : 2.498 m²

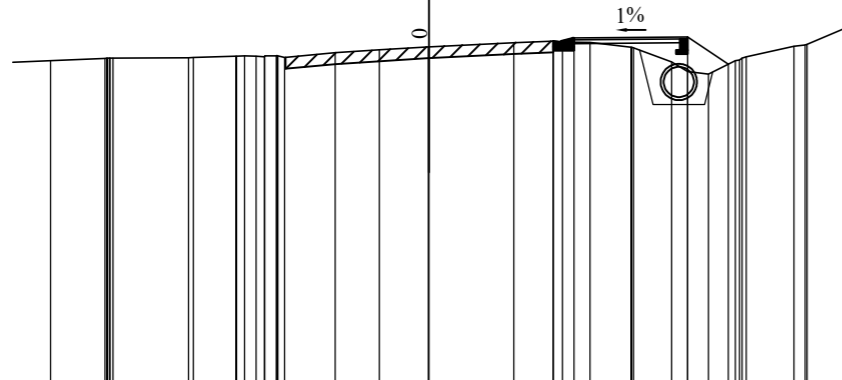


CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	315.62	315.63	315.64	315.65	315.69	315.67	315.68	315.68	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66	315.66
CAO ĐỘ THIẾT KẾ					316.15	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16	316.16
KHOẢNG CÁCH LỀ					0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55	0.55
KHOẢNG CÁCH MIA	0.45	0.73	0.66	0.97	0.03	0.23	0.13	0.13	0.04	0.01	3.01	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02	0.02

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/200
				THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
TRẮC NGANG THIẾT KẾ			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			HT - NĂM 2026
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 10/11

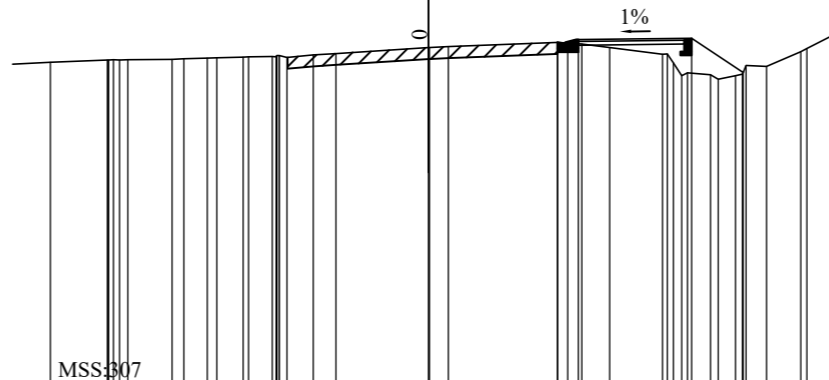
Đào nền : 0.144 m²
 Đắp nền : 1.164 m²
 Đào công : 1.721 m²

COC: P16
 KM0+716.73



Đào nền : 0.133 m²
 Đắp nền : 1.364 m²

COC: 31
 KM0+718



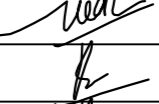



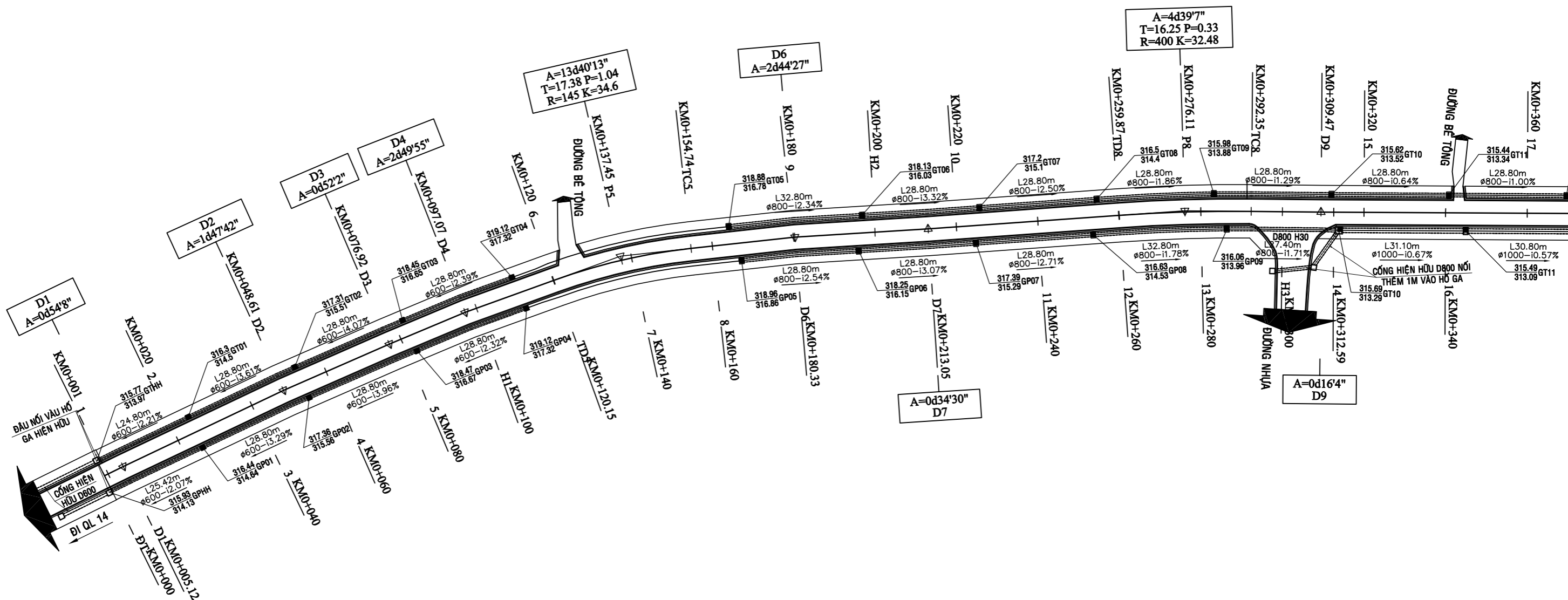
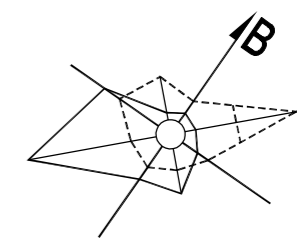
MSS:307


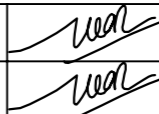

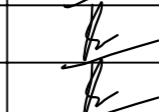
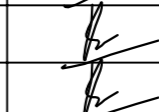
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	5.1 5.2 5.3 5.4 5.5 5.6 5.7 5.8 5.9 6.0 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5 6.6 6.7 6.8 6.9 7.0 7.1 7.2 7.3 7.4 7.5 7.6 7.7 7.8 7.9 8.0 8.1 8.2 8.3 8.4 8.5 8.6 8.7 8.8 8.9 9.0 9.1 9.2 9.3 9.4 9.5 9.6 9.7 9.8 9.9 10.0
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	16.03 16.07 16.05 316.07 316.15 316.15 3 316.18 315.46 315.62 315.94 315.96 315.98
KHOẢNG CÁCH LỀ	2.25
KHOẢNG CÁCH MIA	1.04 0.25 0.73 1.01 0.01 0.06 0.43 0.55 0.71 0.1 0.08 0.1 1.27 0.50 0.05

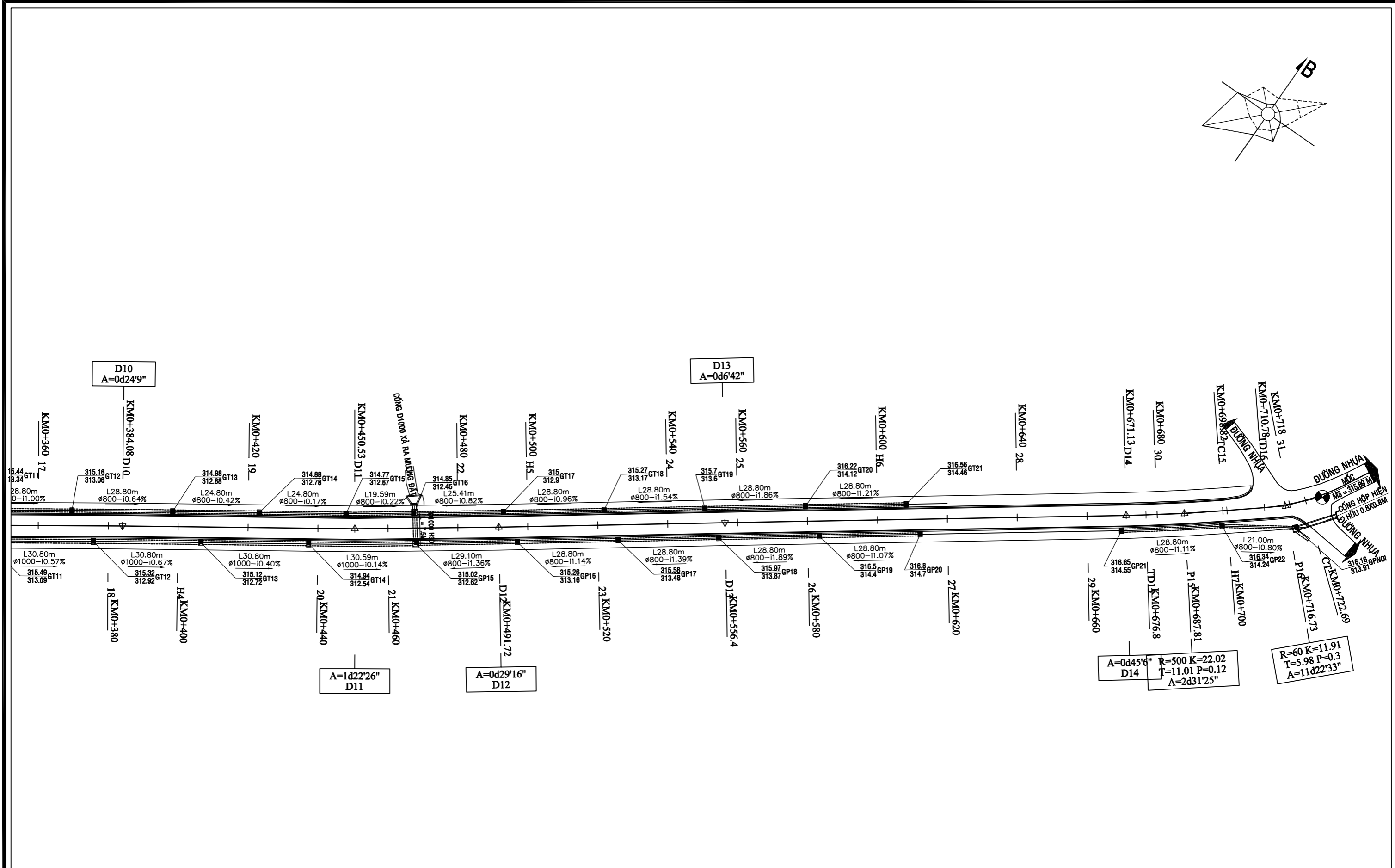
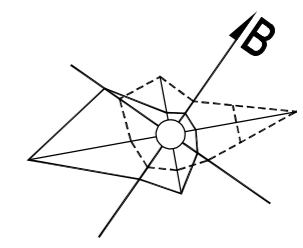
MSS:307





CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	5.1 5.2 5.3 5.4 5.5 5.6 5.7 5.8 5.9 6.0 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5 6.6 6.7 6.8 6.9 7.0 7.1 7.2 7.3 7.4 7.5 7.6 7.7 7.8 7.9 8.0 8.1 8.2 8.3 8.4 8.5 8.6 8.7 8.8 8.9 9.0 9.1 9.2 9.3 9.4 9.5 9.6 9.7 9.8 9.9 10.0
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	16.03 16.07 16.05 316.03 316.11 316.11 3 316.14 315.24 315.19 315.42 315.74 315.87
KHOẢNG CÁCH LỀ	1.36
KHOẢNG CÁCH MIA	1.01 0.27 0.37 0.74 1.35 0.17 0.2 0.61 0.45 0.19 0.55 0.9 0.16

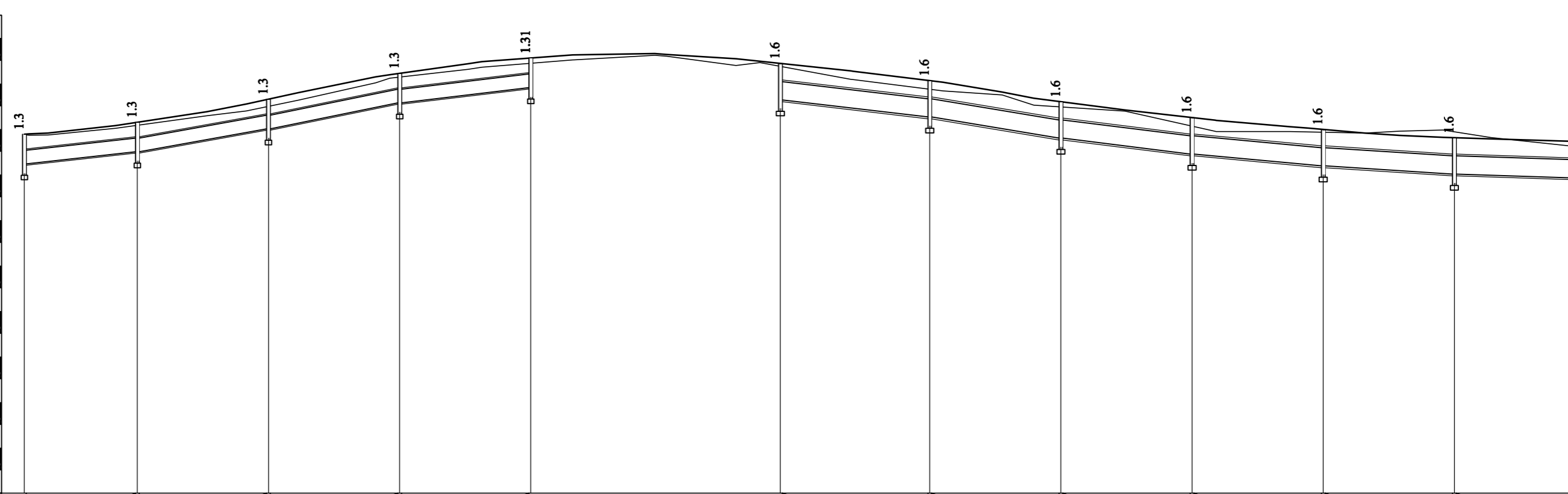
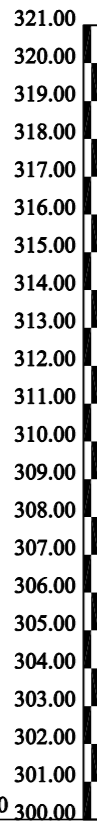
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	 GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/200
		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		
TRẮC NGANG THIẾT KẾ	VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		BẢN VẼ SỐ: 11/11




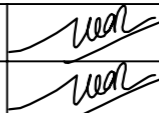

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/1000
		BÌNH ĐỒ THOÁT NƯỚC		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG			THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
				CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 01/02
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			

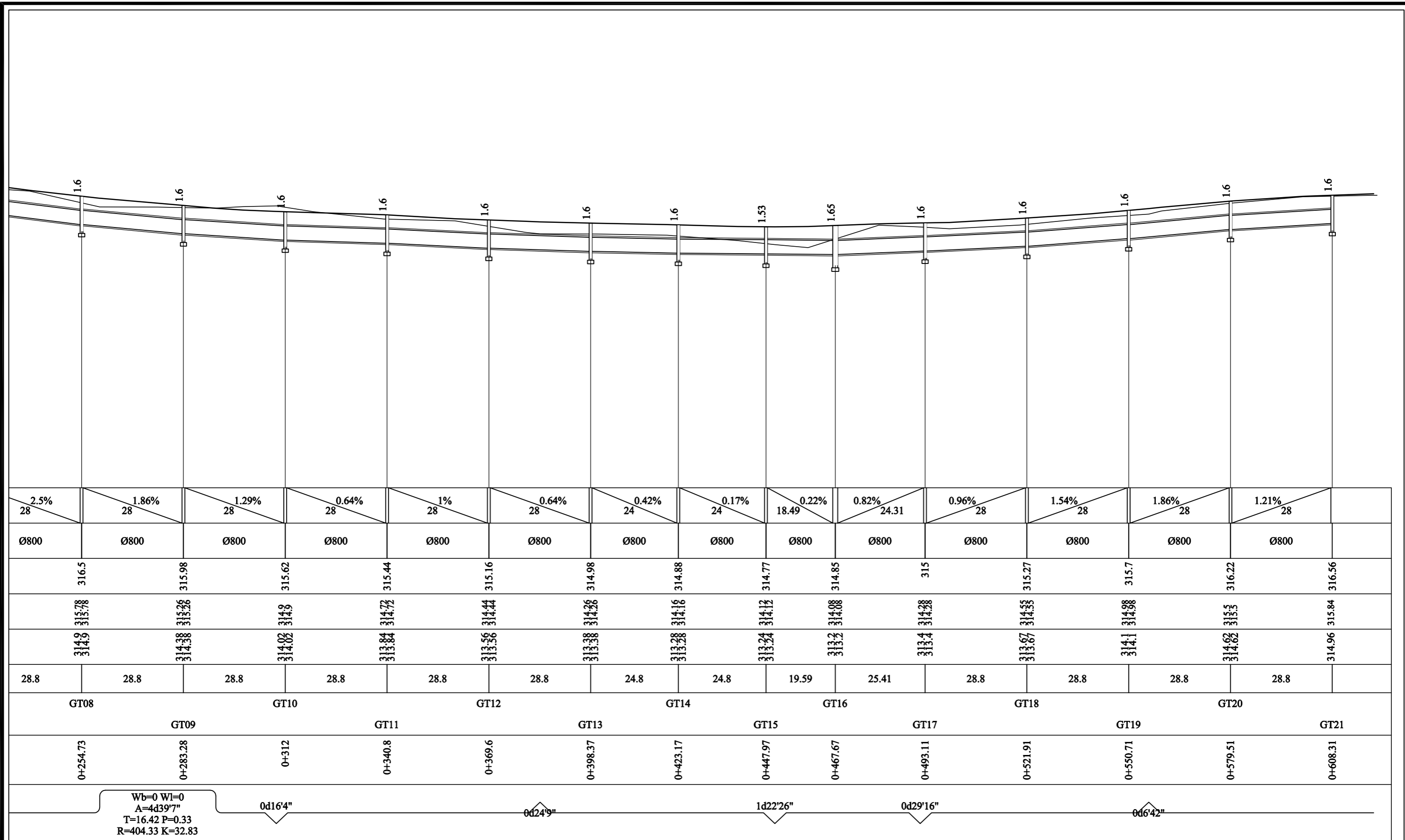





CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỎI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
BÌNH ĐỒ THOÁT NƯỚC	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	PHẠM VĂN TỎI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 02/02



ĐỘ DỐC DỌC	2.21% 24		3.61% 28		4.07% 28		2.39% 28		2.34% 32		3.32% 28		2.5% 28		1.86% 28		1.29% 28		0.64% 28	
ĐƯỜNG KÍNH CỐNG	Ø600		Ø600		Ø600		Ø600		Ø800		Ø800		Ø800		Ø800		Ø800		Ø800	
CAO ĐỘ ĐỈNH HỐ GA TRÁI	315.77	316.3	317.31	318.45	319.12	318.88	318.13	317.2	316.5	315.98	315.62									
CAO ĐỘ ĐỈNH CỐNG TRÁI	315.13	315.66	316.67	317.81	318.48	318.16	317.41	316.48	315.78	315.26	314.9	314.9	314.38	313.26	314.9	314.9	314.9	314.9	314.9	314.9
CAO ĐỘ ĐÁY THOÁT	314.47	315	316.01	317.15	317.82	317.28	316.53	315.6	314.9	314.38	314.02	314.02	314.02	314.02	314.02	314.02	314.02	314.02	314.02	314.02
KHOẢNG CÁCH LỀ	24.8	28.8	28.8	28.8	54.8	32.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	28.8	
TÊN HỐ GA	GT01		GT02		GT03		GT04		GT05		GT06		GT07		GT08		GT09		GT10	
LÝ TRÌNH	0+000	0+024.73	0+053.4	0+082.14	0+110.74	0+164.5	0+197.09	0+225.93	0+254.73	0+283.28	0+312									
ĐƯỜNG THẲNG - ĐƯỜNG CONG	0d54'8"		1d47'42"		0d52'2"		2d49'55"		3d9'34"		48d45'54"		2d44'27"		0d34'30"		Wb=0 Wl=0 A=4d39'7" T=16.42 P=0.33 R=404.33 K=32.83		0d16'4"	

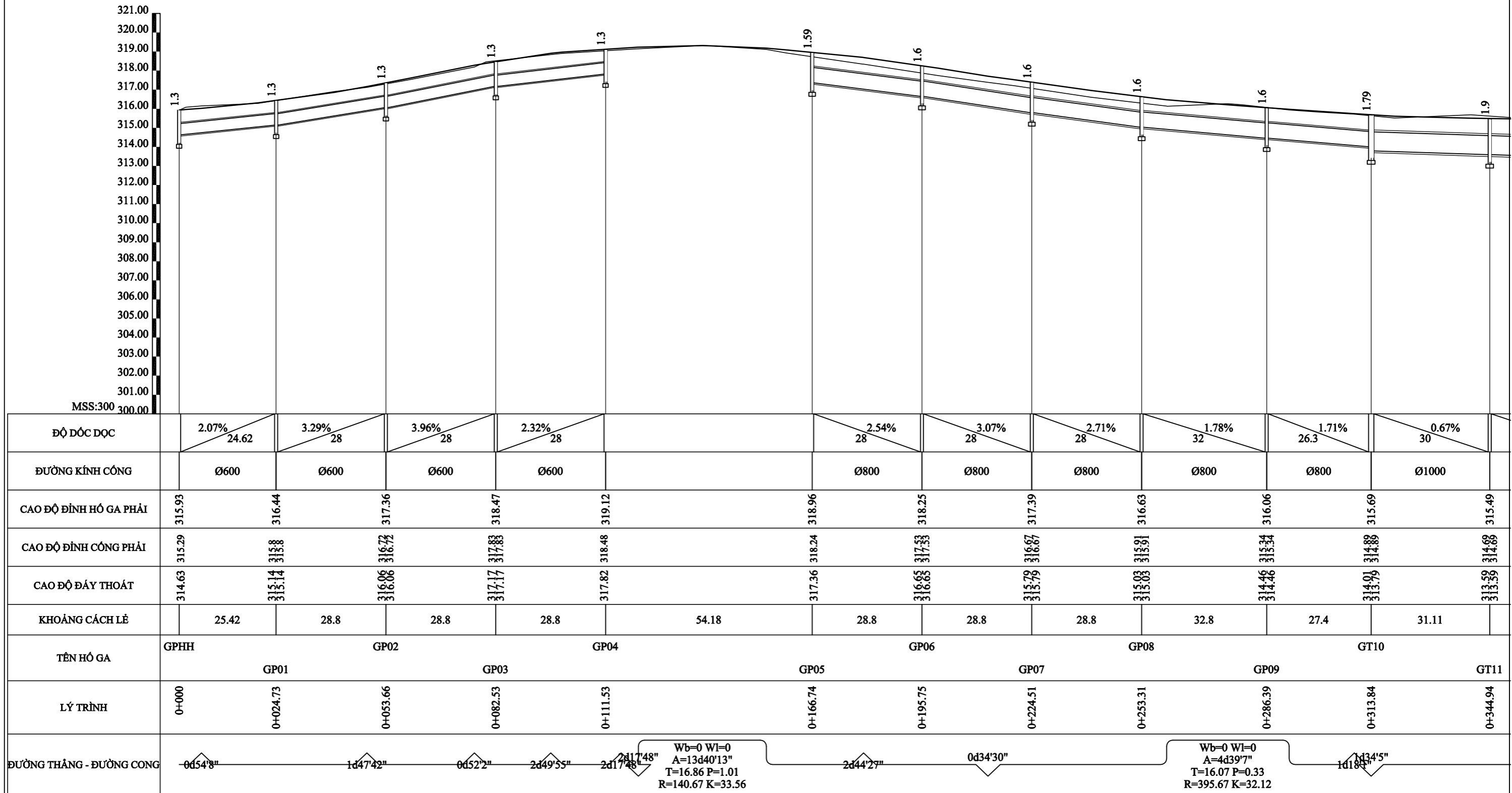
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026 BẢN VẼ SỐ: 01/02
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
TRẮC DỌC THIẾT KẾ CỐNG TRÁI			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG				



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	 KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026 BẢN VẼ SỐ: 02/02
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
TRẮC DỌC THIẾT KẾ CỐNG TRÁI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG					


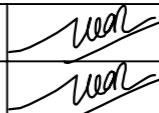

321.00
320.00
319.00
318.00
317.00
316.00
315.00
314.00
313.00
312.00
311.00
310.00
309.00
308.00
307.00
306.00
305.00
304.00
303.00
302.00
301.00
300.00

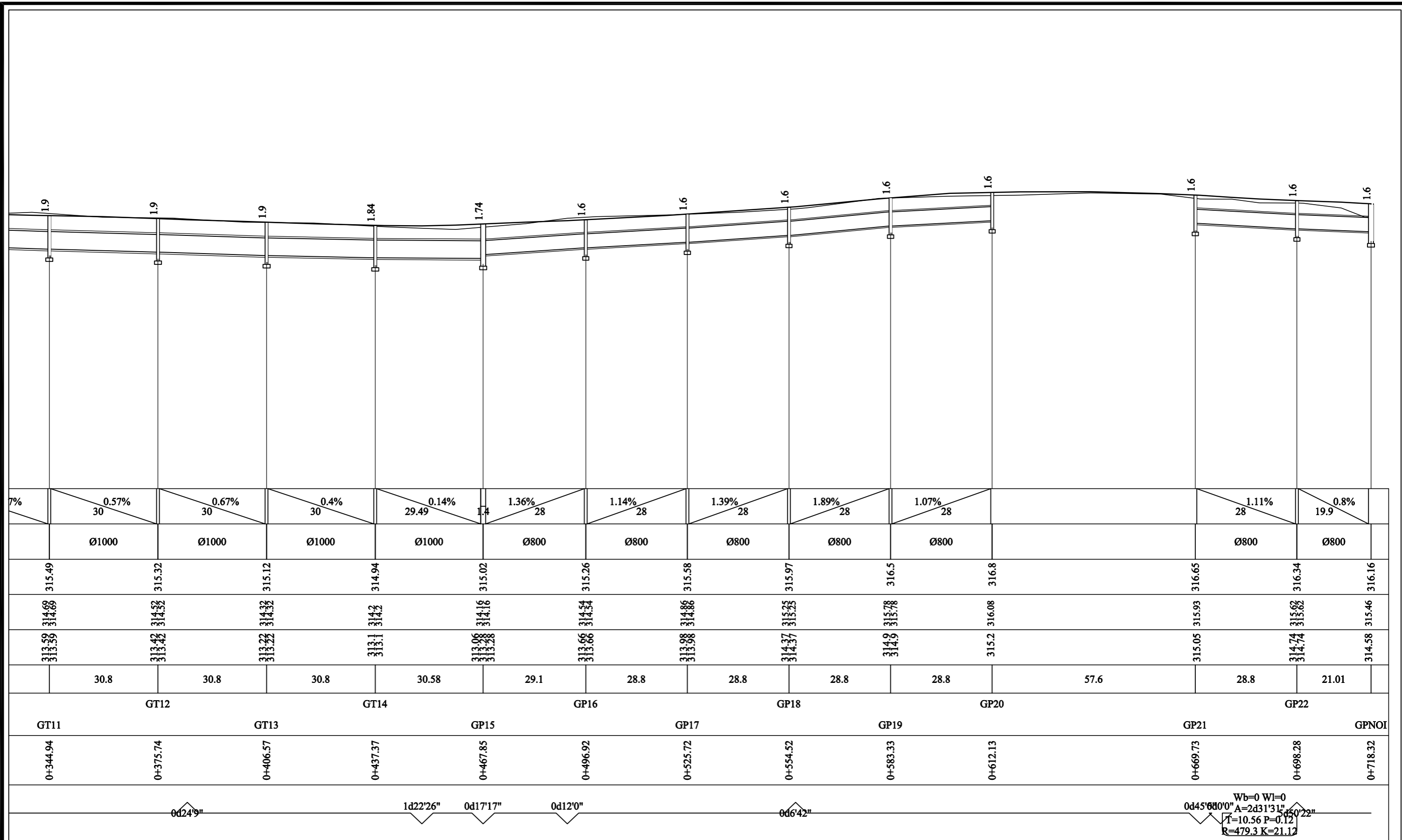
MSS:300




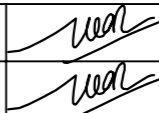

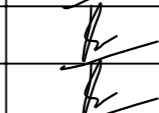
Wb=0 Wl=0
A=13d40'13"
T=16.86 P=1.01
R=140.67 K=33.56

Wb=0 Wl=0
A=4d39'7"
T=16.07 P=0.33
R=395.67 K=32.12

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026 BẢN VẼ SỐ: 01/02
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
TRẮC DỌC THIẾT KẾ CỐNG PHẢI			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG				



Wb=0 Wl=0
Od45'680'0" A=2d31'31" 50'22"
T=10.56 P=0.12
R=479.3 K=21.12

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/1000
		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			HT - NĂM 2026
TRÁC DỌC THIẾT KẾ CỐNG PÁI				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		BẢN VẼ SỐ: 02/02	

HỔ GA Φ600 - LOẠI 1

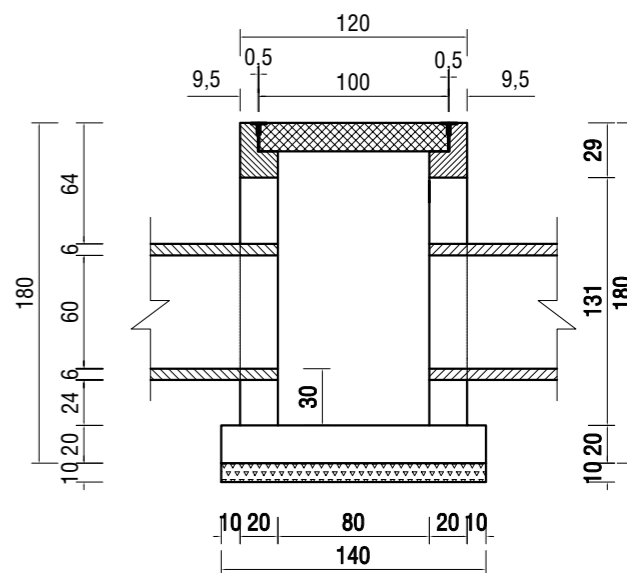
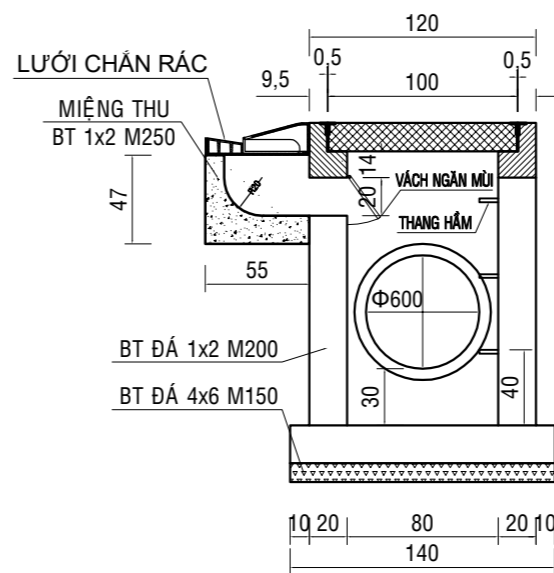
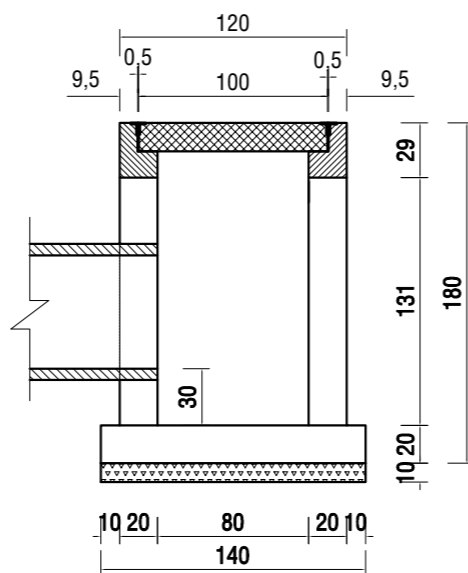
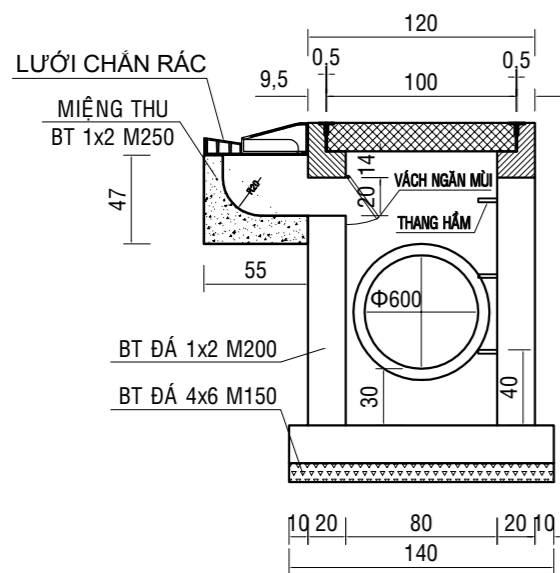
HỔ GA Φ600 - LOẠI 2

MẶT CẮT 1 - 1

MẶT CẮT 2 - 2

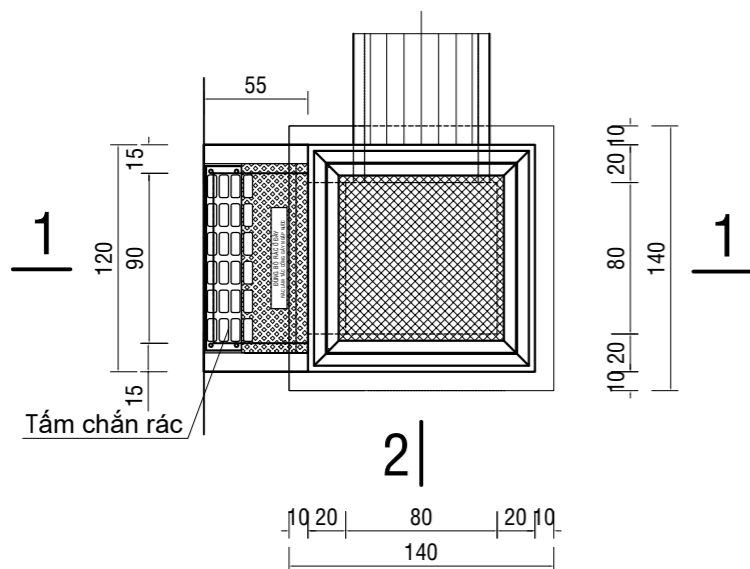
MẶT CẮT 1 - 1

MẶT CẮT 2 - 2



MẶT BẰNG

2|

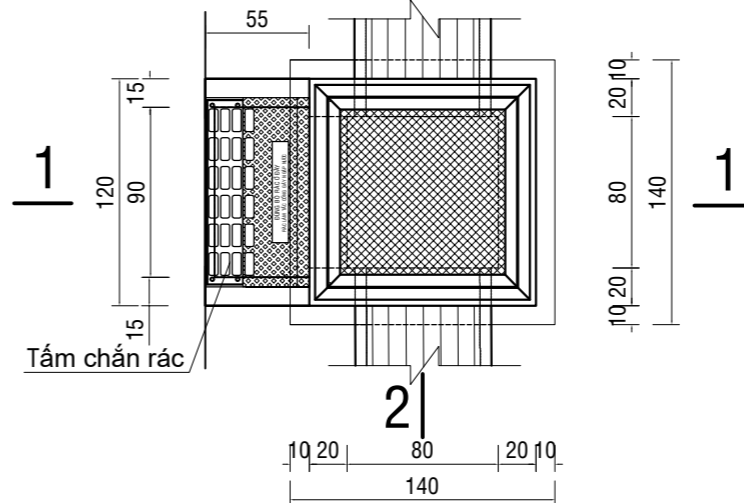







GHI CHÚ:

KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (Cm)
TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ

MẶT BẰNG

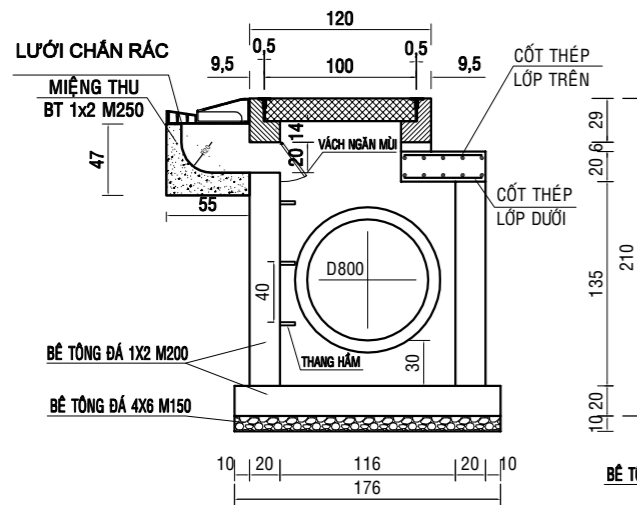
2|



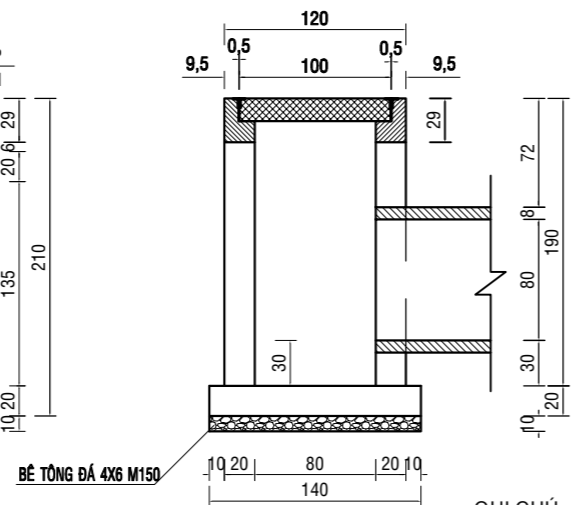
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	 KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/40
		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			 KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
CHI TIẾT HỔ GA D600	VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG	 KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG	NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/01

HỒ GA Φ 800 LOẠI 1

MẶT CẮT 1 - 1

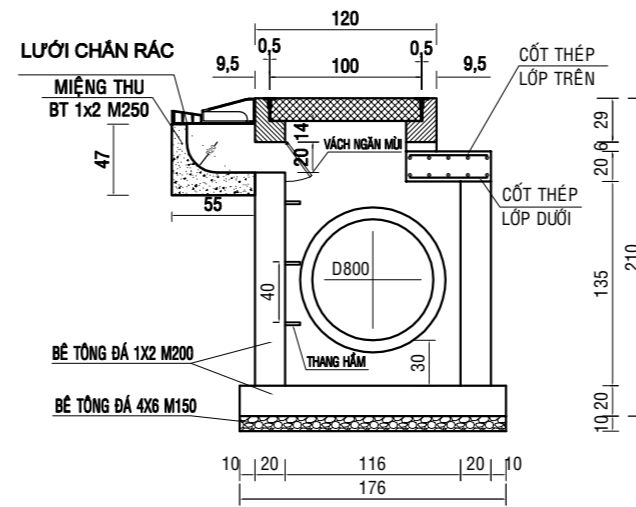


MẶT CẮT 2 - 2

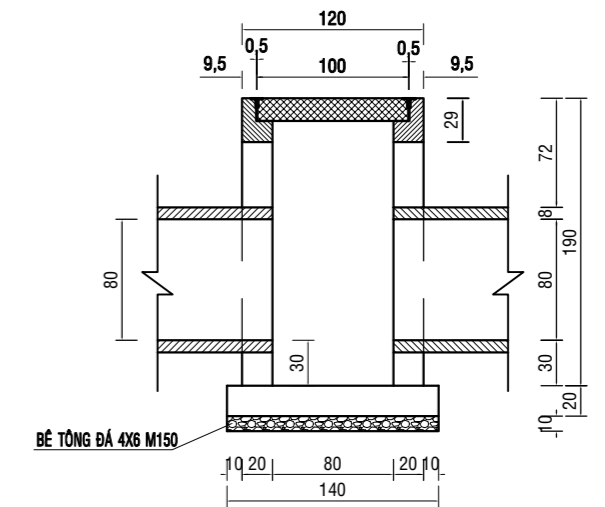


HỒ GA Φ 800 LOẠI 2

MẶT CẮT 1 - 1

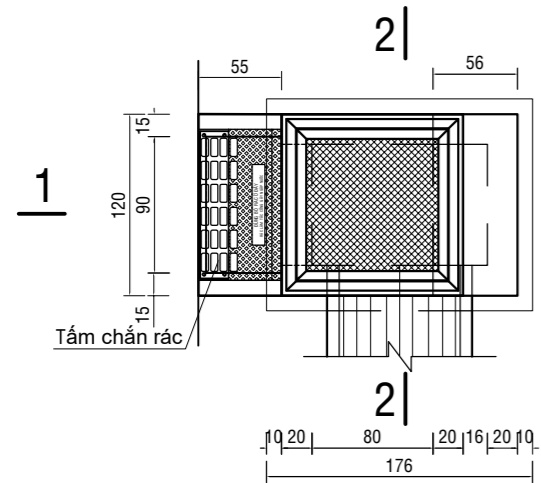


MẶT CẮT 2 - 2

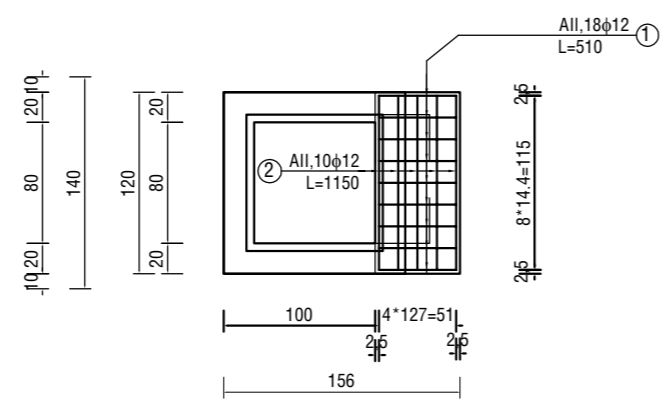


GHI CHÚ:
KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (Cm)
TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ

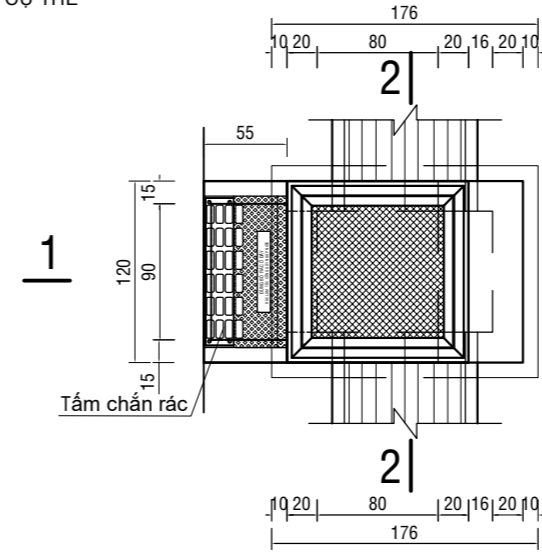
MẶT BẰNG



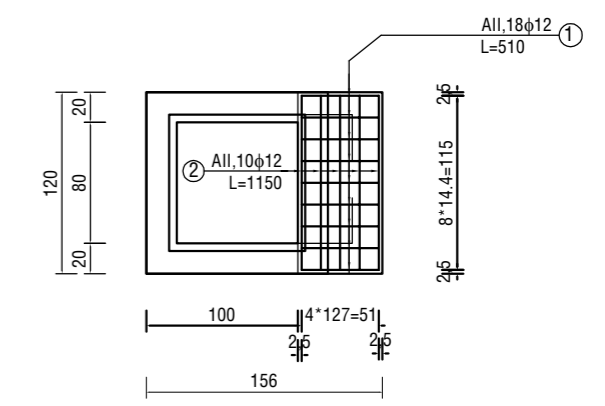
CỐT THÉP LỚP TRÊN, DƯỚI



MẶT BẰNG



CỐT THÉP LỚP TRÊN, DƯỚI



BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP HỒ GA Φ 800 LOẠI 1,2

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
TẤM ĐAN Số lượng: 1	1	510	12	510	18	18	9.18	8.14
	2	1150	12	1150	10	10	11.5	10.2

CÔNG TRÌNH:
NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)

CHI TIẾT HỒ GA D800

CHỦ ĐẦU TƯ
VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG

CHÁNH VĂN PHÒNG
PHẠM VĂN TỚI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA

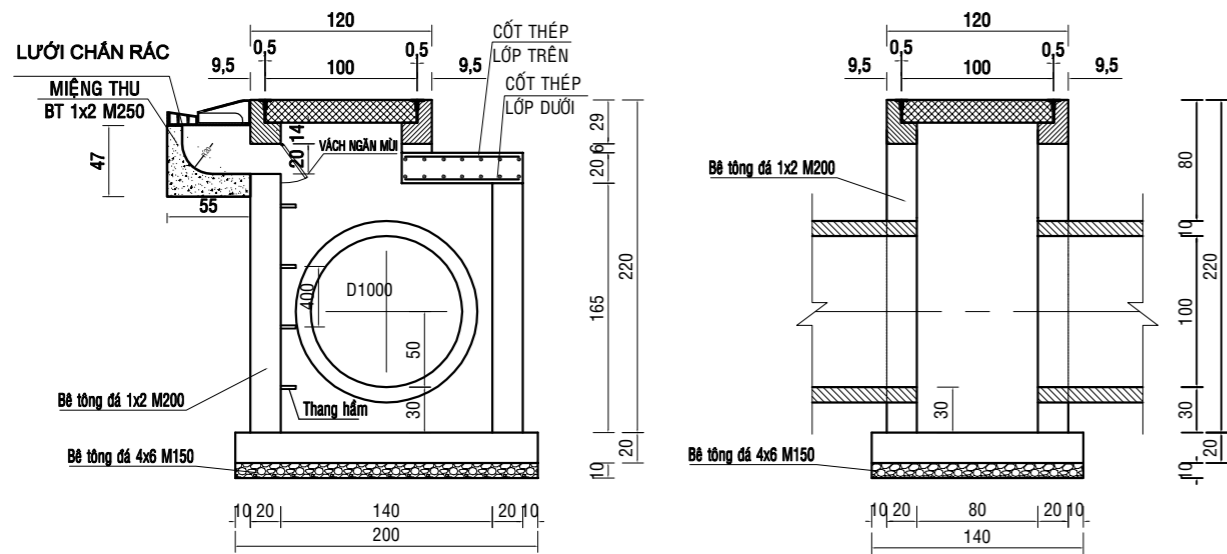
BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

THIẾT KẾ: KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
THỂ HIỆN: KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
CHỦ TRÌ TK: KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG
QUẢN LÝ KT: KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG

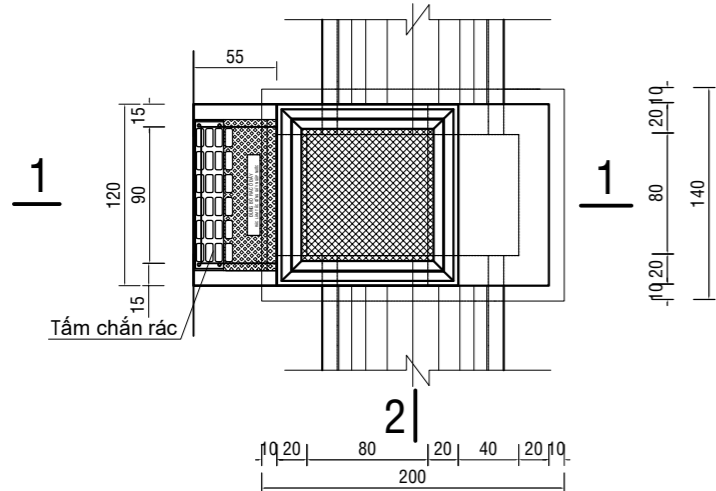
GIÁM ĐỐC
NGÔ THỊ TRÀ

TỶ LỆ: 1/50
HT - NĂM 2026
BẢN VẼ SỐ: 01/01

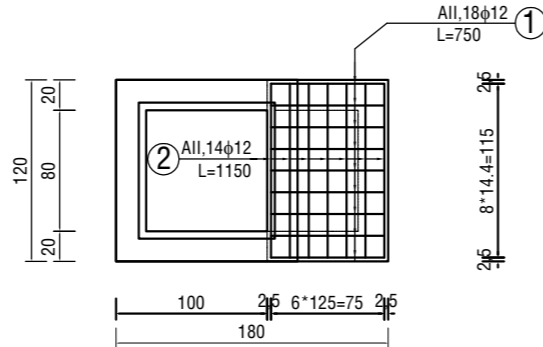
MẶT CẮT 1-1 HỔ GA $\Phi 1000$ LOẠI 1 MẶT CẮT 2-2



MẶT BẰNG 2

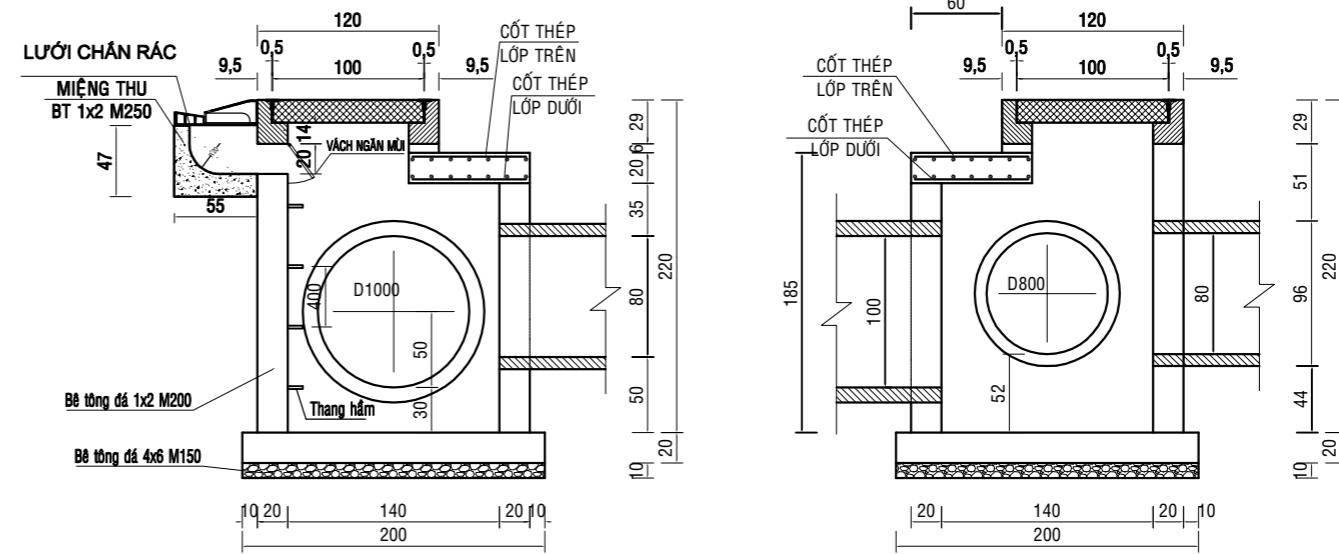


CỐT THÉP LỚP TRÊN, DƯỚI

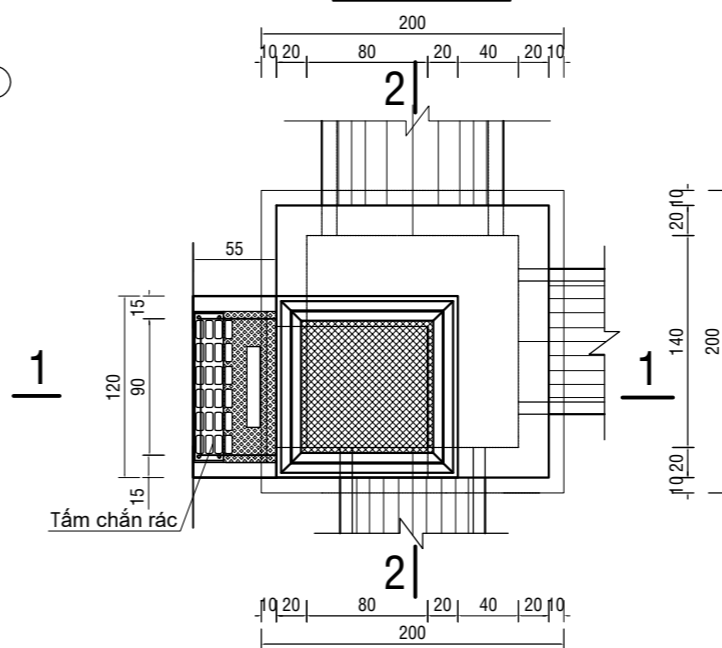


GHI CHÚ:
KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (Cm)
TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ

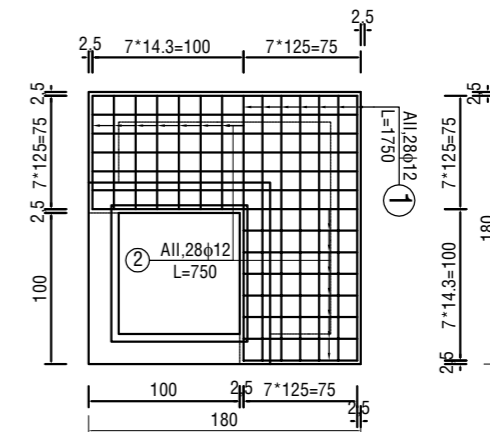
MẶT CẮT 1-1 HỔ GA $\Phi 1000$ LOẠI 2 MẶT CẮT 2-2



MẶT BẰNG 2



CỐT THÉP LỚP TRÊN + DƯỚI



BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP HỔ GA $\Phi 1000$ LOẠI 1

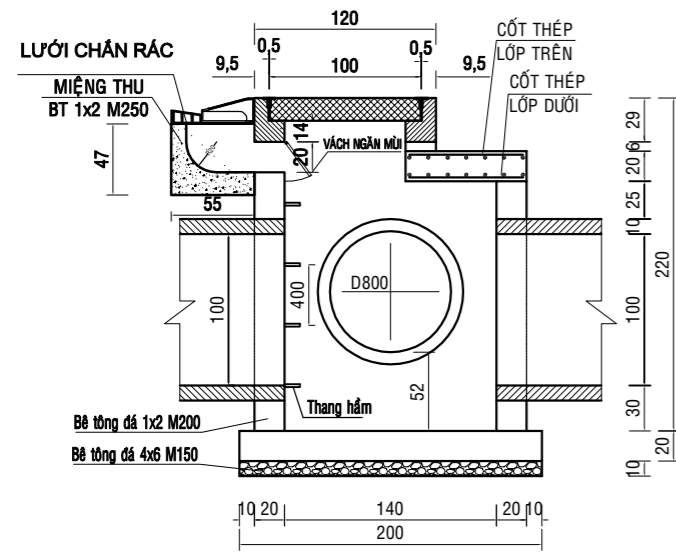
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
TẤM ĐÀN Số lượng: 1	1	750	12	750	18	18	13.5	11.97
	2	1150	12	1150	14	14	16.1	14.28

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP HỔ GA $\Phi 1000$ LOẠI 2

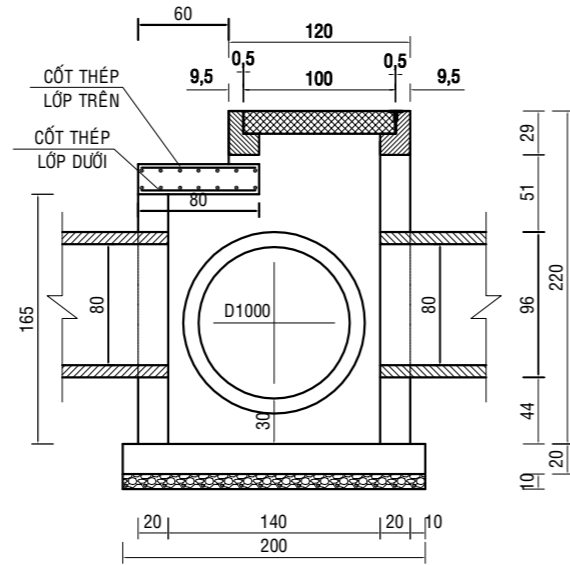
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
TẤM ĐÀN Số lượng: 1	1	1750	12	1750	28	28	49	43.46
	2	750	12	750	28	28	21	18.63

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/50
		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		HT - NĂM 2026		
		CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		BẢN VẼ SỐ: 01/02

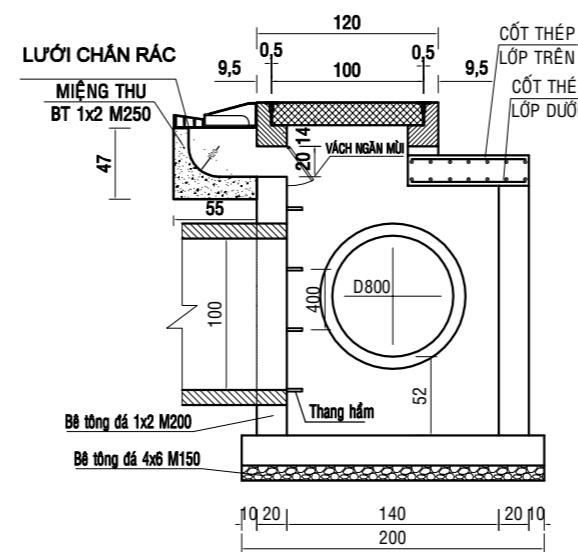
MẶT CẮT 1 - 1 HỒ GA Φ 1000 LOẠI 3



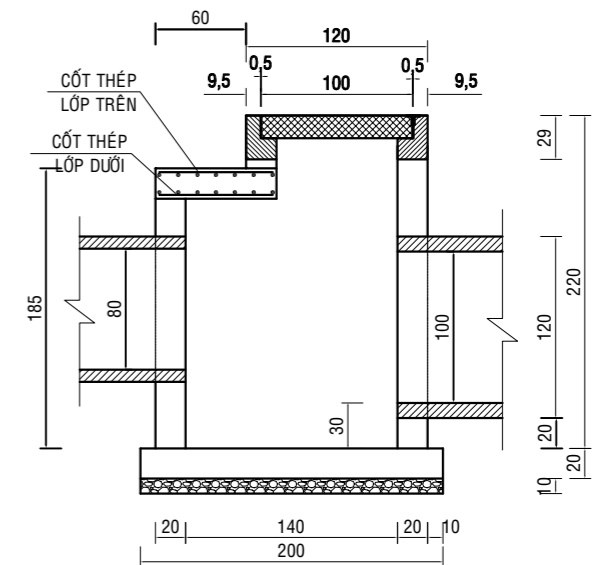
MẶT CẮT 2 - 2



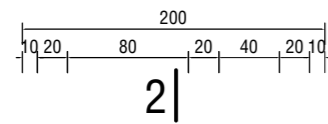
MẶT CẮT 1 - 1 HỒ GA Φ 1000 LOẠI 4



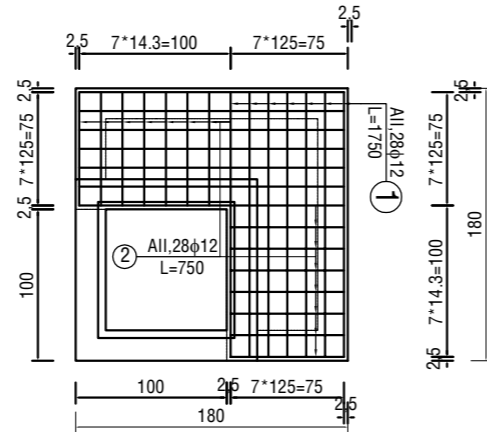
MẶT CẮT 2 - 2



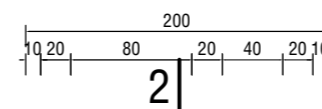
MẶT BẰNG



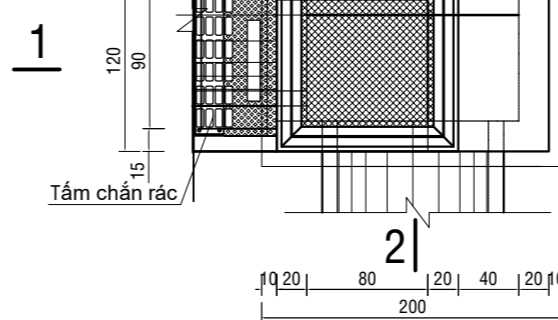
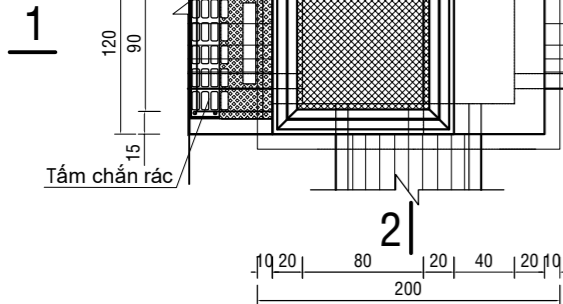
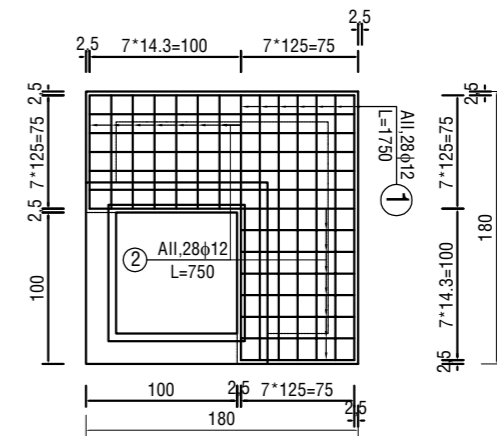
CỐT THÉP LỚP TRÊN + DƯỚI



MẶT BẰNG



CỐT THÉP LỚP TRÊN + DƯỚI



GHI CHÚ:
KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (Cm)
TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ

BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP HỒ GA Φ 1000 LOẠI 3,4

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
TẤM ĐẠN Số lượng: 1	1	1750	12	1750	28	28	49	43.46
	2	750	12	750	28	28	21	18.63

CÔNG TRÌNH:
NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)

CHỦ ĐẦU TƯ

CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA

THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THỂ HIỆN

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ TK

KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG

QUẢN LÝ KT

KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG

GIÁM ĐỐC

TỶ LỆ: 1/50

CHI TIẾT HỒ GA D1000

VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG

PHẠM VĂN TỚI

BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

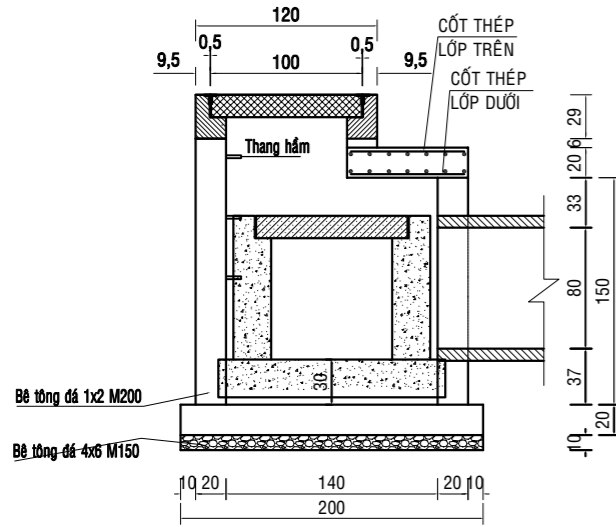
NGÔ THỊ TRÀ

HT - NĂM 2026

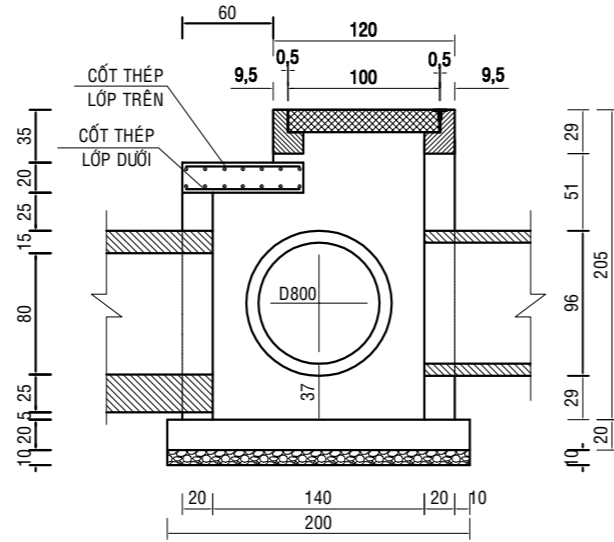
BẢN VẼ SỐ: 02/02

HỒ GA NỐI CỐNG HỘP 0.8X0.8M HIỆN HỮU

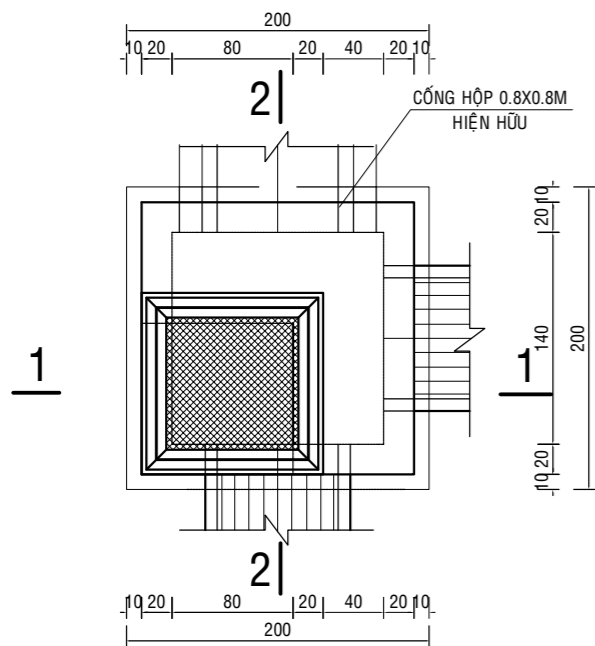
MẶT CẮT 1 - 1



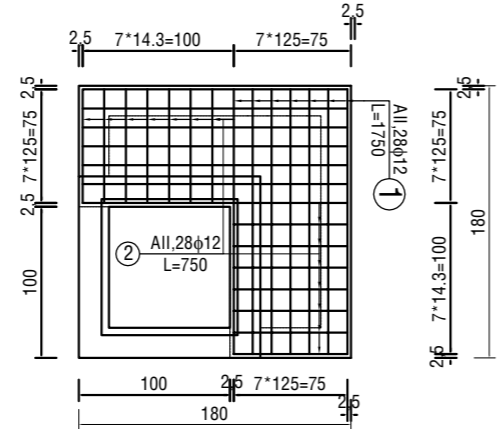
MẶT CẮT 2 - 2



MẶT BẰNG



CỐT THÉP LỚP TRÊN + DƯỚI

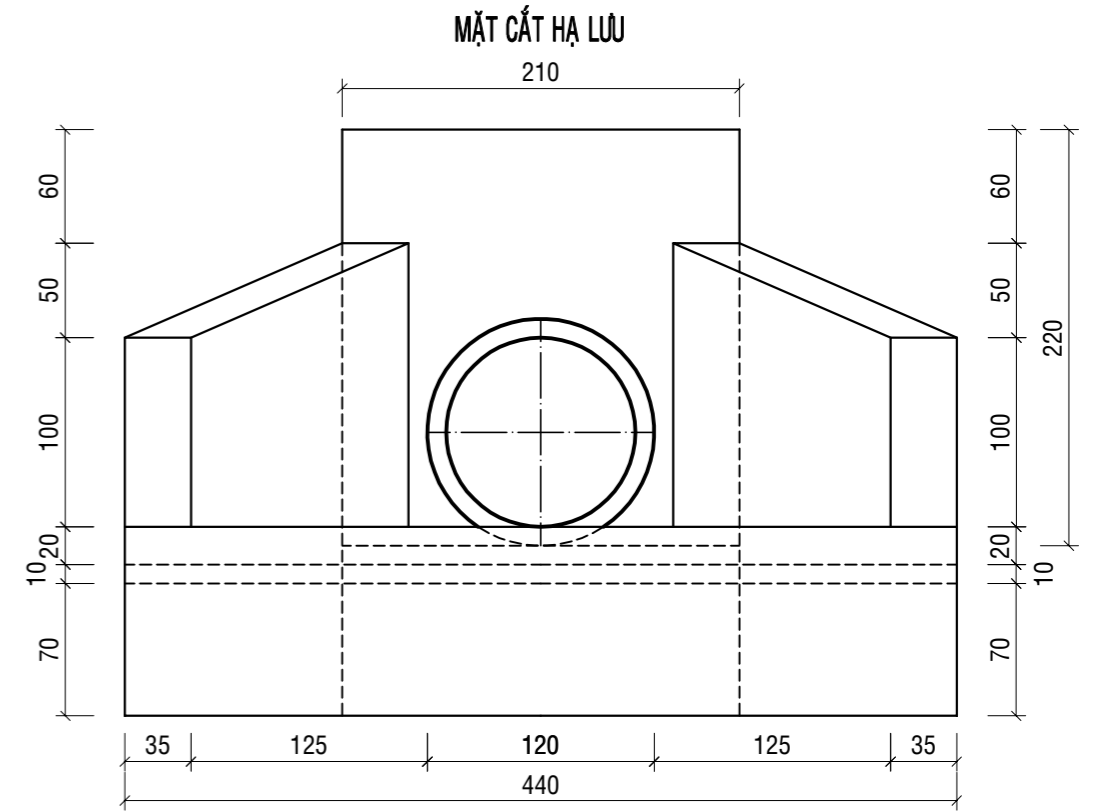
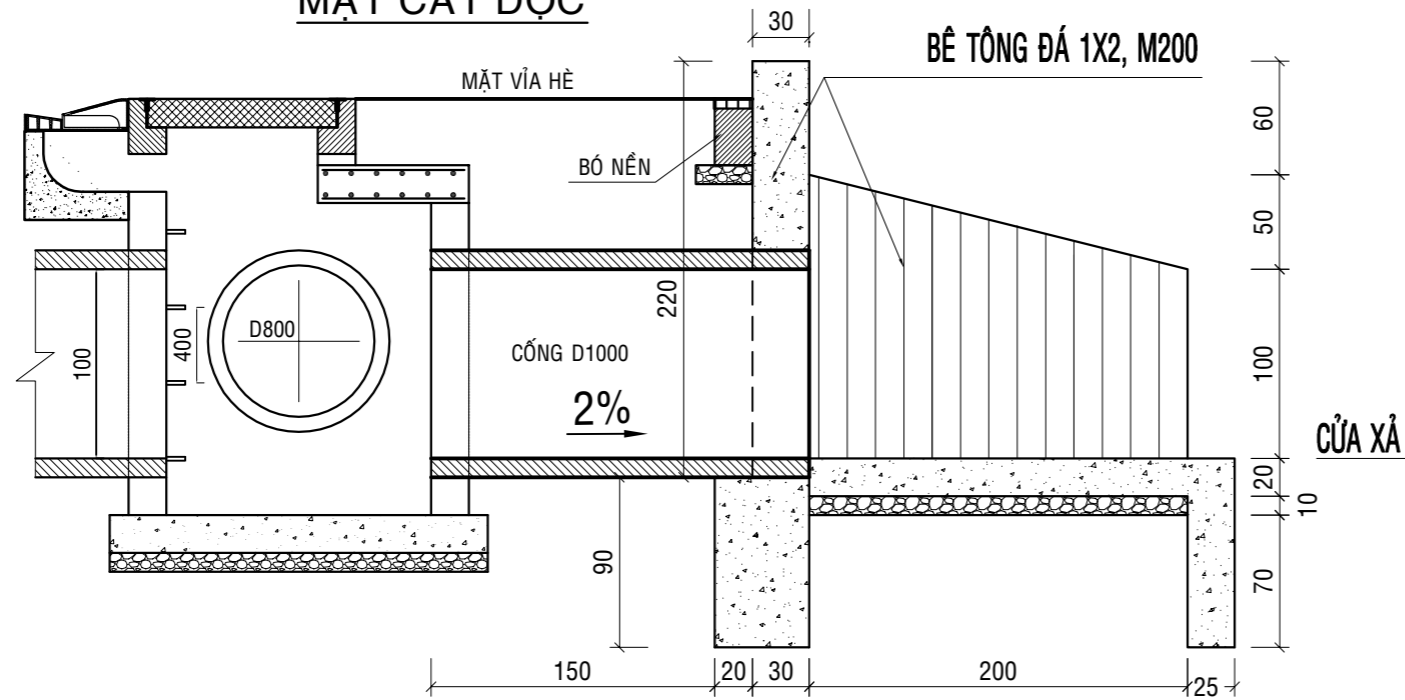


BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP HỒ GA NỐI CỐNG HỘP

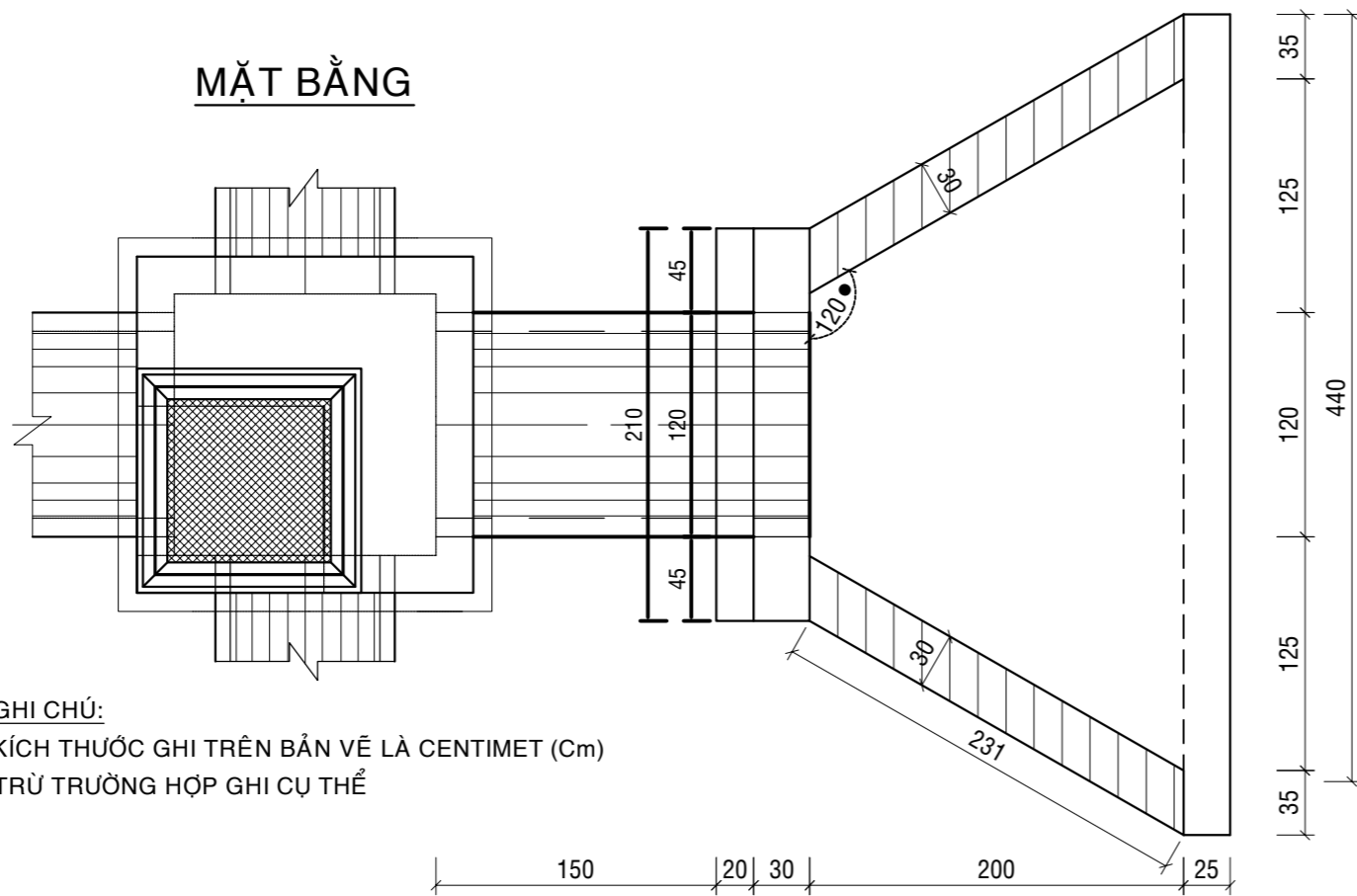
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
TẤM ĐẠN Số lượng: 1	1	————— 1750 —————	12	1750	28	28	49	43.46
	2	————— 750 —————	12	750	28	28	21	18.63

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG	GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/50
		THIẾT KẾ THỂ HIỆN CHỦ TRÌ TK QUẢN LÝ KT		KS. NGUYỄN VĂN TUẤN KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			HT - NĂM 2026 BẢN VẼ SỐ: 01/01


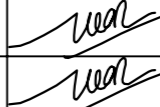
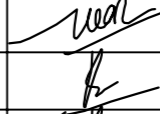
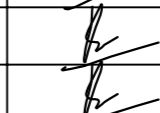
CỬA XẢ RA MƯƠNG ĐẤT MẶT CẮT ĐỌC



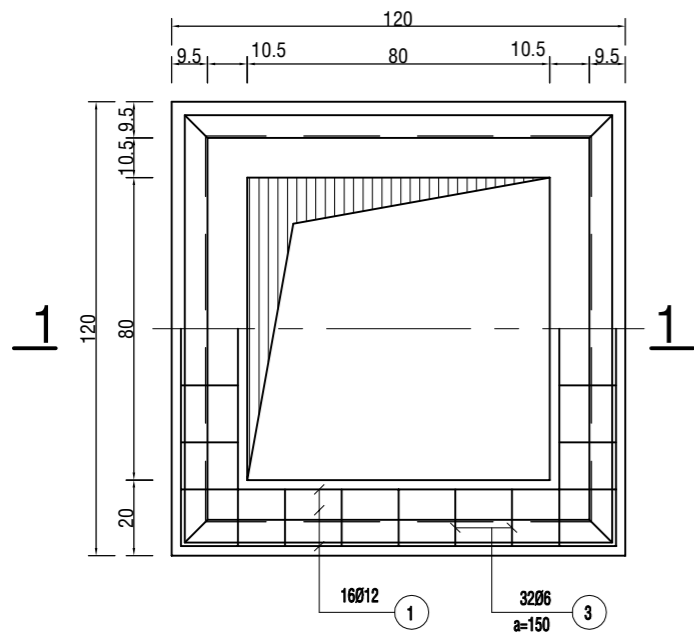
MẶT BẰNG



GHI CHÚ:
KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (Cm)
TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ

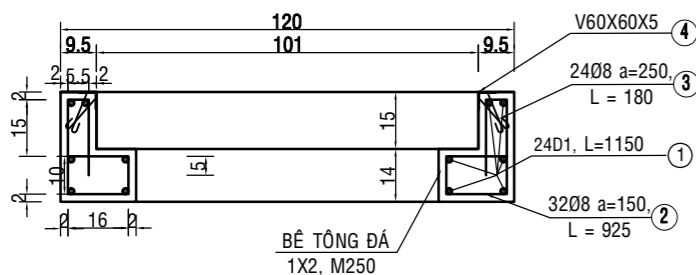
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ: 1/40
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THỂ HIỆN		KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	
			CHỦ TRÌ TK		KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			

CHI TIẾT VIỀN HỔ GA

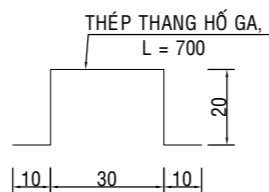
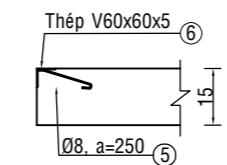
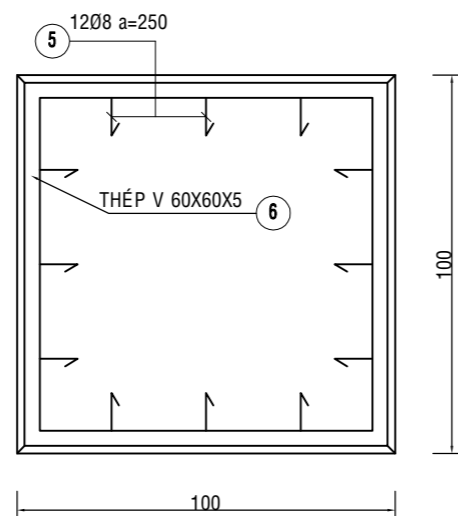


KHỐI LƯỢNG BT ĐÁ 1X2, M250 MIỆNG HẦM : 0.169M3

MẶT CẮT 1-1

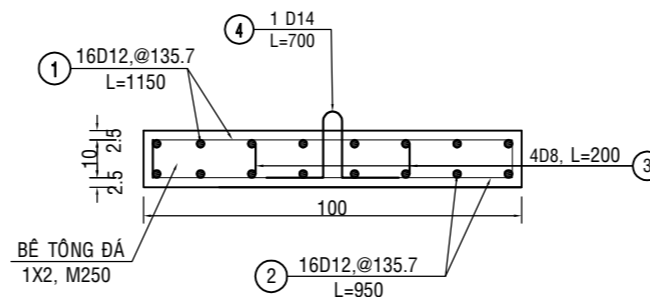
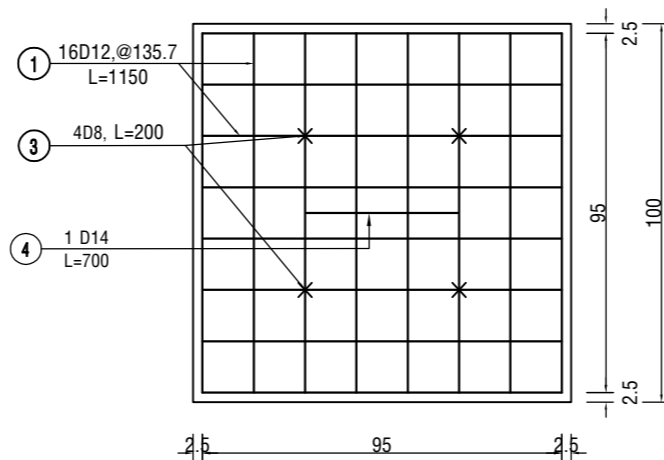


CHI TIẾT VIỀN TẮM ĐẠN



GHI CHÚ:
KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (Cm)
TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ

CỐT THÉP TẮM ĐẠN


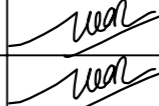
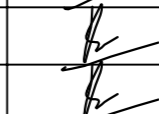


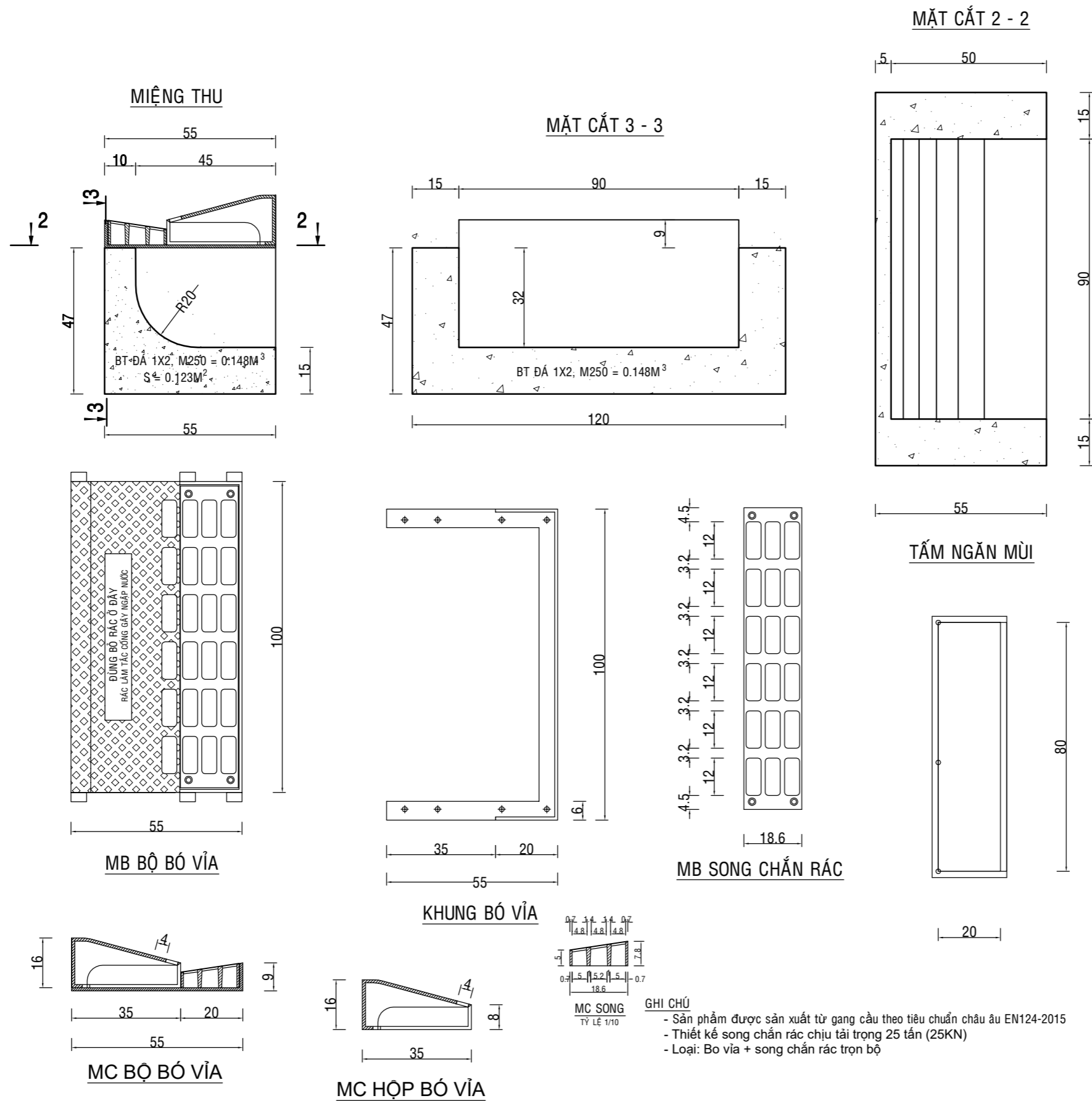
BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP TẮM ĐẠN

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
TẮM ĐẠN Số lượng: 1	1	100 950 100	12	1150	16	16	18.4	16.32
	2	950	12	950	16	16	15.2	13.48
	3	50 100 50	8	200	4	4	0.8	0.32
	4	100 150 150	14	700	1	1	0.7	0.85
	5	150 150	8	200	12	12	2.4	0.95
	6	V60X60X5		1000	4	4	4	18.4
TỔNG CỘNG: 31.92 kg SẮT V: 18.4 kg								


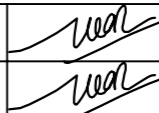


BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP MIỆNG HẦM, THANG HỔ GA

TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)	TỔNG T.LƯỢNG (Kg)
					1 C.KIỆN	T.BỘ		
TẮM ĐẠN Số lượng: 1	1	1150	12	1150	24	24	27.6	24.48
	2	25 15 10	8	925	32	32	29.6	11.66
	3	180	8	180	24	24	4.32	1.7
	4	V60X60X5		1010	4	4	4.04	19.03
	THANG HỔ GA 200 300 200 100 100 100 16 700 4 4 2.8 4.42							
TỔNG CỘNG: 42.26 kg SẮT V: 19.03 kg								

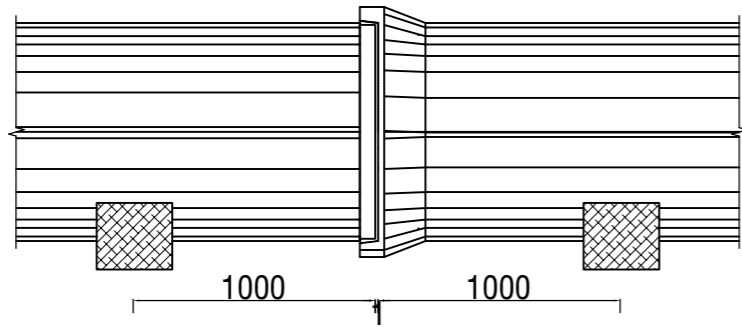
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	 GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/20
		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG	 BẢN VẼ SỐ: 01/01	



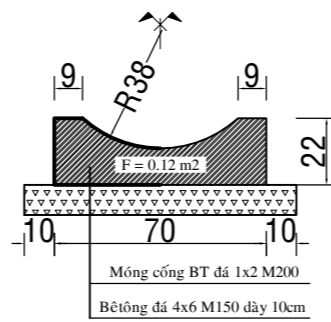
GHI CHÚ
 - Sản phẩm được sản xuất từ gang cầu theo tiêu chuẩn châu Âu EN124-2015
 - Thiết kế song chắn rác chịu tải trọng 25 tấn (25KN)
 - Loại: Bô vỉa + song chắn rác trọn bộ

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/15
		CHI TIẾT MIỆNG THU - LƯỚI CHẮN RÁC - TẤM NGĂN MÙI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG			THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 01/01

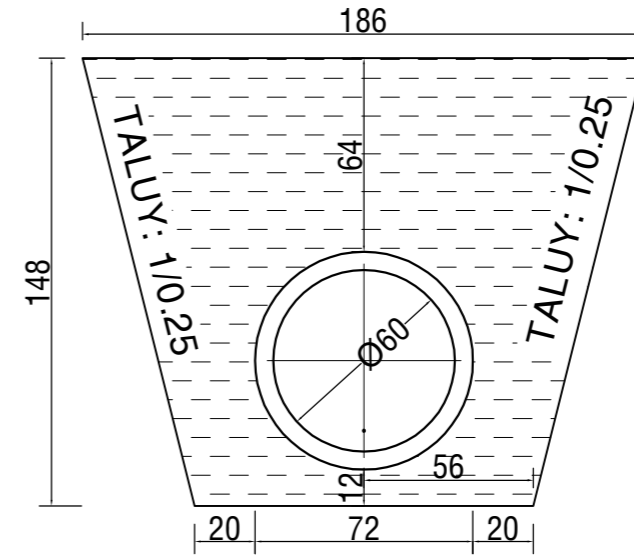
CHÍNH DIỆN BỐ TRÍ GỐI CỔNG



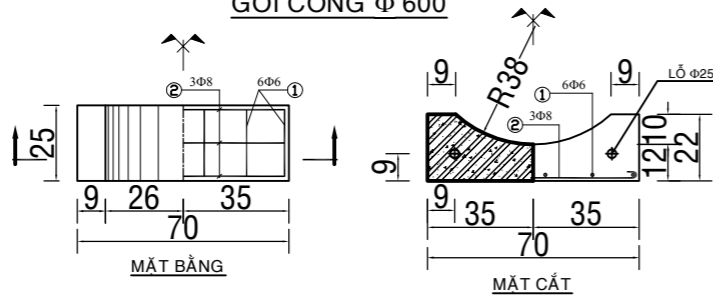
MÓNG CỔNG CHỊU LỰC D600
(MÓNG LIÊN TỤC)



PHỤI ĐÀO CỔNG Φ 600



GỐI CỔNG Φ 600

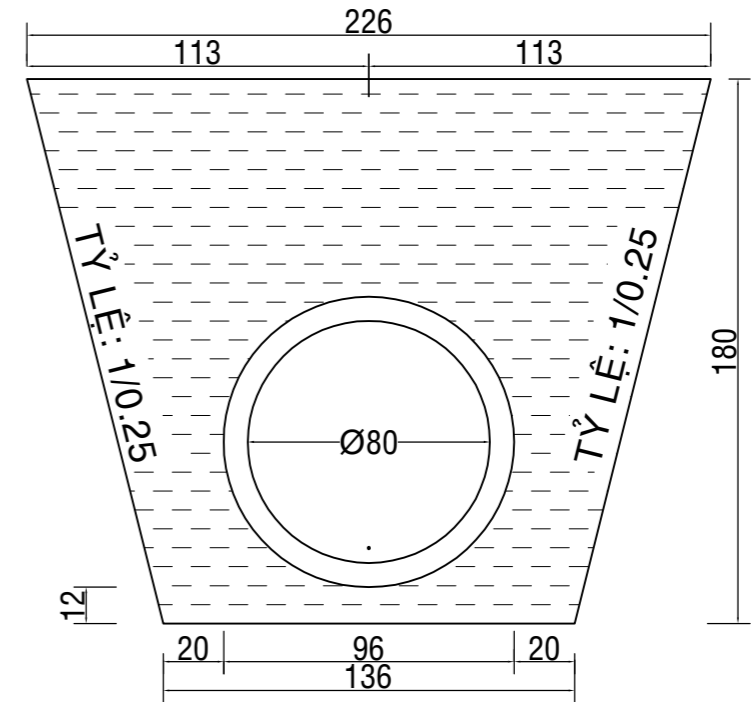
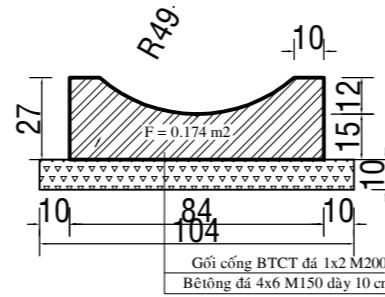


BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ GỐI CỔNG Φ600

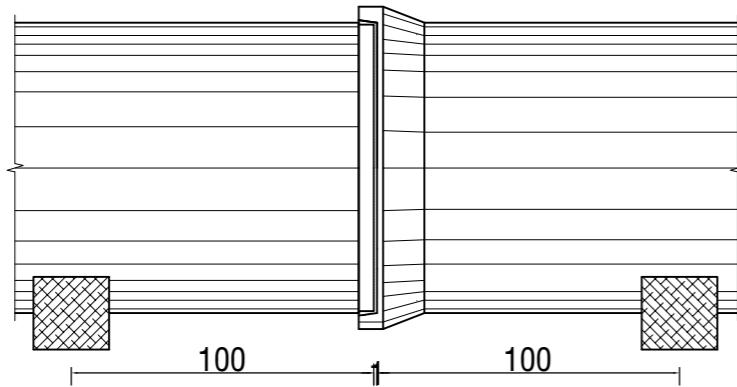
KH.	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	QUI CÁCH	C.ĐẠI 1 THANH	SỐ LƯỢNG	TỔNG C.ĐẠI	TRỌNG LƯỢNG
			mm	th.	m	Kg
①	60 210 60	Φ6 A1	330	6.0	1.98	0.440
②	60 660 60	Φ8 A1	780	3.0	2.34	0.924
TỔNG CỘNG:						1.364
BÊTÔNG ĐÁ 1x2 cm, M.200:						0.030 m ³ /CÁU KIẾN

PHỤI ĐÀO CỔNG Φ 800

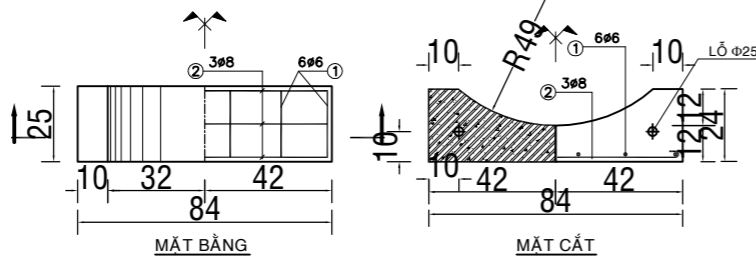
MÓNG CỔNG CHỊU LỰC Φ800
(MÓNG LIÊN TỤC)



CHÍNH DIỆN BỐ TRÍ GỐI CỔNG



GỐI CỔNG Φ 800
TỶ LỆ: 1/10






BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ GỐI CỔNG Φ800

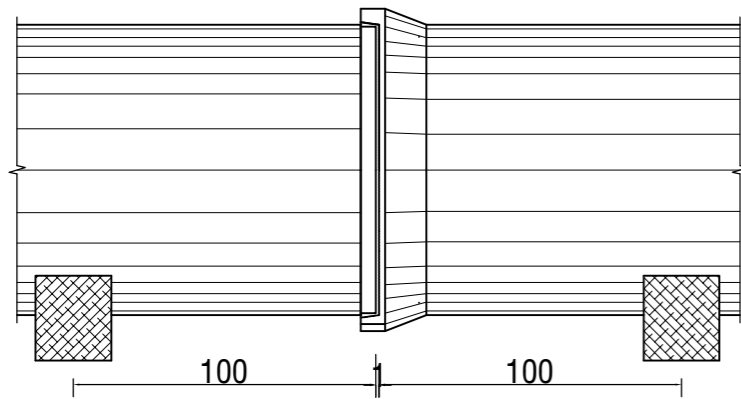
KH.	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	QUI CÁCH	C.ĐẠI 1 THANH	SỐ LƯỢNG	TỔNG C.ĐẠI	TRỌNG LƯỢNG
			mm	th.	m	Kg
①	60 210 60	Φ6 A1	330	6.0	1.98	0.440
②	60 800 60	Φ8 A1	920	3.0	2.76	1.090
TỔNG CỘNG:						1.530
BÊTÔNG ĐÁ 1x2 cm, M.200:						0.037 m ³ /CÁU KIẾN

GHI CHÚ:

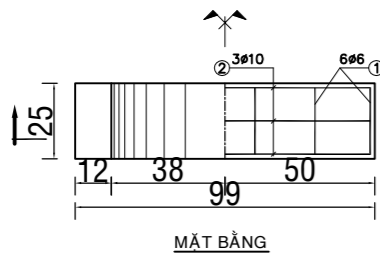
KÍCH THƯỚC GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (Cm)

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ: 1/25
		VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG		PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG		THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
CHI TIẾT BỐ TRÍ GỐI CỔNG				CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/02
			QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG				

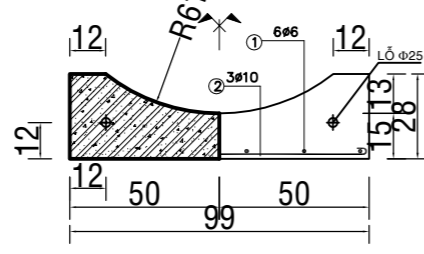
CHÍNH DIỆN BỐ TRÍ GỐI CỐNG



GỐI CỐNG Ø 1000

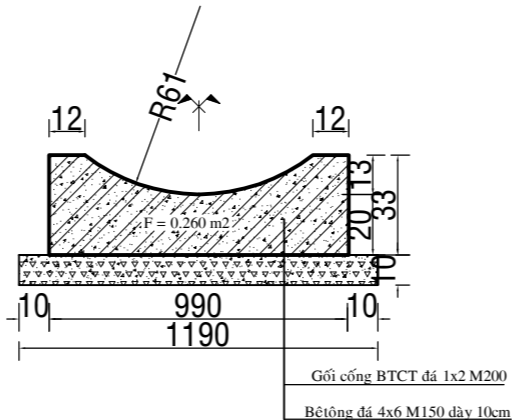


MẶT BẰNG



MẶT CẮT

MÓNG CỐNG CHỊU LỰC
(MÓNG LIÊN TỤC)

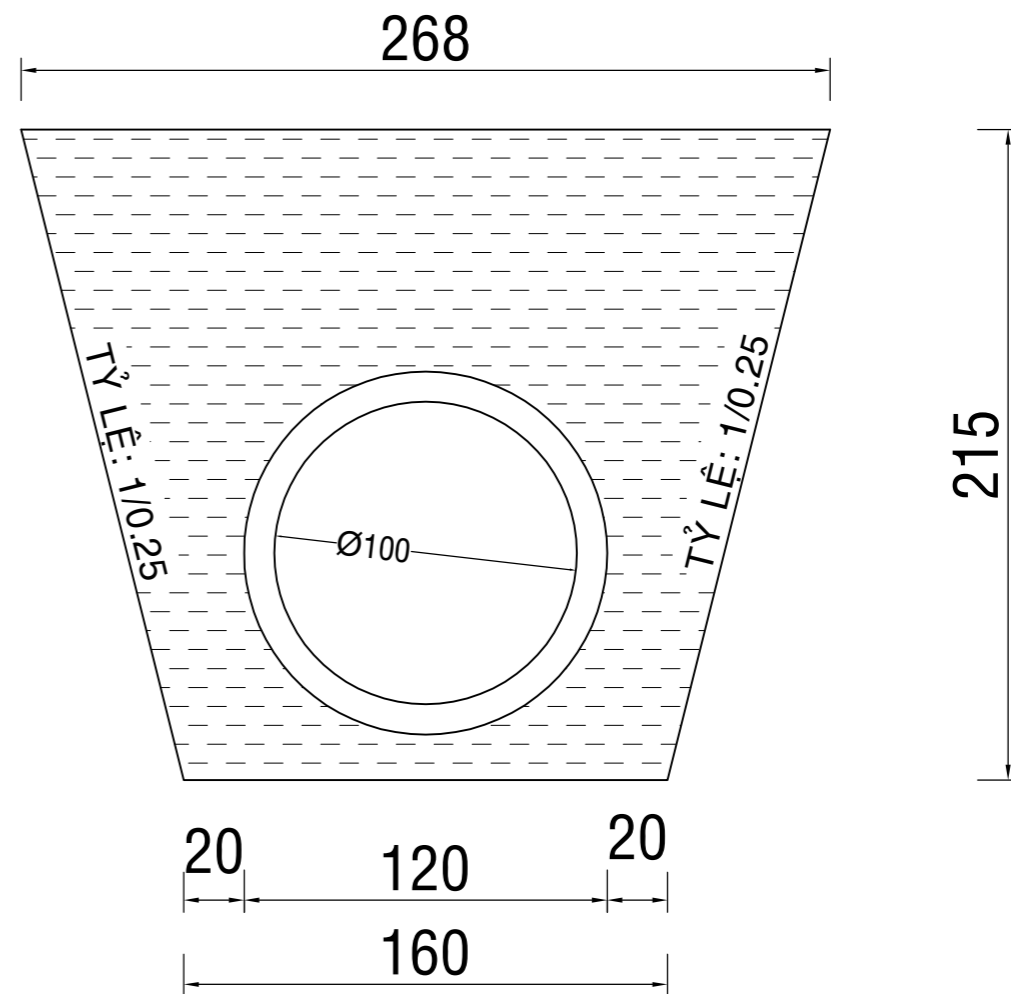



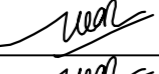



Gối cống BTCT đá 1x2 M200
Bê tông đá 4x6 M150 dày 10cm

BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ GỐI CỐNG Ø 1000

KH.	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	QUI CÁCH	C.ĐÀI 1 THANH	BỘ LƯỢNG C.ĐÀI	TỔNG TRONG LƯỢNG	TỔNG TRỌNG LƯỢNG
①	Ø 210	Ø6 AI	330	6.0	1.98	0.44
②	Ø 990	Ø10 AI	1110	3.0	3.33	2.055
TỔNG CỘNG:					2.494	
BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 cm, M.200:					0.053	m ³ /CẤU KIỆN

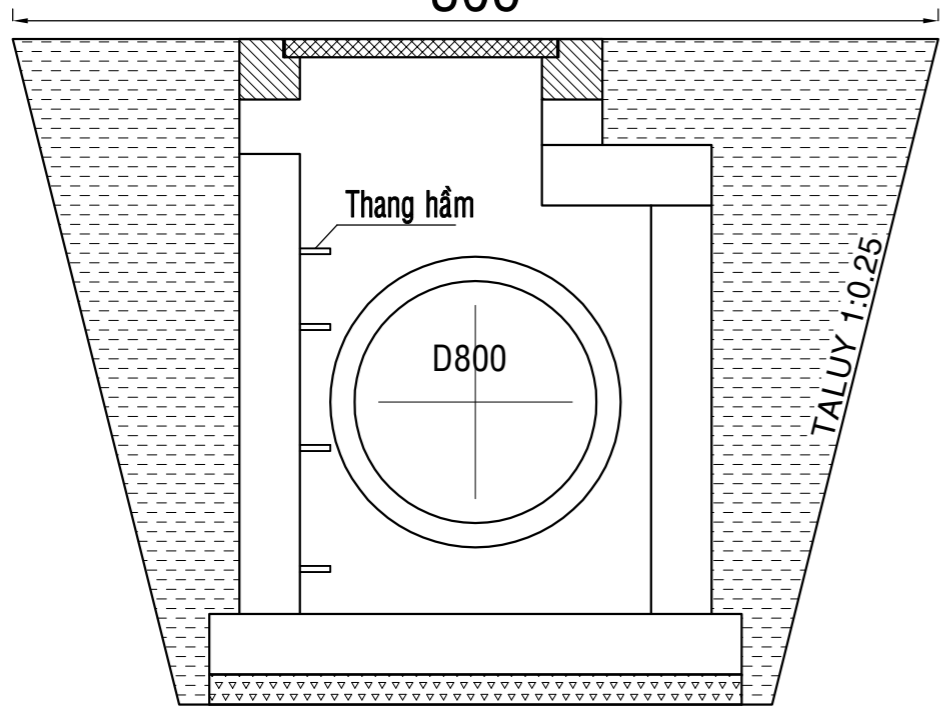
PHỤ ĐÀO CỐNG Ø 1000



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VÍA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỎI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ: 1/25
				THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
CHI TIẾT BỐ TRÍ GỐI CỐNG	VĂN PHÒNG HND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỎI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			

PHUI ĐÀO HỔ GA Φ 800

306

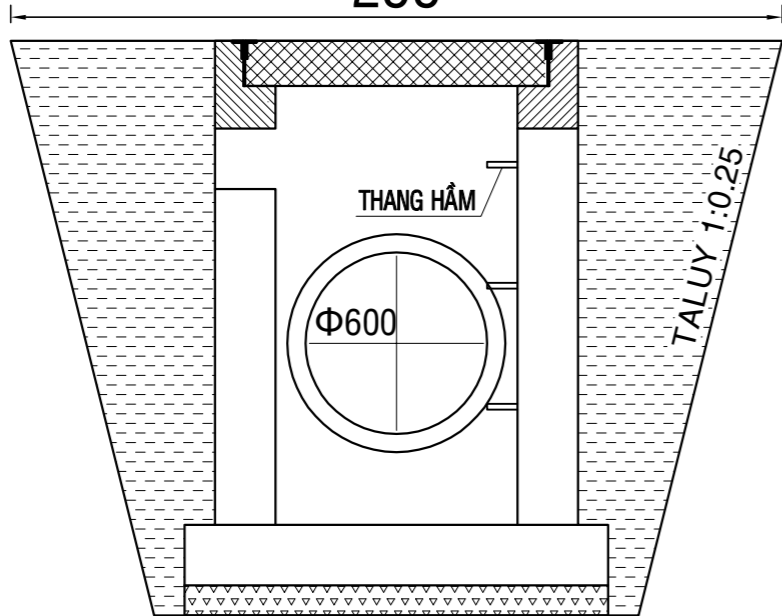


220

196

PHUI ĐÀO HỔ GA Φ 600

255

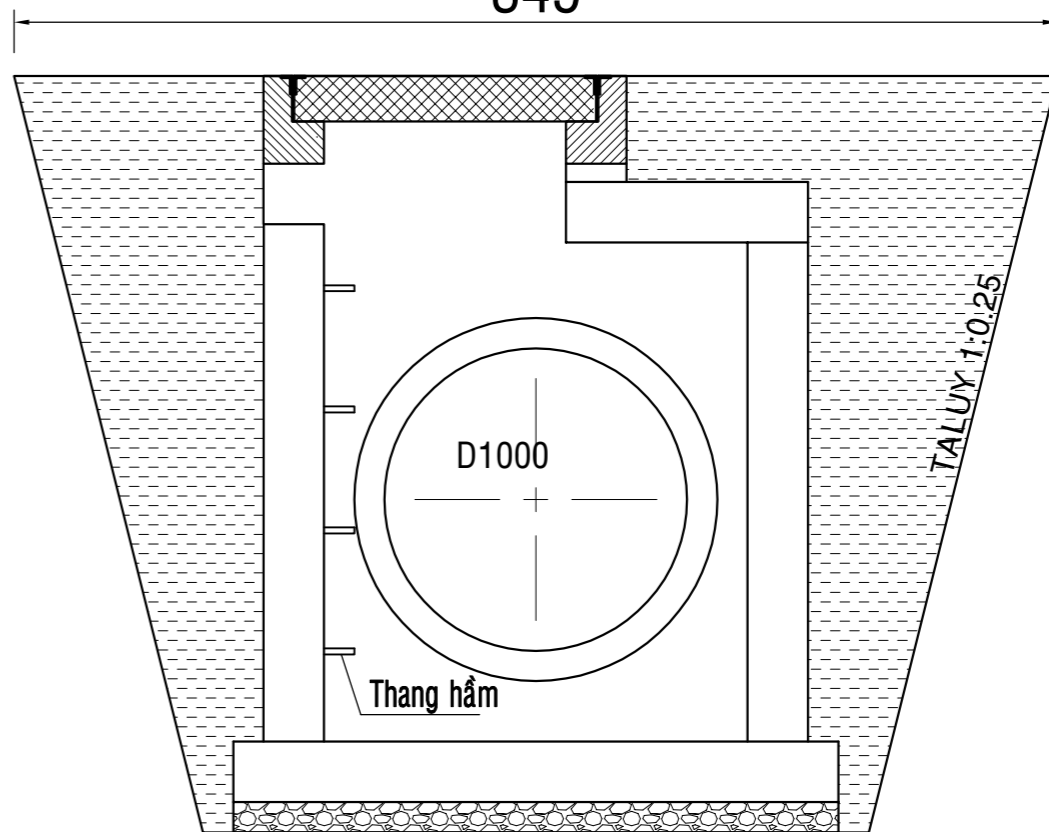


190

160


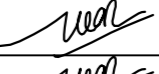



PHUI ĐÀO HỔ GA Φ 1000

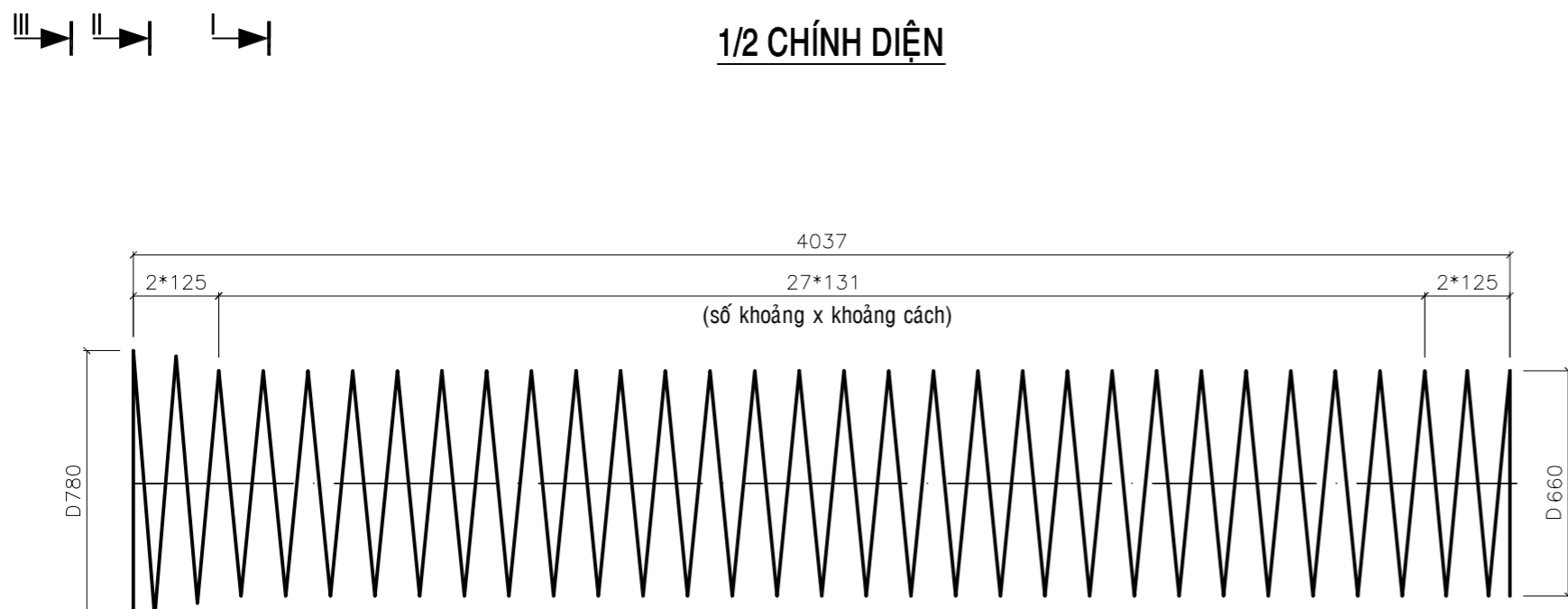
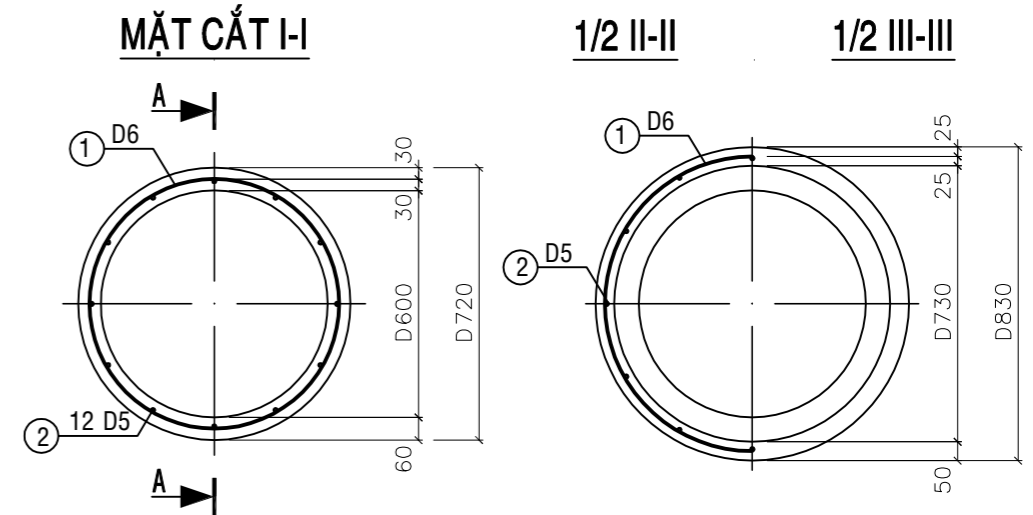
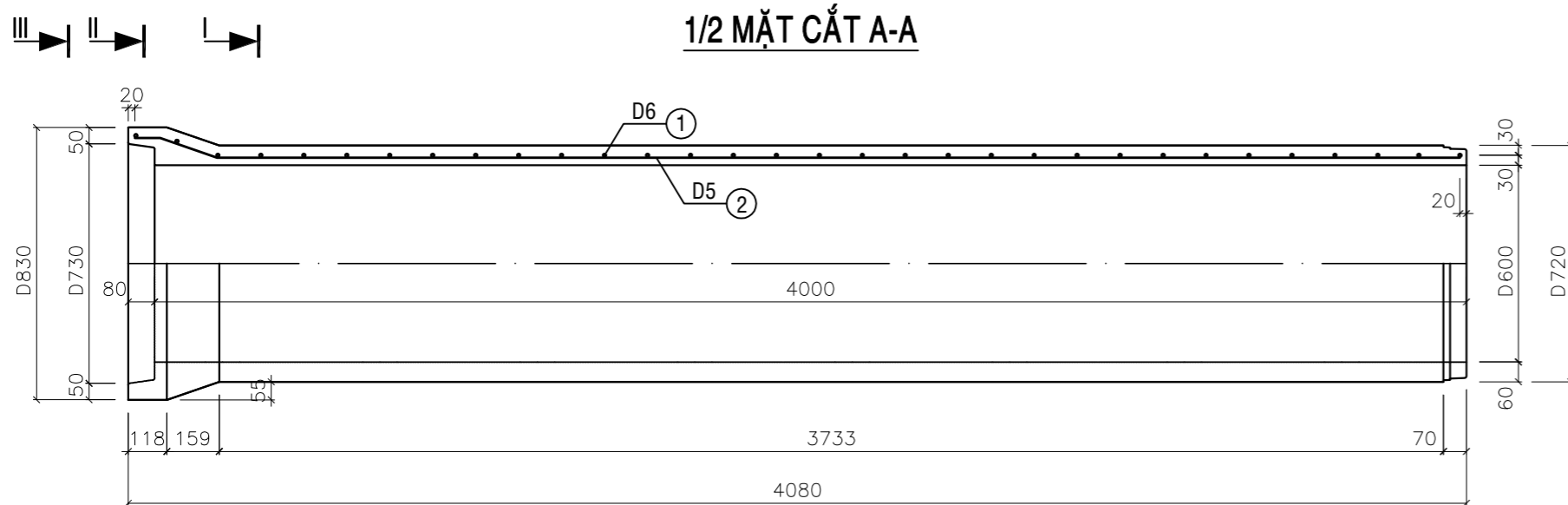
345



250

220

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ K.S. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/25
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG			THỂ HIỆN K.S. NGUYỄN VĂN TUẤN
MẶT CẮT ĐÀO HỔ GA	VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK K.S. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 02/02
				QUẢN LÝ KT K.S. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			



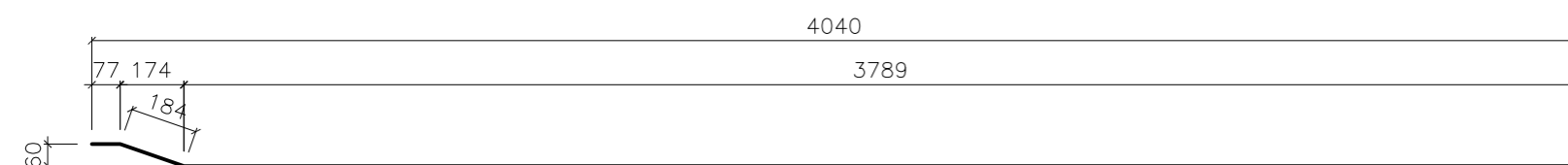
THỐNG KÊ VẬT TƯ

Ký hiệu	Qui cách vật tư	Số thanh	Chiều dài 1 thanh	Tổng chiều dài	Tổng trọng lượng	Ghi chú
	(mm)	(th)	(mm)	(m)	(Kg)	
①	D6	1	66483	66.48	14.76	
②	D5	12	4050	48.60	7.48	
CỘNG					22.24	
BÊTÔNG M.300, ĐÁ 1x2 cm				0.522 m ³ / 1 ỚNG CỐNG		

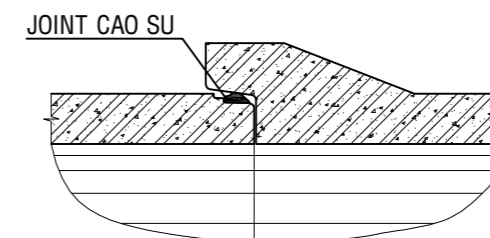
GHI CHÚ:

- Kích thước bản vẽ ghi bằng mm.
- Liên kết những thanh cốt thép được tiến hành bằng hàn máy tự động.
- Cốt thép AI, có Ra = 1900 Kg/cm². Có thể thay thế bằng thép kéo nguội.
- Chiều cao đất đắp trên cống từ 0.5m đến 4.0m.
- Yêu cầu đối với đất nền xác định theo hướng dẫn trong thuyết minh chung.
- Cống đặt dưới vỉa hè đường (hoạt tải 300kg/cm²).
- Cống được chế tạo bằng công nghệ QUAY LY TÂM KẾT HỢP RUNG.

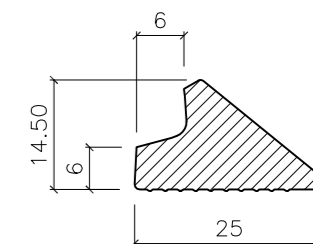
CỐT THÉP SỐ 1



CỐT THÉP SỐ 2

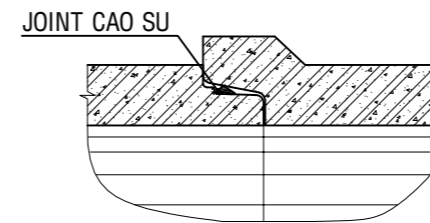
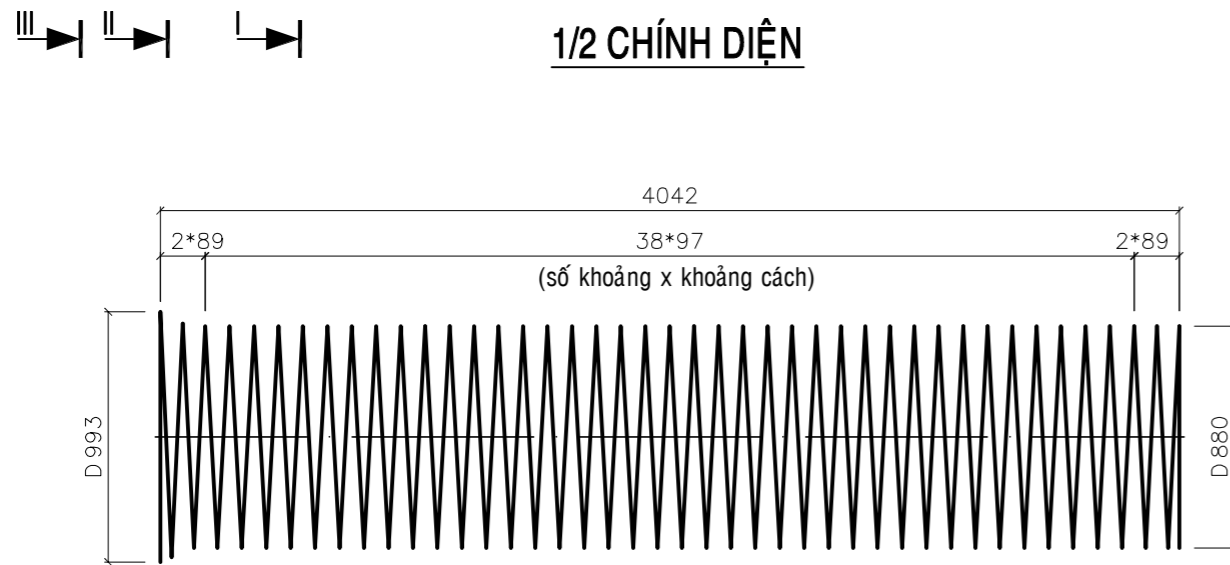
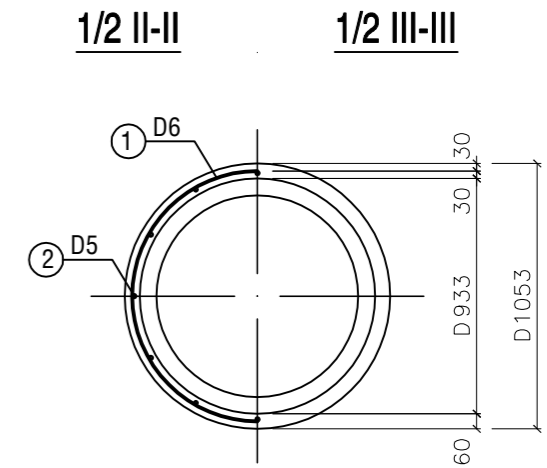
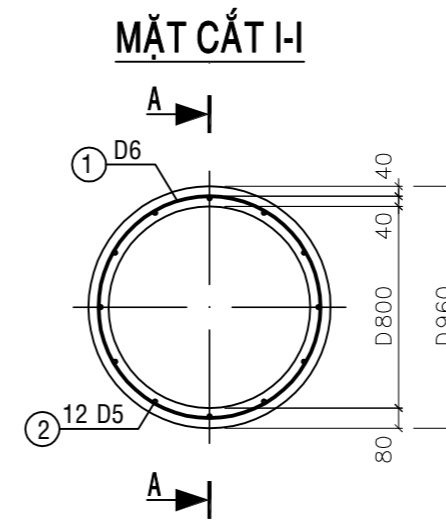
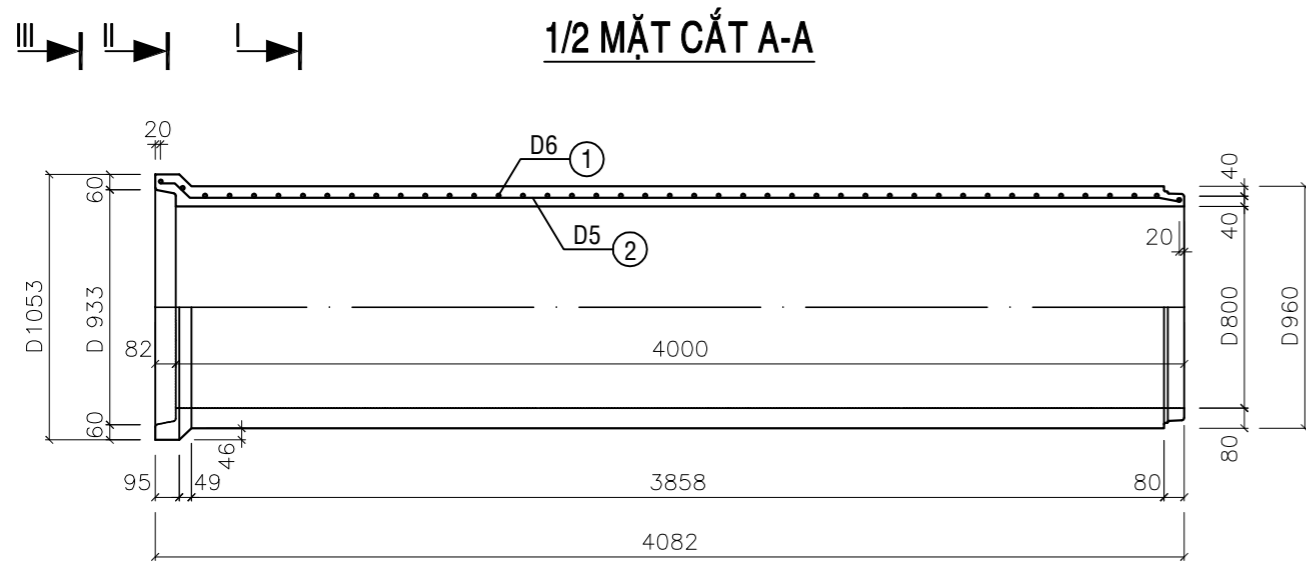


MỐI NỐI

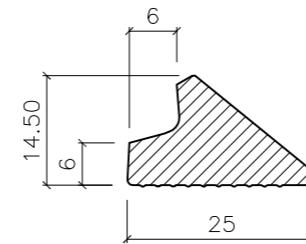


JOINT CAO SU

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG		ĐƠN VỊ TƯ VẤN:	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ: 1/20
		PHẠM VĂN TỚI		CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
CHI TIẾT CỐNG D600VH - L = 4M	VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/01	
		QUẢN LÝ KT		KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG					

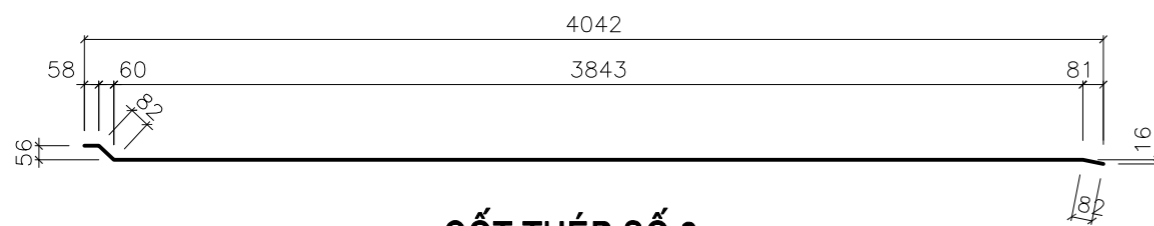


MỐI NỐI



JOINT CAO SU

CỐT THÉP SỐ 1



CỐT THÉP SỐ 2

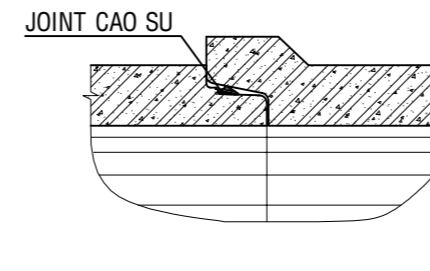
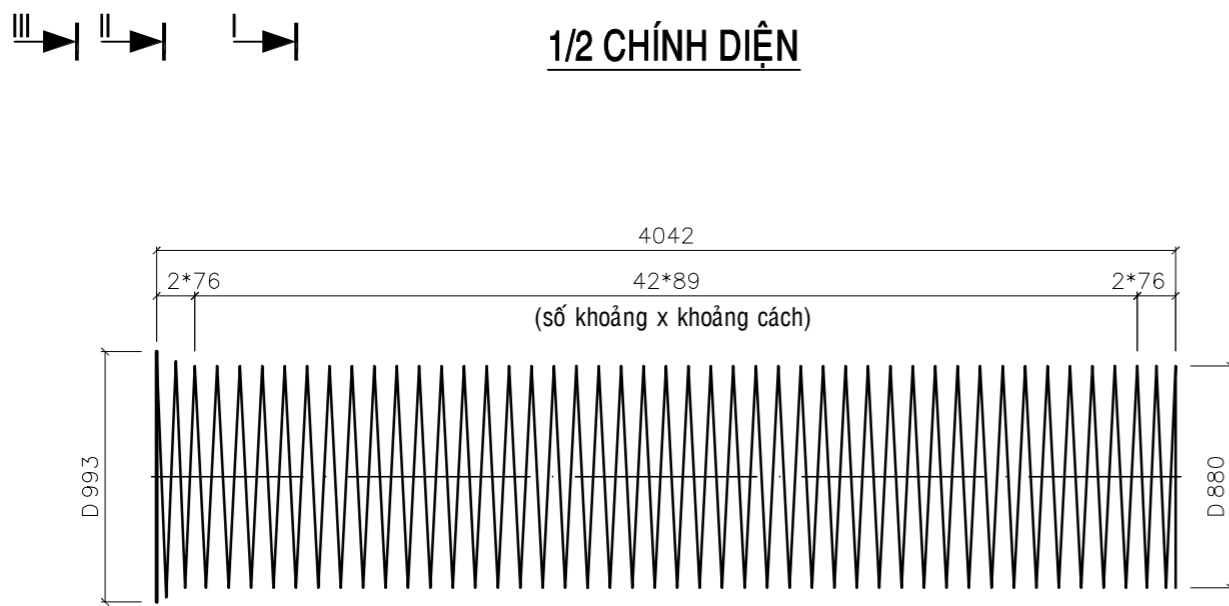
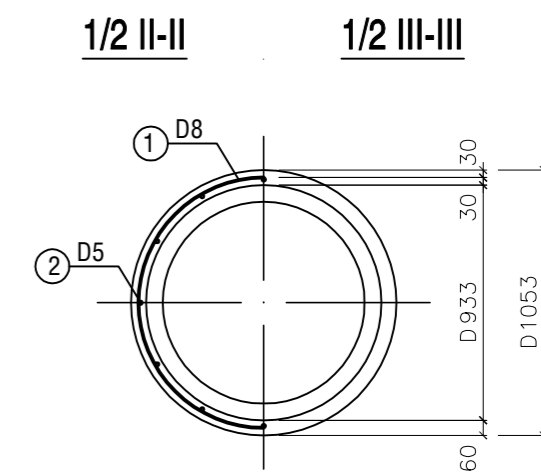
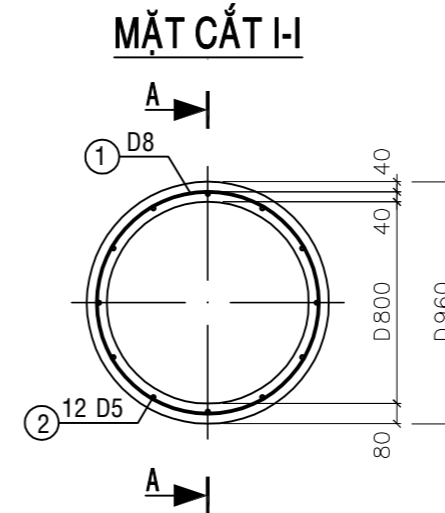
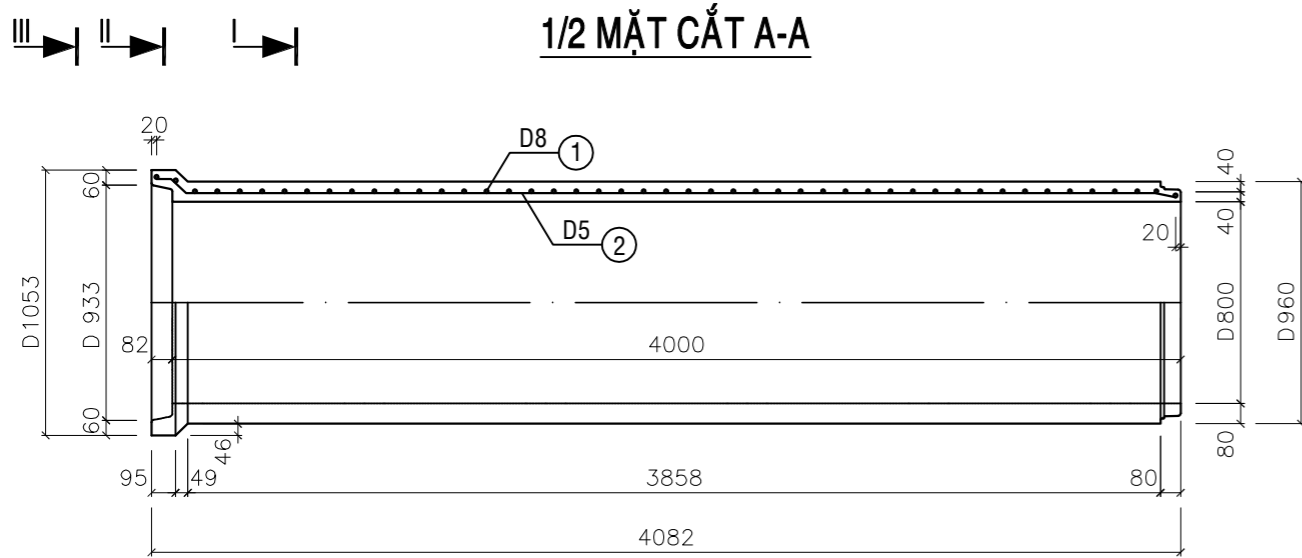
THỐNG KÊ VẬT TƯ

Ký hiệu	Qui cách vật tư	Số thanh	Chiều dài 1 thanh	Tổng chiều dài	Tổng trọng lượng	Ghi chú
	(mm)	(th)	(mm)	(m)	(Kg)	
①	D6	1	118951	118.95	26.41	
②	D5	12	4065	48.78	7.51	
CỘNG					33.92	
BÊ TÔNG M.300, ĐÁ 1x2 cm				0.901 m ³ / 1 ỐNG CỐNG		

GHI CHÚ:

- Kích thước bản vẽ ghi bằng mm.
- Liên kết những thanh cốt thép được tiến hành bằng hàn máy tự động.
- Cốt thép AI, có Ra = 1900 Kg/cm². Có thể thay thế bằng thép kéo nguội.
- Chiều cao đất đắp trên cống từ 0.5m đến 4.0m.
- Yêu cầu đối với đất nền xác định theo hướng dẫn trong thuyết minh chung.
- Cống đặt dưới vỉa hè đường (hoạt tải 300kg/cm²).
- Cống được chế tạo bằng công nghệ QUAY LY TÂM KẾT HỢP RUNG.

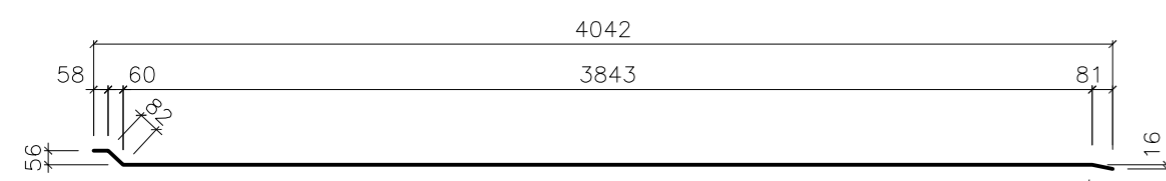
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG		ĐƠN VỊ TƯ VẤN:	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ: 1/30
		CHI TIẾT CỐNG D800VH - L = 4M		VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA				THỂ HIỆN
	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG		CHỦ TRÌ TK		KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		BẢN VẼ SỐ: 01/01			
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			NGÔ THỊ TRÀ		



THỐNG KÊ VẬT TƯ

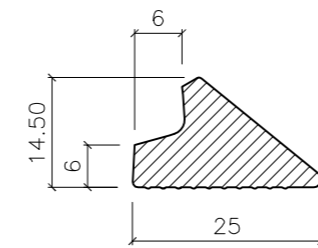
Ký hiệu	Qui cách vật tư (mm)	Số thanh (th)	Chiều dài 1 thanh (mm)	Tổng chiều dài (m)	Tổng trọng lượng (Kg)	Ghi chú
①	D8	1	130004	130.00	51.35	
②	D5	12	4065	48.78	7.51	
CỘNG					58.86	
BÊTÔNG M.300, ĐÁ 1x2 cm				0.901 m3/ 1 ỐNG CỐNG		

CỐT THÉP SỐ 1



CỐT THÉP SỐ 2

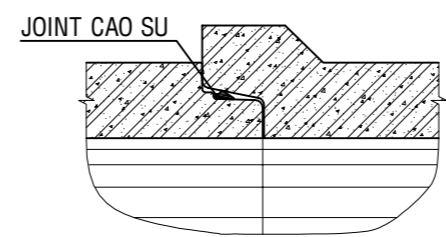
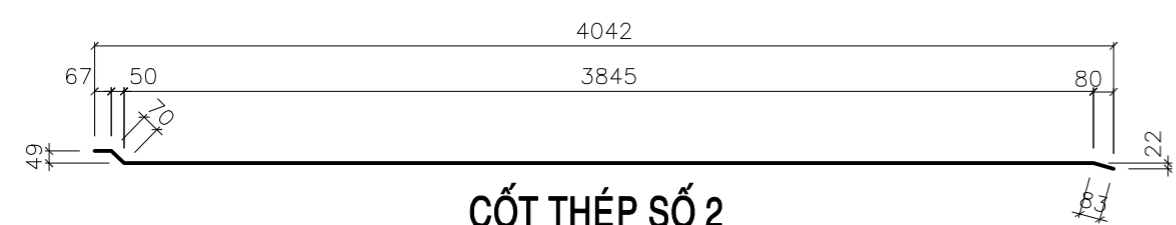
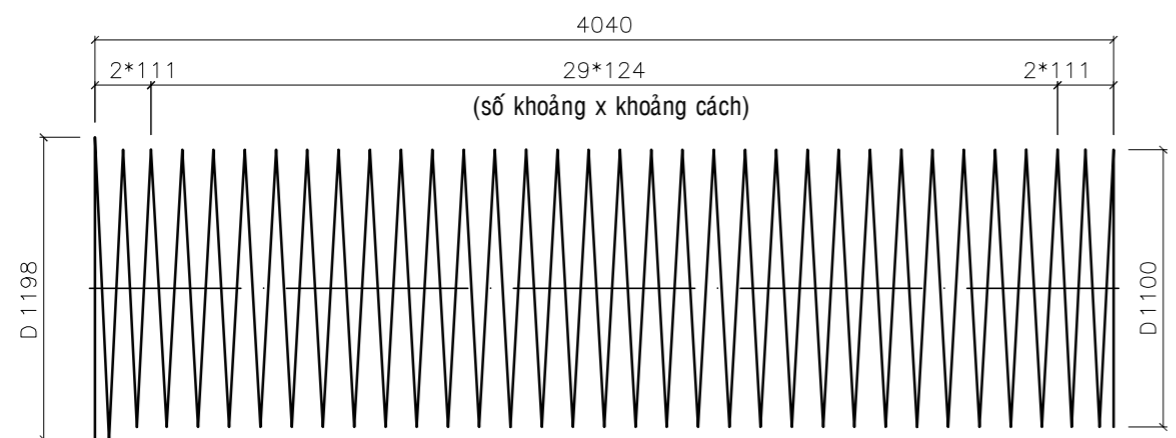
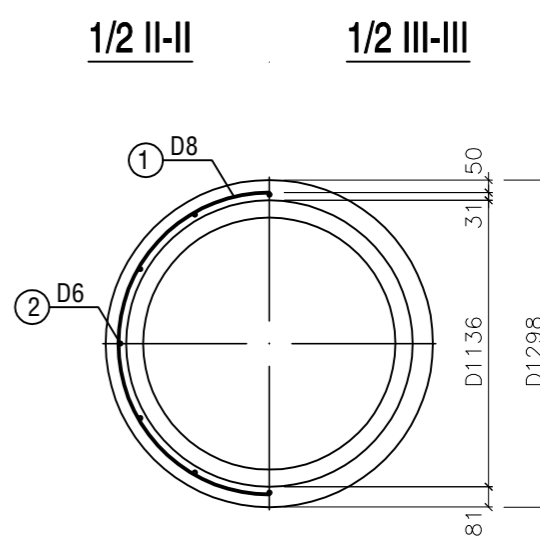
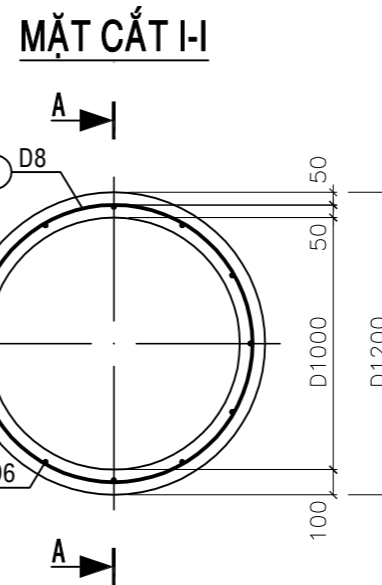
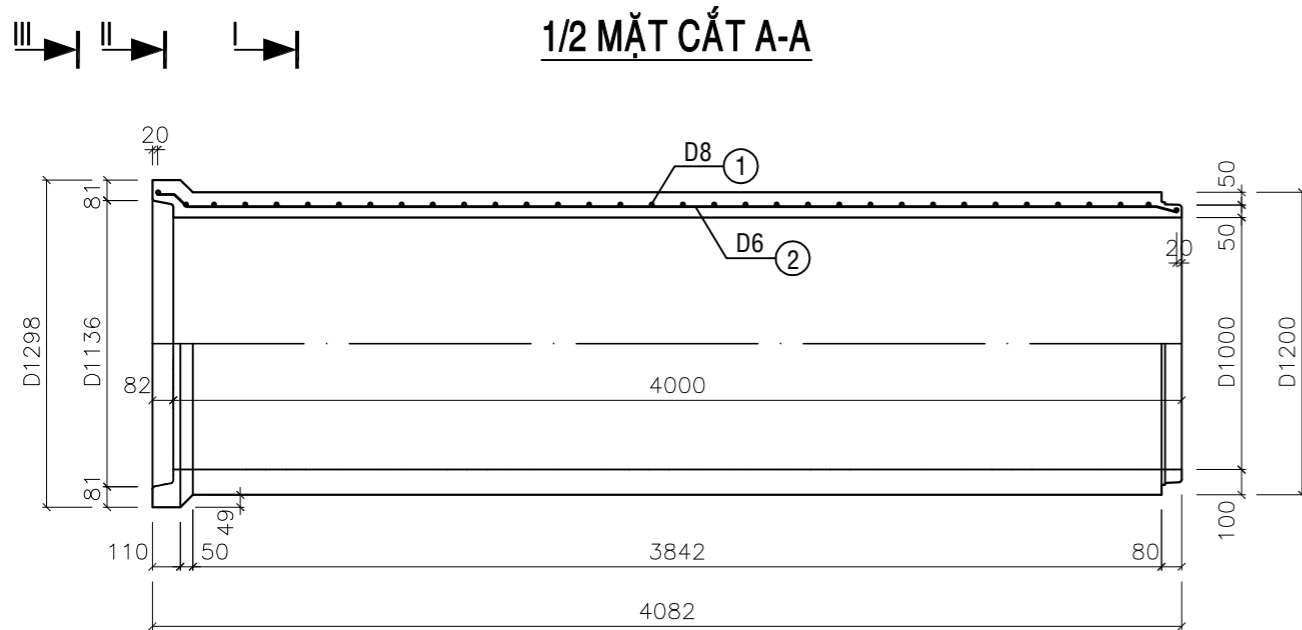
MỐI NỐI



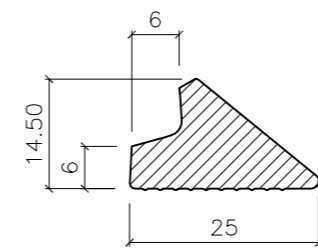
JOINT CAO SU

- GHI CHÚ:**
- Kích thước bản vẽ ghi bằng mm.
 - Liên kết những thanh cốt thép được tiến hành bằng hàn máy tự động.
 - Cốt thép AI, có Ra = 1900 Kg/cm². Có thể thay thế bằng thép kéo nguội.
 - Chiều cao đất đắp trên cống từ 0.5m đến 4.0m.
 - Yêu cầu đối với đất nền xác định theo hướng dẫn trong thuyết minh chung.
 - Tải trọng xe cho phép H30-XB80.
 - Cống được chế tạo bằng công nghệ QUAY LY TÂM KẾT HỢP RUNG.

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG		ĐƠN VỊ TƯ VẤN:	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ: 1/30
		PHẠM VĂN TỚI		CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN				
CHI TIẾT CỐNG D800 H30 - L = 4M	VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/01	
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG					



MỐI NỐI


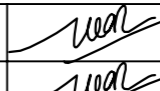



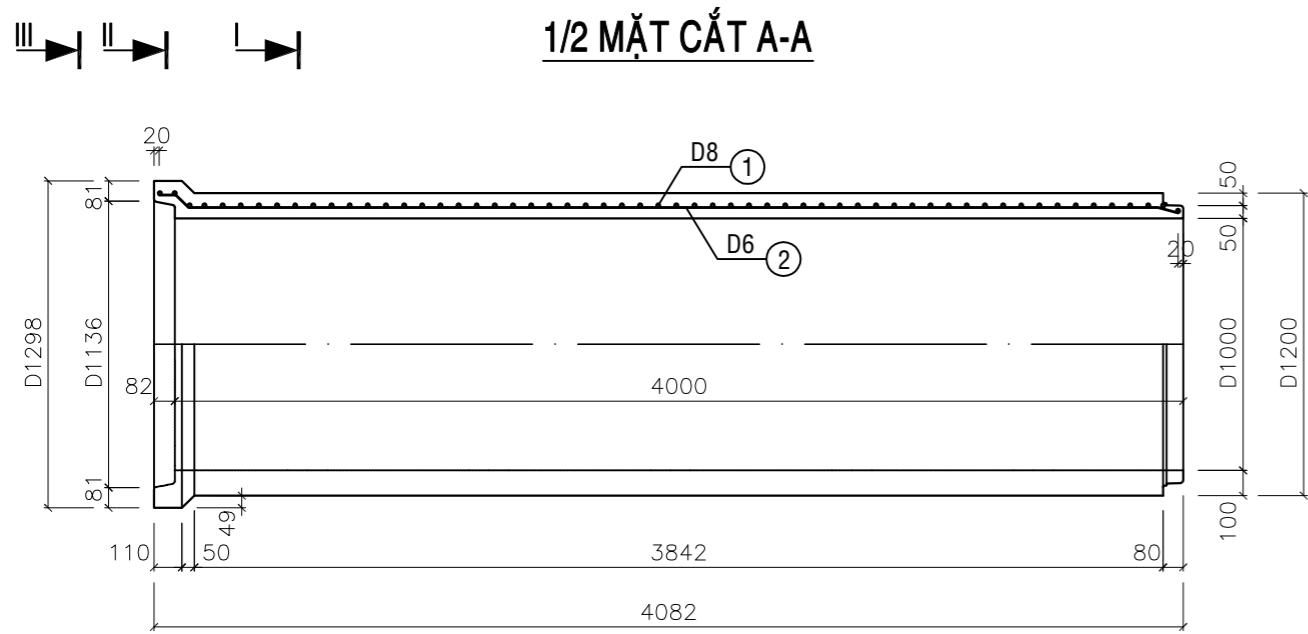
JOINT CAO SU

THỐNG KÊ VẬT TƯ

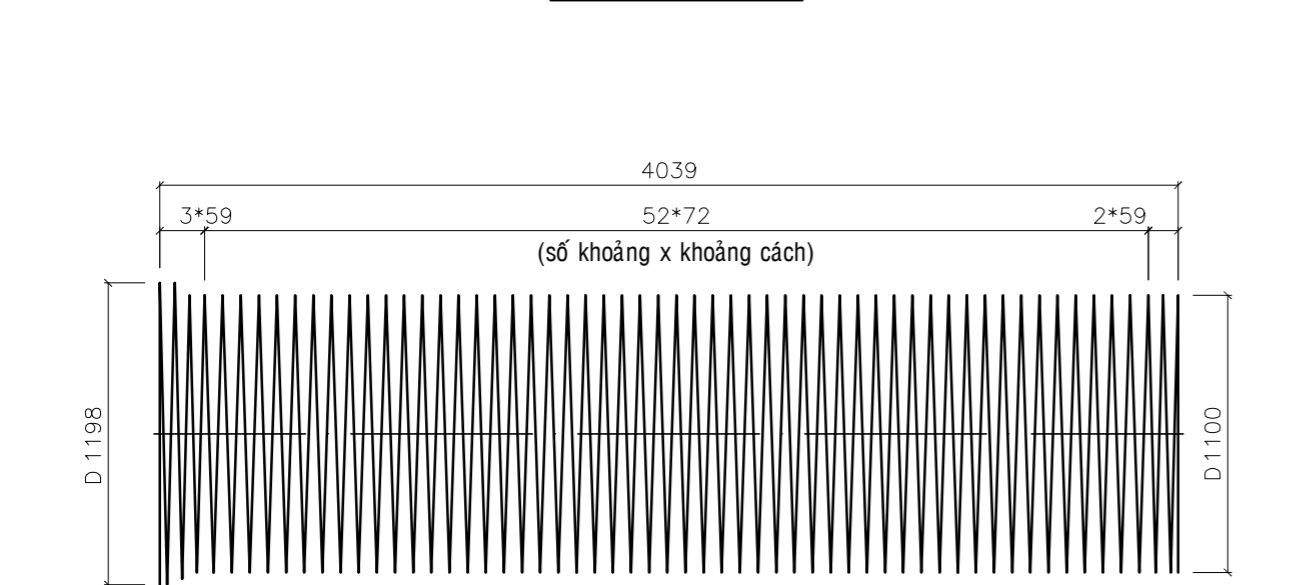
Ký hiệu	Qui cách vật tư	Số thanh	Chiều dài 1 thanh	Tổng chiều dài	Tổng trọng lượng	Ghi chú
	(mm)	(th)	(mm)	(m)	(Kg)	
①	D8	1	117571	117.57	46.44	
②	D6	12	4065	48.78	10.83	
CỘNG					57.27	
BÊ TÔNG M.300, ĐÁ 1x2 cm				1.406 m ³ /	1 ỐNG CỐNG	

- GHI CHÚ:
- Kích thước bản vẽ ghi bằng mm.
 - Liên kết những thanh cốt thép được tiến hành bằng hàn máy tự động.
 - Cốt thép AI, có Ra = 1900 Kg/cm².
 - Chiều cao đất đắp trên cống từ 0.5m đến 4.0m.
 - Yêu cầu đối với đất nền xác định theo hướng dẫn trong thuyết minh chung.
 - Cống đặt dưới vỉa hè đường (hoạt tải 300kg/cm²).
 - Cống được chế tạo bằng công nghệ QUAY LY TÂM KẾT HỢP RUNG.

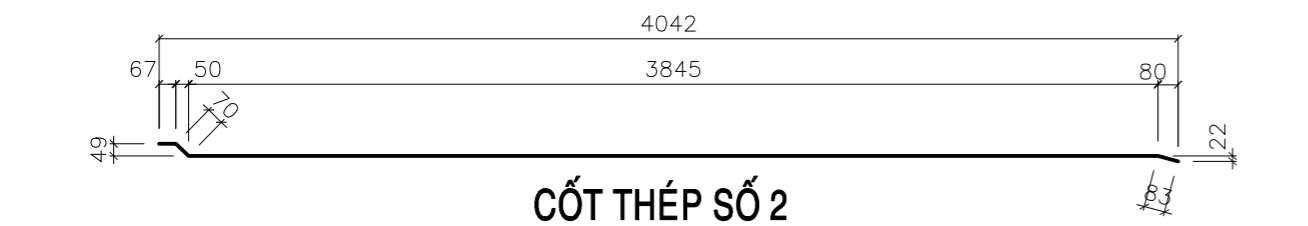
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/30 HT - NĂM 2026
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			



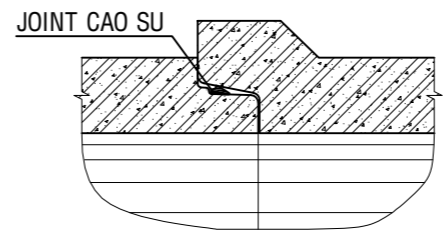
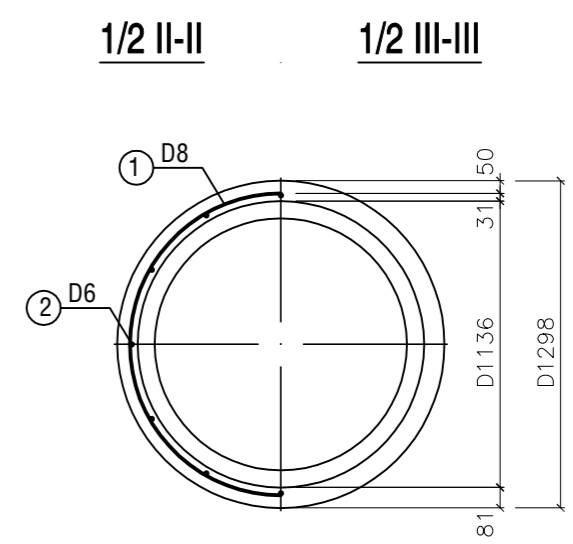
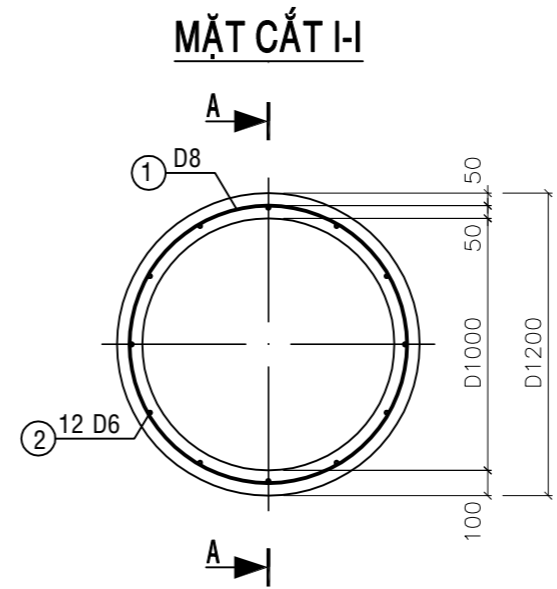
1/2 CHÍNH DIỆN



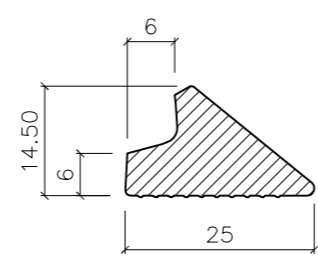
CỐT THÉP SỐ 1



CỐT THÉP SỐ 2



MỐI NỐI



JOINT CAO SU

THỐNG KÊ VẬT TƯ

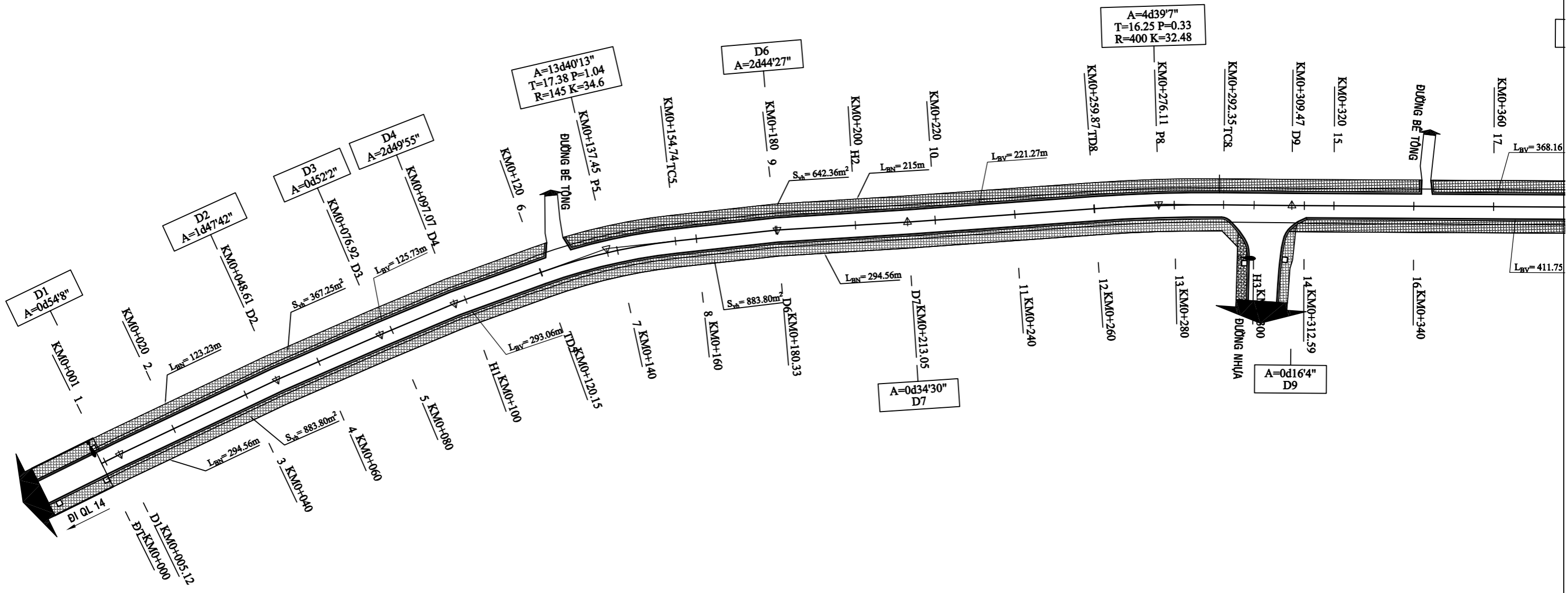
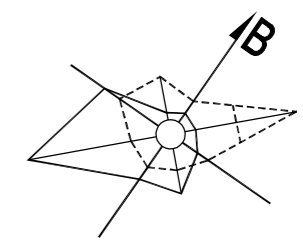
Ký hiệu	Qui cách vật tư (mm)	Số thanh (th)	Chiều dài 1 thanh (mm)	Tổng chiều dài (m)	Tổng trọng lượng (Kg)	Ghi chú
①	D8	1	200785	200.78	79.31	
②	D6	12	4065	48.78	10.83	
CỘNG					90.14	
BÊTÔNG M.300, ĐÁ 1x2 cm				1.406 m ³ / 1 ỐNG CỐNG		


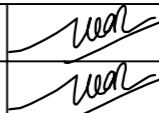

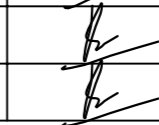
GHI CHÚ:

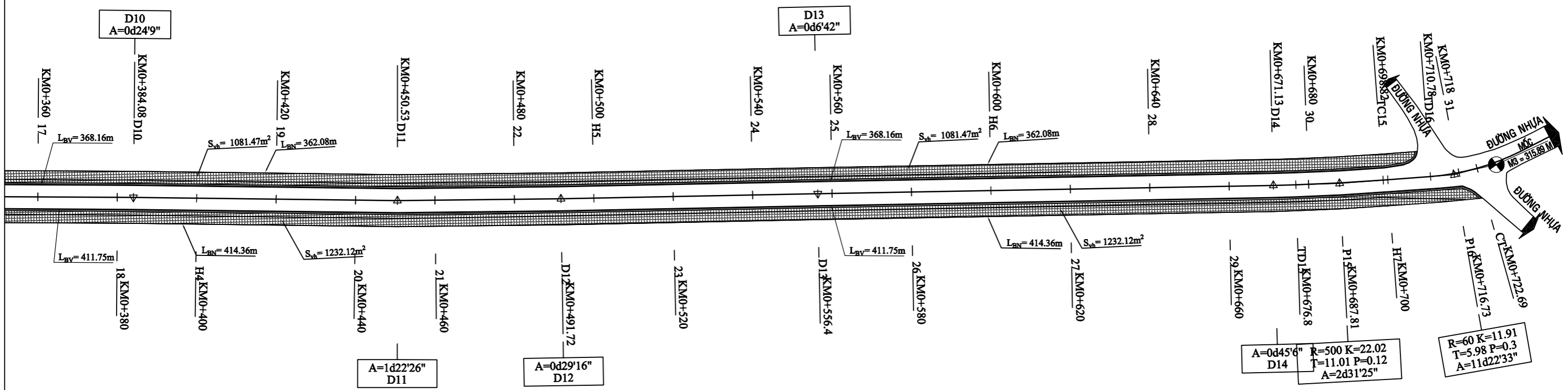
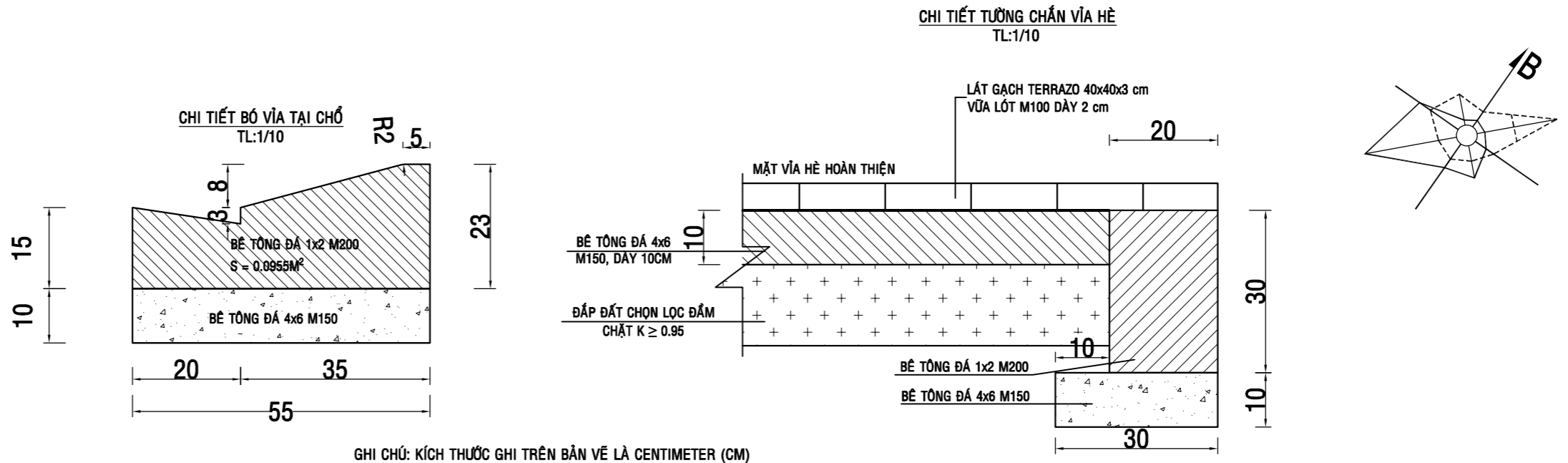
- Kích thước bản vẽ ghi bằng mm.
- Liên kết những thanh cốt thép được tiến hành bằng hàn máy tự động.
- Cốt thép AI, có Ra = 1900 Kg/cm².
- Chiều cao đất đắp trên cống từ 0.5m đến 4.0m.
- Yêu cầu đối với đất nền xác định theo hướng dẫn trong thuyết minh chung.
- Tải trọng xe cho phép H30-XB80.
- Cống được chế tạo bằng công nghệ QUAY LY TÂM KẾT HỢP RUNG.


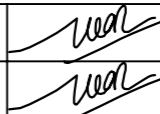

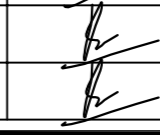
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/30 HT - NĂM 2026
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			

PHẦN VĨA HÈ

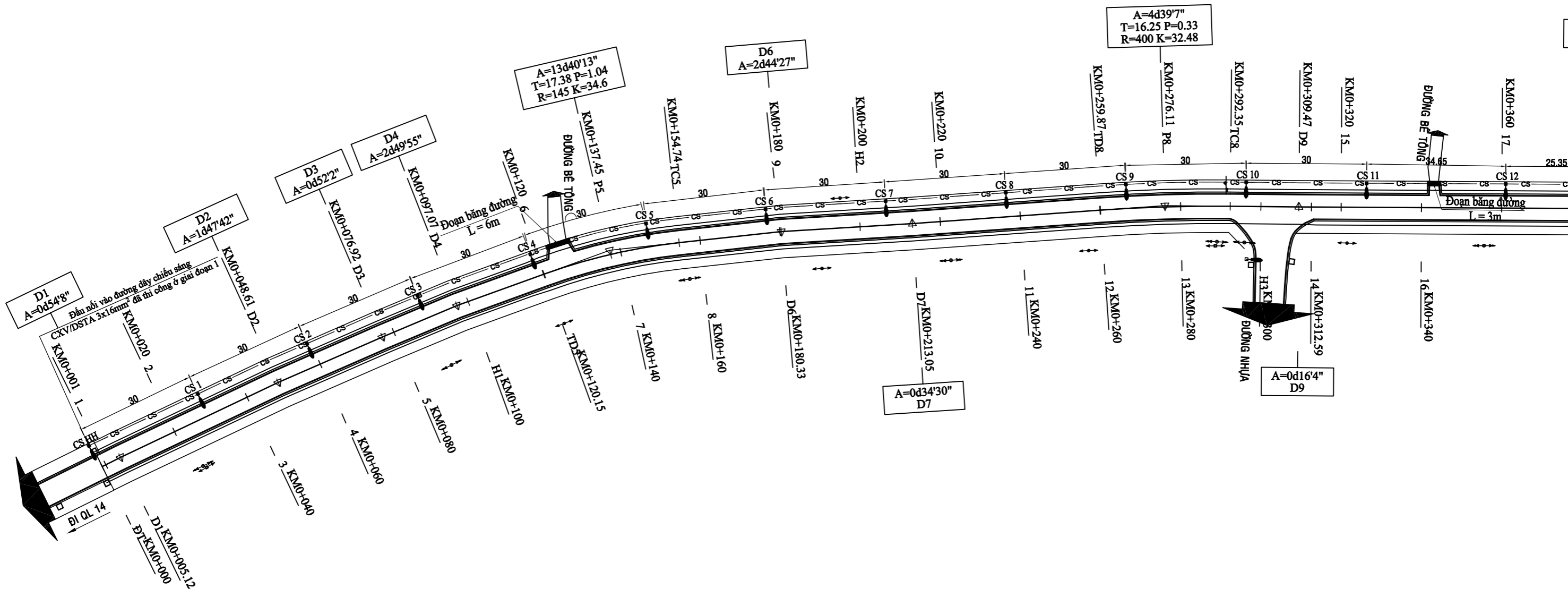
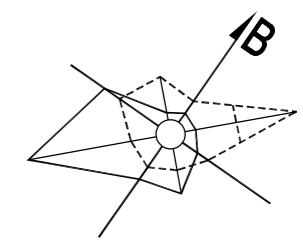



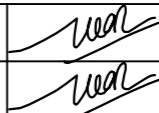

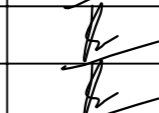
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG			
BÌNH ĐỒ VỈA HÈ				CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/02
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			

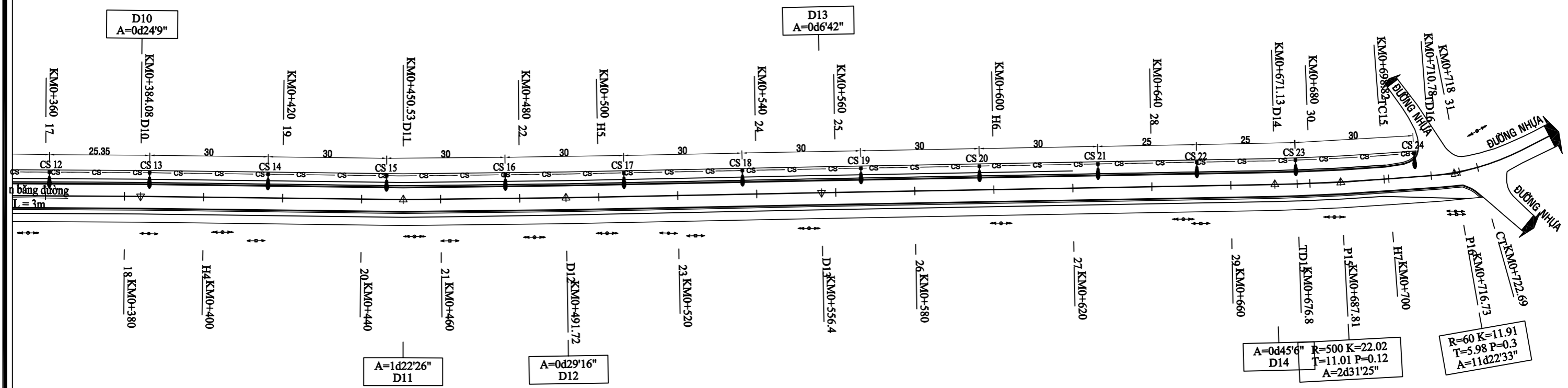
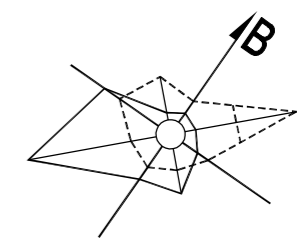


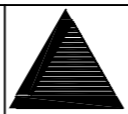


CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VÍA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: 1/1000
		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG		THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG
BÌNH ĐỒ VÍA HÈ				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 02/02

PHẦN CHIẾU SÁNG



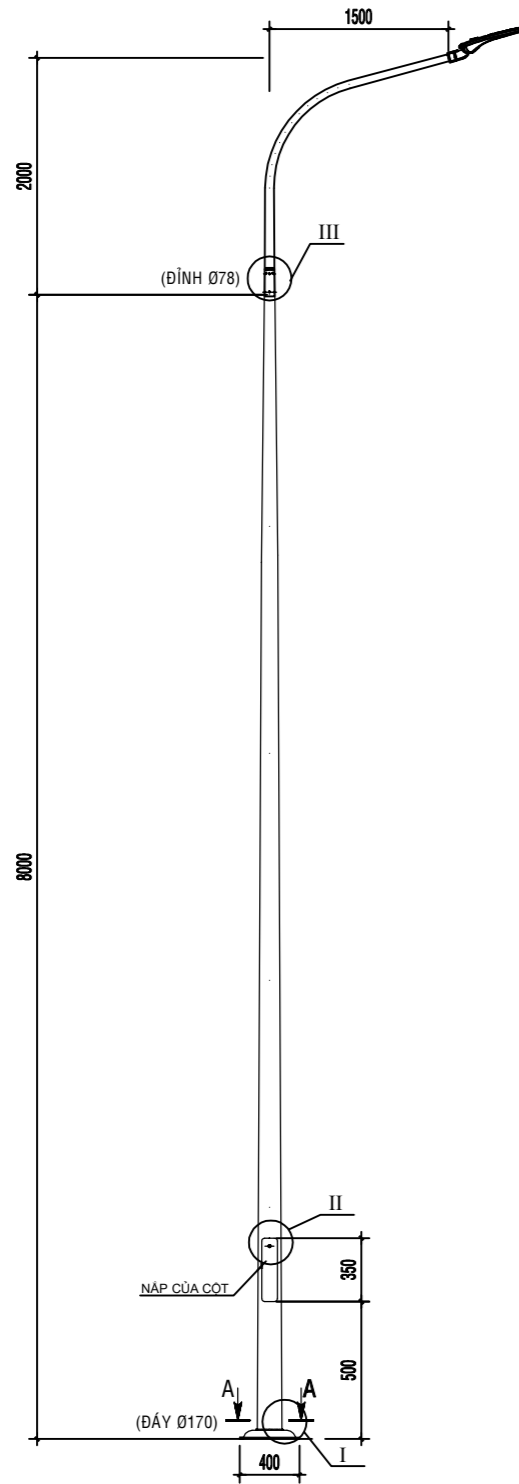
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG			
BÌNH ĐỒ BỐ TRÍ CHIẾU SÁNG				CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/02
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			



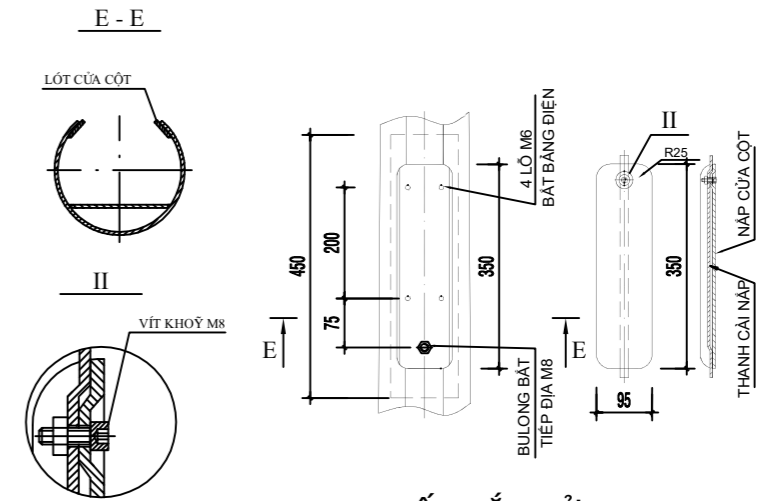
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VÍA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỎI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC 	TỶ LỆ: 1/1000 HT - NĂM 2026
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			

YÊU CẦU KỸ THUẬT TRỤ CHIẾU SỸNG

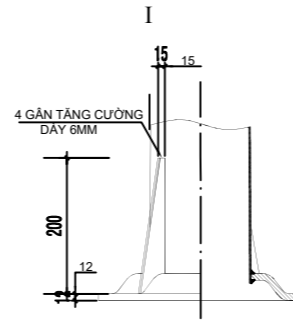
- VỐT LIỆU LÀM CỘT : THÉP CT3
- SAI LỆCH KHOẢNG CÁCH CỖC MẶT ĐỐI DIỆN $\pm 4\%$
- SAI LỆCH VÚ ĐỘ THẲNG CỦA THÂN CỘT $\pm 0,3\%$
- SAI LỆCH VÚ GÓC UỐN CẦN ĐÓN $\pm 2\%$
- THÂN CỘT Đ- ỢC CHẾ TẠO LÌU (KHẮNG NỐI NGANG CỘT)
- NẤP CỬA CỘT Đ- ỢC MÀI NHẪN, KHI LẮP ĐẢM BẢO KHE HỖ ĐỀU <1,5MM
- MỐI HÀN CHẮC, NGẤU, KHẮNG NHẢ CAO HƠN MẶT NGOÀI THÂN CỘT QUỶ 1,5MM
- TOÀN BỘ CỘT Đ- ỢC MẠ NHÚNG KẼM NÓNG : THEO TIÊU CHUẨN BS729, TCVN 5408 - 1991
- LỰC ĐẦU CỘT : Q = 180 DAN
- KHUNG BU LẮNG MÓNG M22 CÓ VỐT LIỆU BẰNG THÉP
- BÀ TẮNG MÓNG CỘT : M200



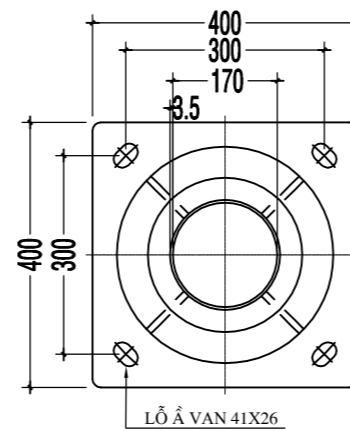
**MẶT ĐỨNG TRỤ ĐÈN CAO ÁP
TRÒN COL CAO 8M
TL:1/50**



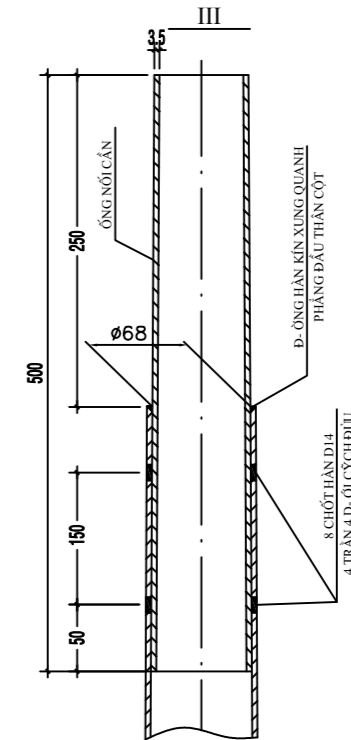
CHI TIẾT NẤP CỬA TRỤ







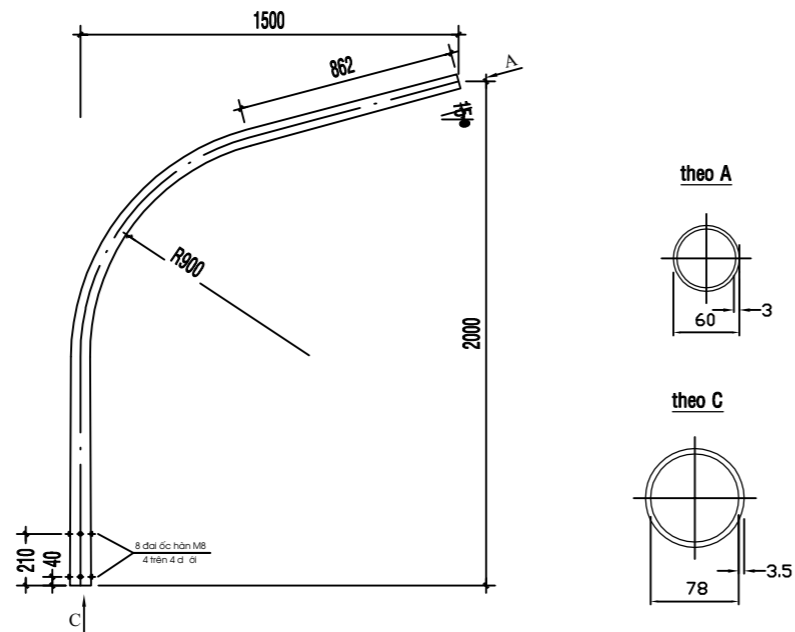
CHI TIẾT GÂN TĂNG CƯỜNG



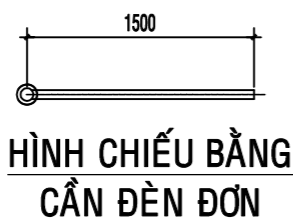
CHI TIẾT ĐỂ TRỤ 8M



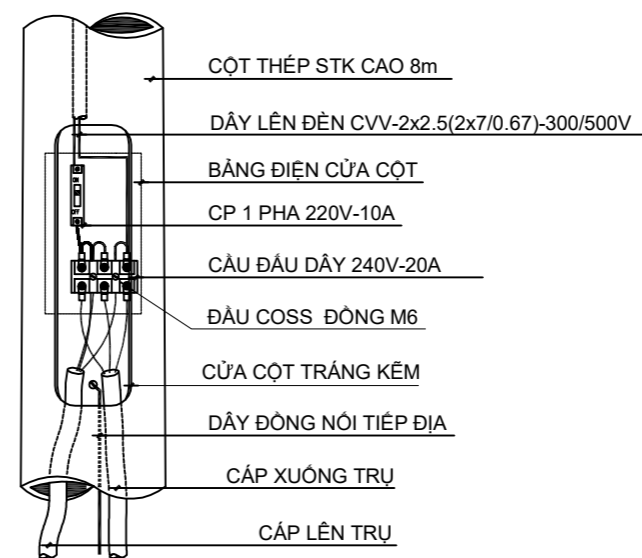
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ:
				THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN				HT - NĂM 2026
CHI TIẾT TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG			BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/01
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG				



CHI TIẾT CẦN ĐÈN ĐƠN

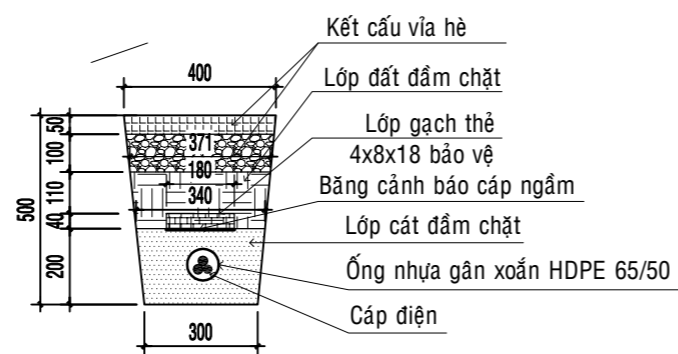


HÌNH CHIẾU BẰNG
CẦN ĐÈN ĐƠN

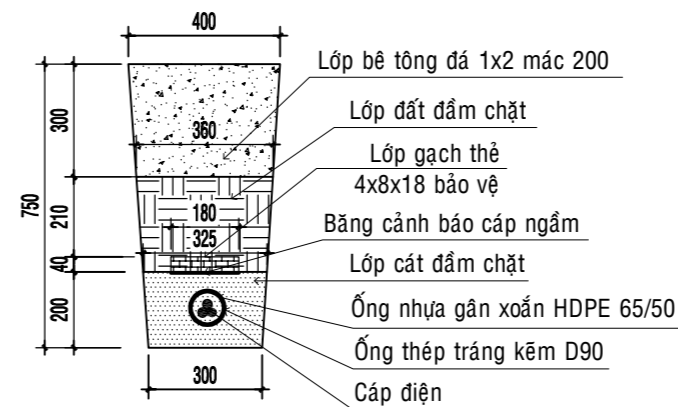


1. Đầu cáp nguồn phải đ ợc bọc trong đầu cốt đồng
2. Bảng điện cố định trong hốc cửa bằng 4 vít M6






CHI TIẾT ĐẦU DÂY TRONG THÂN TRỤ ĐÈN



CHI TIẾT MƯƠNG CÁP
ĐOẠN DƯỚI VỈA HÈ
TỶ LỆ: 1/ 20



CHI TIẾT MƯƠNG CÁP
ĐOẠN BẰNG ĐƯỜNG
TỶ LỆ: 1/ 20

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC		TỶ LỆ:
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THỂ HIỆN				KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
			CHỦ TRÌ TK		KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		BẢN VẼ SỐ: 01/01		
CHI TIẾT CẦN ĐÈN VÀ MƯƠNG CÁP	VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG			QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG				

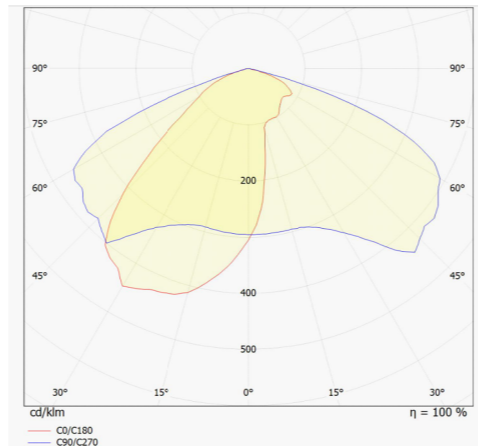
ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG 150W

CSD08 150W.NEMA PLUS

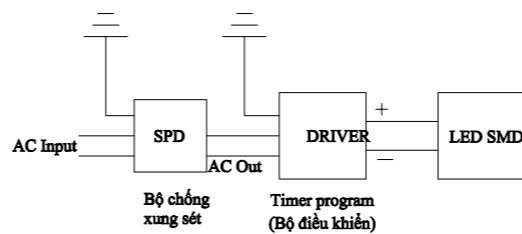
1. HÌNH ẢNH MINH HỌA SẢN PHẨM



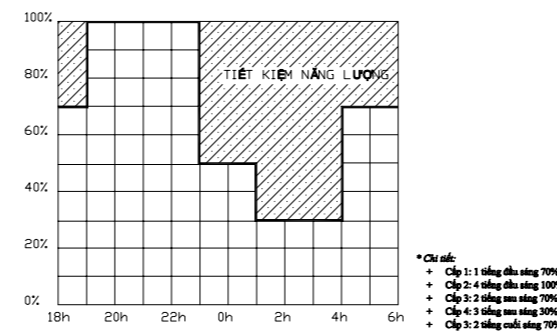
3. SƠ ĐỒ PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



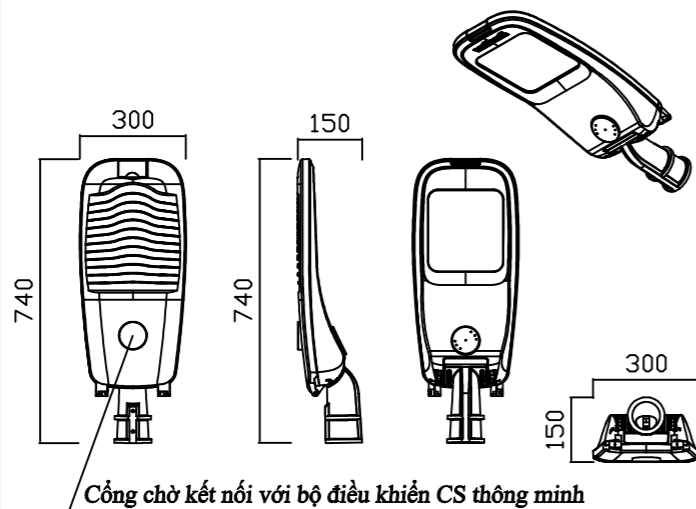
4. SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ BỘ ĐÈN CHIẾU SÁNG (Đèn bắt buộc phải đấu tiếp địa để đảm bảo an toàn sử dụng lâu dài)



5. BIỂU ĐỒ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG TỰ ĐỘNG (Biểu đồ mẫu, Đèn có thể làm theo yêu cầu DIM 5 cấp)



2. BẢN VẼ, KÍCH THƯỚC BỘ ĐÈN



ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐÈN

+ Công suất	: 150W
+ Dải điện áp hoạt động	: 100 - 277 V
+ Nhiệt độ màu	: 4000/5000K
+ Chỉ số hoàn màu CRI	: ≥70
+ Chip LED	: LUMILED
+ Quang thông bộ đèn	: 20 250 lm
+ Hiệu suất phát quang bộ đèn	: 135 lm/W
+ Nhiệt độ hoạt động	: -20oC ~ 50oC
+ Tuổi thọ bộ đèn	: 50 000 giờ (L70)
+ Cấp bảo vệ	: IP66, IK08
+ Hệ số công suất	: 0.95
+ Cấp cách điện	: Class I
+ Khả năng miễn nhiễm xung điện áp cao	: ≥20kV
+ Kích thước (DxRxC)	: 740x300x150 (mm)
+ Đường kính lỗ bắt cần đèn (Ø)	: 64 (mm)

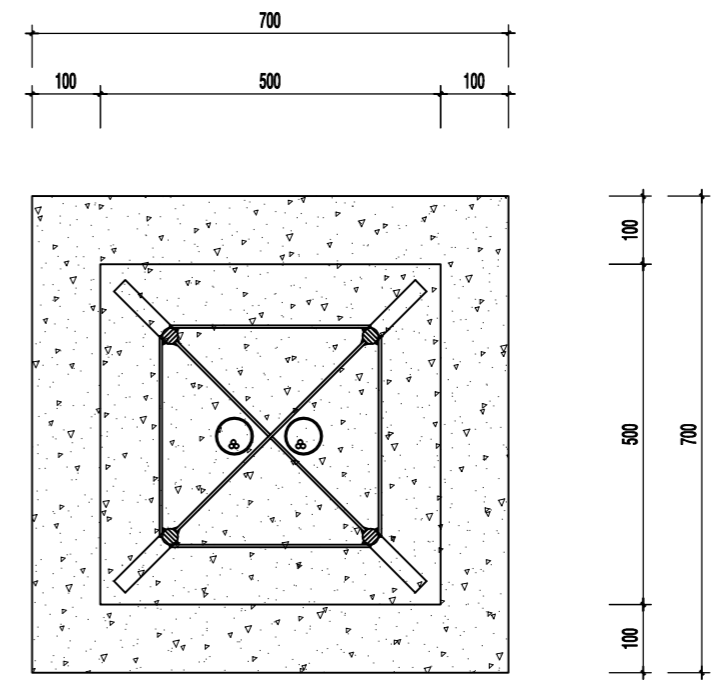
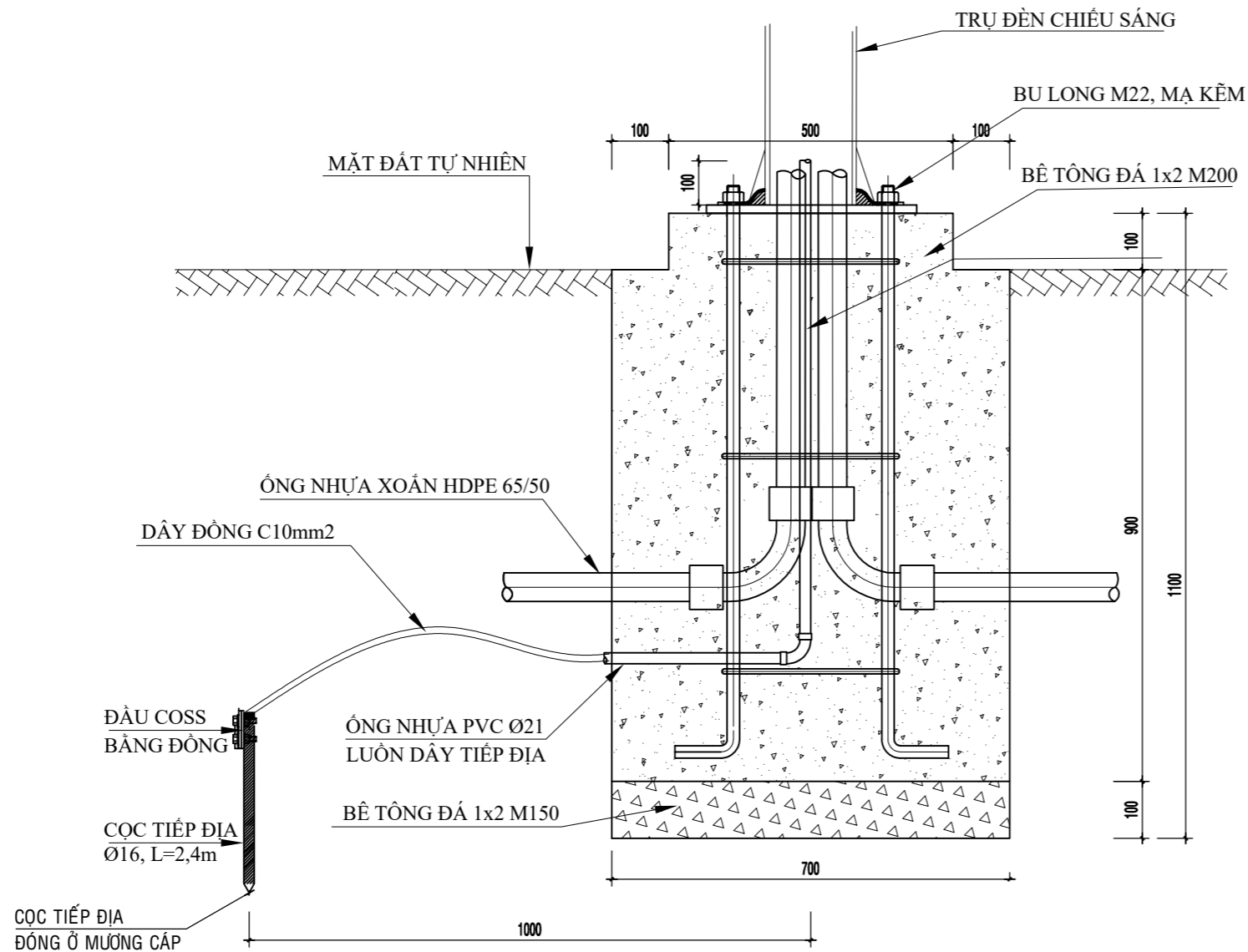
ĐẶC TÍNH BỘ ĐÈN

- + Thân đèn : sử dụng vật liệu hợp kim nhôm được phủ sơn chống tác động môi trường
- + Có thể điều chỉnh góc nghiêng, linh hoạt khi lắp đặt với nhiều loại cột khác nhau
- + Đèn có khả năng lập trình dimming 5 cấp công suất theo thời gian
- + Ngăn Quang và ngăn Điện của đèn có thể tháo mở bằng tay không cần dụng cụ thuận lợi trong quá trình lắp đặt, bảo dưỡng
- + Đèn đạt tuổi thọ 100.000 giờ tại nhiệt độ 35oC
- + Đèn có tích hợp sẵn cổng chờ để kết nối với bộ điều khiển chiếu sáng thông minh
- + Đèn có vị trí chờ để nâng cấp gắn thêm các thiết bị cảm biến thông minh trong tương lai

TUÂN THỦ TIÊU CHUẨN:

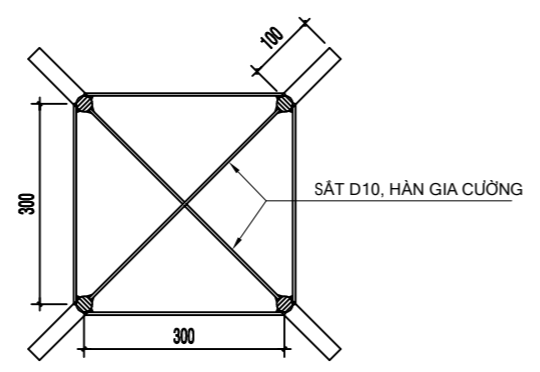
- * LED
 - LM 80
- * NGUỒN
 - IEC 61347-1 , IEC 61347-2-13
 - IEC 61000-4-2, IEC 61000-4-3, IEC 61000-4-4, IEC 61000-4-5, IEC 61000-4-6, IEC 61000-4-8, IEC 61000-4-11, IEC 61547.
 - IEC 61000-3-2, IEC 61000-3-3, EN55015
- * ĐÈN LED
 - IEC 60598-1: 2008/TCVN 7722-1:2009 , IEC 60598-2-3/TCVN 7722-2-3
 - IEC 62722-1:2014/TCVN 10885-1:2015 , IEC 62722-2-1
 - IES LM79-08
 - CISPR 15:2009/TCVN 7186:2010
- + Được sản xuất tại Việt Nam, các nhà máy sản xuất phải có chứng nhận phù hợp hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001 :2019, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; chứng nhận hệ thống quản lý môi trường phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015/ISO 14001:2015; Chứng nhận hệ thống quản lý An Toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018; Giấy chứng nhận phù hợp Quy Chuẩn Kỹ Thuật Quốc Gia QCVN 19:2019/BKHCN và sản phẩm được phép dùng dấu hợp quy (CR); Nhà sản xuất có Phòng thử nghiệm phù hợp tiêu chuẩn quốc gia ISO/IEC17025:2017 để đo đạc đánh giá các thông số của bộ đèn để đảm bảo chất lượng.
- + Đèn LED chiếu sáng đường phải có giấy chứng nhận chất lượng (CQ) và giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và các chứng từ của cơ quan Hải Quan đối với các linh kiện, thiết bị nhập khẩu.
- * PHẠM VI SỬ DỤNG
 - + Chiếu sáng đường đô thị, đường nông thôn
 - + Chiếu sáng công viên, khu dân cư, quảng trường, cầu tàu, bến cảng.

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VĨA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHÍNH VĂN PHÒNG	ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ:
	CHỦ ĐẦU TƯ		THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		HT - NĂM 2026
CHI TIẾT BÓNG ĐÈN	VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG	NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/01
	PHẠM VĂN TỚI		QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		

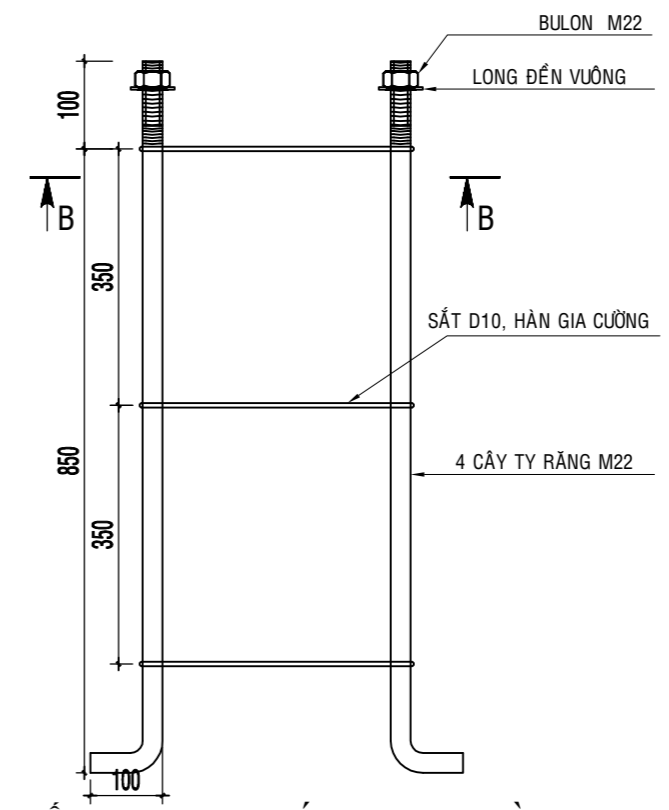


MẶT BẰNG MÓNG TRỤ ĐÈN; T/L: 1/10

CHI TIẾT HỐ MÓNG TRỤ ĐÈN
T/L: 1/10




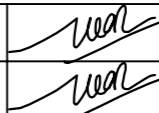

MẶT CẮT B-B
TỶ LỆ : 1/10

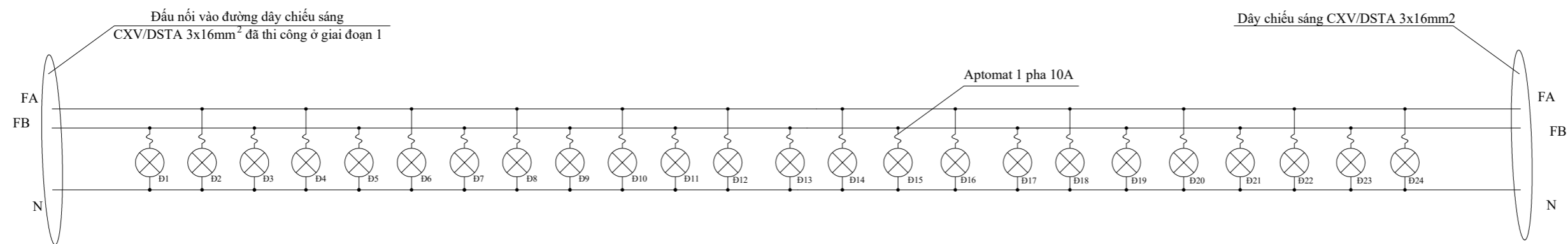








CHI TIẾT KHUNG MÓNG TRỤ ĐÈN

GHI CHÚ



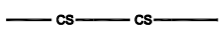

Khung móng trụ đèn làm bằng 4 cây ty M22, dài 1050mm, phần ren cao 100mm, được bẻ cong phần đầu nhằm tạo liên kết với bê tông móng trụ, được hàn liên kết chắc chắn bằng 3 tầng sắt D10

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VĨA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỌND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ:
		CHI TIẾT MÓNG TRỤ		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG			THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
				CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 01/01
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			


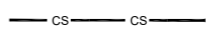


CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VĨA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ:
		PHẠM VĂN TỚI		BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		
SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG	VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK KS. NGUYỄN THANH CHƯỜNG		NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/01
				QUẢN LÝ KT KS. NGUYỄN THANH CHƯỜNG			


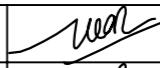




BẢNG THỐNG KÊ KHỐI LƯỢNG THIẾT KẾ

STT	KÝ HIỆU	CHÚ THÍCH	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
01		ĐÈN CHIẾU SÁNG TRỤ THÉP THIẾT KẾ	BỘ	24
02		TRỤ THÉP TRỒNG MỚI CAO 8M	TRỤ	24
03		CÁP ĐIỆN CXV/DSTA 3x16mm ²	M	822.97
04		TIẾP ĐỊA TRỤ ĐÈN CHIẾU SÁNG TRỤ THÉP	CỌC	24
05		ỐNG NHỰA GÂN XOẮN HDPE 65/50	M	775.60
06		ỐNG NHỰA PVC D21	M	48
07		ỐNG THÉP TRÁNG KẼM D90	M	09
08		CÁP ĐIỆN CVV 2x2.5mm ²	M	264

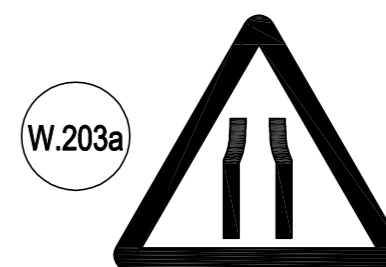
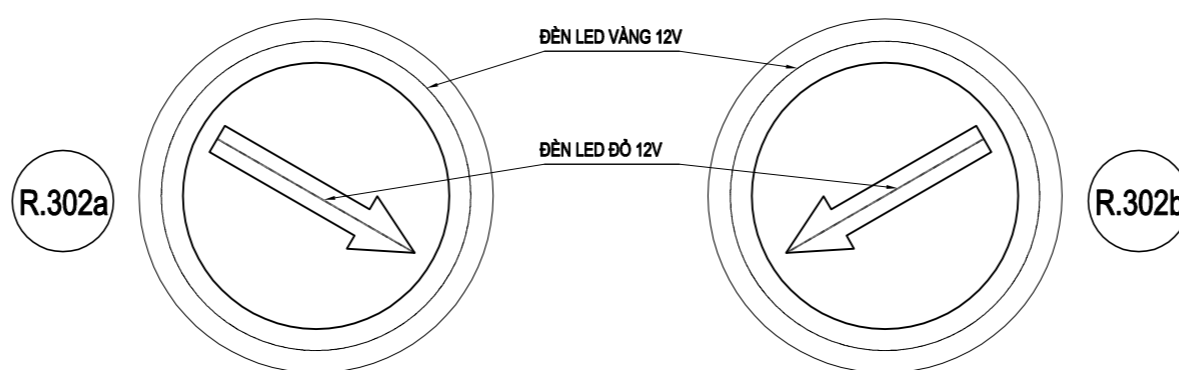
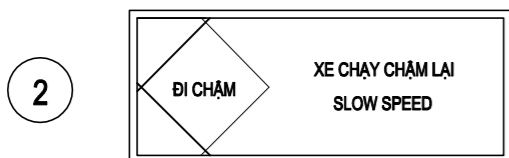
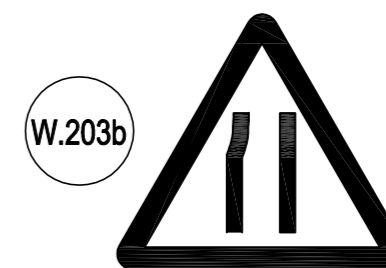
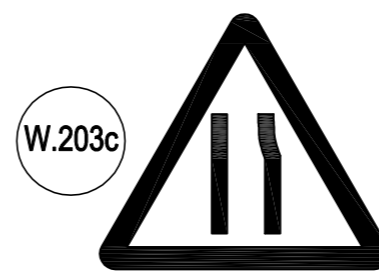
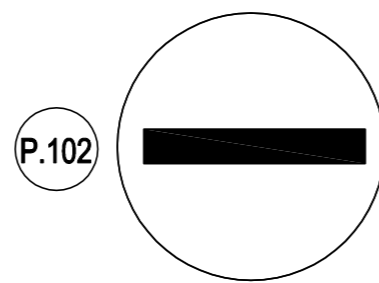
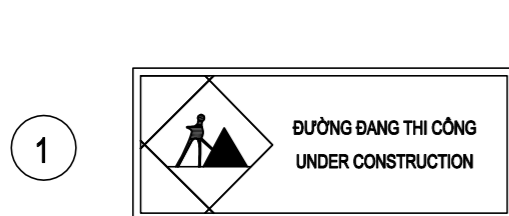
Ghi chú:

-  : Trụ đèn chiếu sáng cao 8m XDM
-  : Đường dây chiếu sáng ngầm SD cấp CXV 3x16mm²

GHI CHÚ: MÓNG TRỤ CHIẾU SÁNG SÁT BÓ NỀN VỈA HÈ

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ:
BẢNG KHỐI LƯỢNG THIẾT KẾ	VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI	BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		 NGÔ THỊ TRÀ	HT - NĂM 2026
				CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			BẢN VẼ SỐ: 01/01
				QUẢN LÝ KT	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			

PHỤ TRỢ THI CÔNG

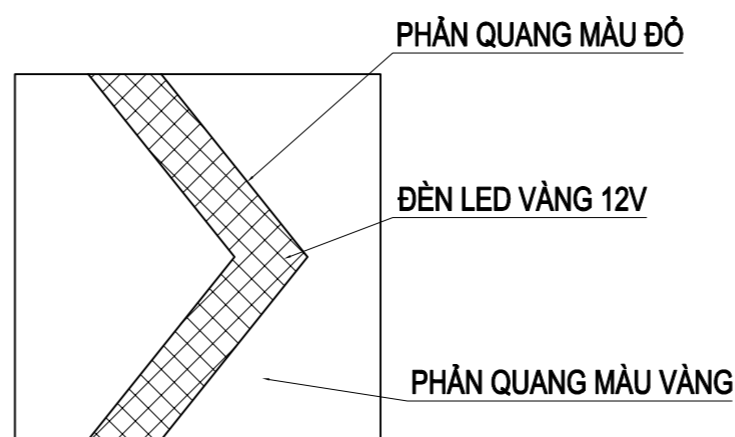


MẪU BIỂN CÔNG BỐ THÔNG TIN DỰ ÁN

CÔNG TRÌNH	:
HẠNG MỤC	:
CHỦ ĐẦU TƯ	: ĐTDĐ:
ĐƠN VỊ TVGS	: ĐTDĐ:
ĐƠN VỊ THI CÔNG	: ĐT:
CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRƯỜNG	: ĐTDĐ:
THỜI GIAN THI CÔNG ĐOẠN RÀO CHẮN	:	TỪ ĐẾN:
THANH TRA SỞ GTVT	:	- ĐƯỜNG DÂY NÓNG:
	:	- PHÓ CHÁNH THANH TRA:
GIẤY PHÉP THI CÔNG SỐ: ... THÁNG ... NĂM ...	:	- GIA HẠN LẦN 1: TỪ ... ĐẾN NGÀY ...
	:	- GIA HẠN LẦN 2: TỪ ... ĐẾN NGÀY ...

(giấy phép thi công)

- Diện tích chiếm dụng mặt đường, vỉa hè (thể hiện số kích thước rào chắn về chiều dài, chiều rộng).
- Bản vẽ mặt cắt ngang điển hình

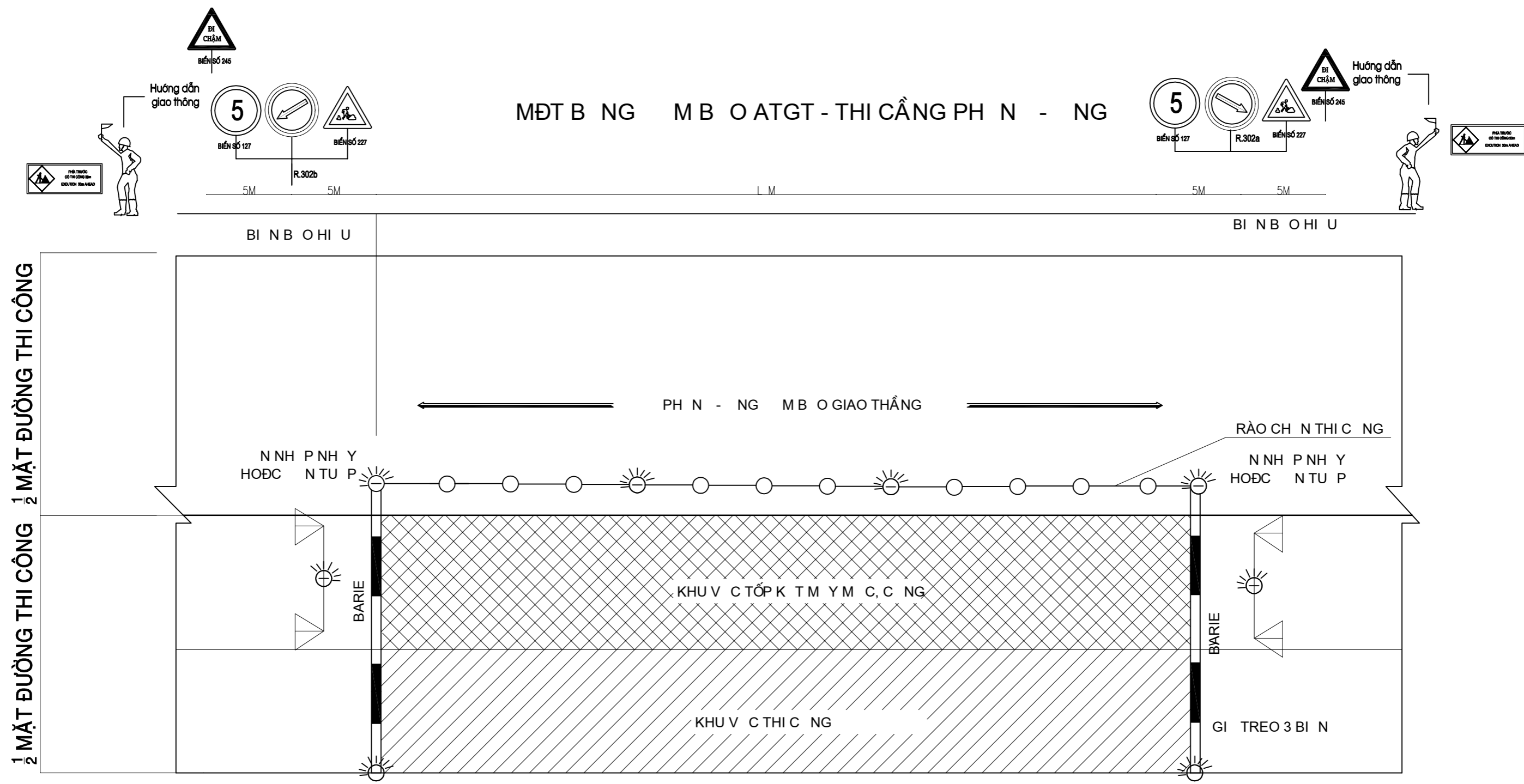


BIÊN BÁO XIN LỖI VỀ SỰ BẤT TIỆN

**CHÚNG TÔI XIN LỖI
VỀ SỰ BẤT TIỆN NÀY**

SORRY FOR THIS INCONVENIENCE

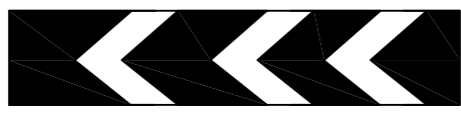
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ	CHÁNH VĂN PHÒNG		ĐƠN VỊ TƯ VẤN:	THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC	TỶ LỆ:
				CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THỂ HIỆN	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			
BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG	CHỦ TRÌ TK	KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG			NGÔ THỊ TRÀ	BẢN VẼ SỐ: 01/02			
		QUẢN LÝ KT					KS. NGUYỄN THANH CHƯƠNG		
PHỤ TRỢ THI CÔNG	VĂN PHÒNG HỢND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	PHẠM VĂN TỚI							




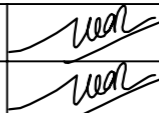

THUY T MINH:

- KHỐI LƯỢNG ĐẢM BẢO GIAO THÔNG ĐƯỢC TÍNH CHO MỖI TUYẾN VÀ ĐƯỢC LUÂN CHUYỂN TỪNG MŨI THI CÔNG
- 2 MŨI THI CÔNG LUÂN CHUYỂN BÊN PHẢI BÀ BÊN TRÁI TUYẾN
- TRÊN ĐÂY LÀ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THI CÔNG NHẪM ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG, ĐƠN VỊ TƯ VẤN NÊN LÀM TIẾN ĐỂ CHO BIỆN PHÁP THI CÔNG THỰC TẾ CỦA NHÀ THẦU THI CÔNG TÌM RA BIỆN PHÁP TỐT HƠN KHI THI CÔNG
- VIỆC DI CHUYỂN HỆ THỐNG ĐẢM BẢO ATGT CHỈ ĐƯỢC TÍNH KHI ĐƠN VỊ THI CÔNG THI CÔNG XONG MỘT ĐOẠN

CHÚNG TÔI XIN LỖI
VỀ SỰ BẤT TIỆN NÀY
SORRY FOR THIS INCONVENIENCE



BIEAN BAUO 507: HỒ ĐƯƠNG REĐ

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP VỈA HÈ, MƯƠNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (GIAI ĐOẠN 2)	CHỦ ĐẦU TƯ VĂN PHÒNG HOND VÀ UBND XÃ BÙ ĐĂNG	CHÁNH VĂN PHÒNG PHẠM VĂN TỚI	 ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DELTA	THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		GIÁM ĐỐC  NGÔ THỊ TRÀ	TỶ LỆ: HT - NĂM 2026
				THỂ HIỆN KS. NGUYỄN VĂN TUẤN			